



**Chịu trách nhiệm xuất bản**  
**TRẦN QUỐC KHÁNH**  
Phó Bí thư thường trực Huyện ủy

**Ban Biên tập**  
**TRẦN QUỐC KHÁNH**  
**TRẦN MẠNH HÙNG**  
**NGUYỄN NGỌC NGÔ**  
**VŨ THANH LÂM**  
**TRẦN VĂN THIỀU**  
**TRẦN QUANG HÙNG**

**Trình bày**  
**TRẦN VĂN THIỀU**

**Địa chỉ:** Huyện ủy Phú Thiện,  
tỉnh Gia Lai, ĐT: 059. 3882206

**Ảnh bìa 1:** Nhà làm việc của  
Huyện ủy, UBND huyện, Mặt trận  
và các đoàn thể

\* In 500 cuốn khổ 19x27cm, tại  
Xưởng in Quân đoàn 3 - Đường  
Lê Duẩn - Tp.Pleiku - Gia Lai.  
ĐT: 0593.759.729.

Fax: 0593.759.729.

Email: Inquandoan3@gmail.com

\* Giấy phép xuất bản số.....

## Trong số này

1. Nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức - quyết tâm xây dựng	2
huyện Phú Thiện phát triển toàn diện	
2. Huyện Phú Thiện khai thác tiềm năng, thế mạnh, đẩy nhanh	7
tốc độ phát triển kinh tế theo hướng bền vững	
3. Công tác xây dựng Đảng gắn với học tập và làm theo tư	11
tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	
4. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc góp phần thực	14
hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội	
5. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền đáp ứng	17
yêu cầu trong tình hình mới	
6. Quan tâm công tác phát triển đảng viên, xóa thôn, làng, tổ	20
dân phố chưa có đảng viên	
7. Cấp ủy, UBKT huyện ủy thực hiện toàn diện nhiệm vụ	24
kiểm tra, giám sát theo Điều lệ đảng	
8. Đảng bộ huyện Phú Thiện lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ	27
công tác dân vận	
9. Hội đồng nhân dân huyện Phú Thiện phát huy trách nhiệm	30
của mình trước cử tri và nhân dân	
10. Khu di tích văn hóa Pleiđo	33
11. Hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc trên	36
địa bàn huyện	
12. Xây dựng nhiệm vụ Quốc phòng và quân sự địa phương	40
trên địa bàn huyện	
13. Xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh nhằm đáp	42
ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới	
14. Chặng đường 10 năm ngành công nghiệp – tiểu thủ công	45
nghiệp và phát triển đô thị huyện Phú Thiện	
15. Huyện Phú Thiện quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội	48
16. Phú Thiện chung tay xây dựng nông thôn mới	50
17. Cá thát lát - Đặc sản quê tôi	58
18. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Phú Thiện một chặng	60
đường phát triển	
19. Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với bảo tồn và phát	63
huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn huyện	
20. Khắc phục khó khăn, làm tốt công tác chăm sóc và bảo vệ	66
sức khỏe nhân dân	
21. Lễ cầu mưa của Yang Pota Apui" tại Phú Thiện, Gia Lai	69
22. Xã Ayun hạ - Điểm sáng trong xây dựng nông thôn mới	72
23. Trường tiểu học Chu Văn An sau 10 năm thành lập huyện	74
24. Cà đắng, lá mì món ăn dân dã, đậm đà chất quê	77
25. Tuổi trẻ Phú Thiện "Xung kích tình nguyện vì cuộc sống	80
đồng đồng"	
26. Xã Ia Piar giữ gìn và phát huy văn hóa cồng chiêng của	83
người Jrai	
27. Phụ nữ Phú Thiện thực hiện tốt phong trào giúp nhau phát	87
triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo	
28. Trường THPT Trần Quốc Tuấn, huyện Phú Thiện sự hình	90
thành và phát triển	
29. Đảng bộ xã Ia Sol - Học tập và làm theo tấm gương đạo	93
đức Hồ Chí Minh	
30. Hiệu quả cuộc vận động "làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm	96
trong đồng bào DTTS, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững"	
31. Làm giàu trên vùng đất khó	98
32. Muốn dân làng nghe mình phải gương mẫu	100
33. Đội cảnh sát quần lí hành chính về trật tự xã hội công an	102
huyện Phú Thiện học tập và làm theo gương Bác	
34. Người chi hội trưởng tâm huyết với phong trào phụ nữ	104
35. Tâm sáng của một cựu chiến binh	105

# NỐI LỰC VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, THÁCH THÚC - QUYẾT TÂM xây dựng huyện Phú Thiện phát triển toàn diện

Đỗ Ngọc Thành

Tỉnh ủy viên - Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện

Huyện Phú Thiện được thành lập sau khi tách ra từ huyện Ayun Pa cũ ngày 26 tháng 04 năm 2007 theo nghị định số 50/2007/NĐ-CP của Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, đồng thời với việc thành lập thị xã Ayun Pa. Trước đây Phú Thiện là thị trấn nhỏ của huyện Ayun Pa, nằm ở vị trí đông nam tỉnh Gia Lai, trên đường Quốc lộ 7 (nay là Quốc lộ 25) nối từ thị trấn Chư Sê (huyện Chư Sê) đi Tuy Hòa (tỉnh Phú Yên), là tiền thân của huyện Ayun Pa cũ, toàn bộ diện tích huyện Phú Thiện nằm gọn trong lòng chảo nơi có con sông Yun bắt nguồn từ cao nguyên Kon Tum chảy qua. Huyện Phú Thiện có diện tích 50.191 ha và 79.569 người, bao gồm 10 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm 1 thị trấn Phú Thiện và 9 xã: Ayun Hạ, Chrôh Pônan, Chư A Thai, Ia Ake, Ia Hiao, Ia Piar, Ia Peng, Ia Sol, Ia Yeng. 10 năm kiến thiết và xây dựng, thời gian chưa đủ dài nhưng Đảng bộ và nhân dân huyện Phú Thiện luôn đoàn kết, vượt lên bao gian khó, huy động các nguồn



Đ/c Đỗ Ngọc Thành, TUV, Bí thư Huyện ủy,  
Chủ tịch HĐND huyện

lực, khơi dậy tiềm năng thế mạnh đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, xã hội, xoá đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống cho nhân dân; tăng cường củng cố hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; bảo đảm quốc phòng an ninh, góp phần xây dựng huyện ổn định và phát triển.

Bám sát định hướng của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Qua 02 nhiệm kỳ Đại hội, đến nay huyện Phú Thiện đã đạt được những thành tựu nổi bật, làm thay đổi cơ bản diện mạo của huyện.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá và đạt được những kết quả quan trọng, đến năm

2016, tổng giá trị sản xuất ước đạt 1.854,32 tỉ đồng, tăng 12,8% và gấp 3 lần so với năm 2007, tăng trưởng bình quân 12,8%/năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; tỉ trọng nông - lâm nghiệp thủy sản chiếm 55,72%, công nghiệp - xây dựng 16,96% và thương mại dịch vụ chiếm 27,32%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 16,34 triệu đồng, hơn 2 lần so với năm 2007. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn năm 2016 ước đạt 220,746 tỉ đồng, gấp 3 lần so với năm 2007.

Văn hóa - xã hội được quan tâm thực hiện và tiếp tục đạt

được những kết quả tích cực, sự nghiệp giáo dục - đào tạo không ngừng phát triển cả về quy mô, chất lượng, đến nay, toàn huyện có 43 trường học ở bốn bậc học với 18.316 học sinh, tăng 12 trường so với năm 2007, có 04 trường học đạt chuẩn quốc gia. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, nhất là các đối tượng thuộc diện chính sách và người nghèo được quan tâm thực hiện, đến nay, tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 75%; có 4 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Trung tâm y tế huyện được hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 2009 với 30 giường bệnh, đến nay đã đạt 65 giường bệnh và có 10/10 Trạm y tế xã có Bác sĩ nên đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân, chất lượng khám chữa bệnh và y đức ngày càng được nâng lên. Việc thực hiện các chính sách xã hội được đặc biệt quan tâm, đạt được những kết quả rất quan trọng; tỉ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2016 chỉ còn 21,17 % hộ nghèo (theo tiêu chí đa chiều).

Công tác Quốc phòng, quân sự địa phương được tăng cường; An ninh chính trị tiếp tục được giữ vững ổn định; trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với “thế trận lòng dân” ngày càng được củng cố vững chắc. Tình hình an ninh chính trị tiếp tục được giữ vững sự ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Công tác xây dựng Đảng được xác định là nhiệm vụ then chốt và đã đạt được những kết quả rất quan trọng. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Tính từ 2007 đến 31/11/2016, Đảng bộ huyện đã kết nạp được 1.229 đảng viên, nâng tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ huyện từ 968 lên 2.242 đảng viên và 38 tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ huyện; xóa hết thôn, làng trống về Đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát và công tác dân vận của Đảng ngày càng đi vào chiều sâu và có chất lượng. Công tác xây dựng chính quyền từ huyện đến cơ sở được quan tâm; thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành. Dân chủ được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân có sự chuyển biến tích cực.

Những kết quả quan trọng đã đạt được 10 năm qua sẽ là tiền đề quan trọng để tiếp tục xây dựng huyện Phú Thiện phát triển bền vững. Tuy nhiên, để tiếp tục xây dựng huyện Phú Thiện phát triển nhanh và bền vững, huyện phải quyết tâm vượt qua những thách thức, đó là:

*Thứ nhất, tình trạng mất*

cân đối về kinh tế còn ở mức cao: Thu ngân sách của huyện bình quân chỉ đạt gần 10% nhu cầu chi và hơn 90% ngân sách của huyện phụ thuộc vào ngân sách của tỉnh. Từ đó, chi đầu tư phát triển còn thấp, chi thường xuyên vẫn ở mức cao trong khi đó nguồn thu cần đối ứng giá trị chưa nhiều.

*Thứ hai, xuất phát điểm về kinh tế - xã hội của huyện vẫn còn thấp và vẫn là huyện nghèo của tỉnh; quy mô của nền kinh tế nhỏ bé; là huyện chủ yếu sản xuất nông nghiệp nhưng thị trường tiêu thụ nông sản gặp nhiều khó khăn, giá cả bấp bênh; cơ sở hạ tầng vẫn còn yếu kém và chưa đồng bộ; tăng trưởng kinh tế chưa vững chắc; chất lượng kinh tế tập thể và chất lượng hoạt động của các hợp tác xã chưa cao.*

*Thứ ba, một số vấn đề về văn hóa - xã hội còn nhiều khó khăn, hạn chế: giáo dục chưa đồng đều giữa các vùng; hộ nghèo toàn huyện còn cao, nhất là hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số của huyện còn chiếm tới 68% số hộ nghèo toàn huyện; thu nhập bình quân đầu người đạt thấp, chưa bằng một nửa bình quân chung của tỉnh; đời sống của một bộ phận nhân dân đang gặp nhiều khó khăn.*

*Thứ tư, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh hoạt động chống phá trên mọi lĩnh vực nên tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định về an ninh chính trị và diễn biến phức tạp, khó lường.*

*Thứ năm, tình trạng suy*



### Hội nghị tổng kết công tác tổ chức Đại hội XVIII

thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong một bộ phận cán bộ, Đảng viên còn diễn ra; hệ thống chính trị có những mặt chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đây là những thách thức lớn đòi hỏi huyện Phú Thiện phải có các chiến lược, giải pháp cụ thể và phải có sự đột phá để quyết tâm vượt qua thách thức, xây dựng huyện Phú Thiện phát triển nhanh và bền vững trong thời gian tới.

Trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020, huyện đã xác định sáu nhiệm vụ trọng tâm để thúc đẩy sự phát triển của huyện Phú Thiện trên các lĩnh vực; trong đó, để tạo sự đột phá, huyện sẽ tập trung mạnh cho các mục tiêu quan trọng, đó là: “phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ”. Trên tinh thần

đó, trong thời gian tới cùng với việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để phát triển trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và làm tốt công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị, huyện sẽ tập trung đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả một số nội dung chủ yếu như sau:

Một là, tập trung phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội với phương châm “hạ tầng đi trước, kinh tế đi sau”. Huyện sẽ tiếp tục rà soát lại toàn bộ quy hoạch tổng thể để xác định rõ từng công trình hạ tầng, cấp đầu tư, công trình nào sẽ đầu tư từ nguồn vốn ngân sách, công trình nào sẽ thực hiện xã hội hóa; đồng thời, nâng cao chất lượng quy hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo đảm hiệu quả tính hệ thống, nhất là mạng lưới giao thông, điện, nước, thủy lợi, thông tin, giáo dục, y tế. Tiếp tục đổi mới phương thức huy

động và quản lý sử dụng vốn đầu tư trong xây dựng cơ bản, ưu tiên trước hết cho các công trình trọng điểm, công trình đang thi công để hoàn thành đưa vào khai thác, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải. Từng bước khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho tư nhân đầu tư phát triển hạ tầng gắn với phát triển các ngành, các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng phát triển của huyện.

Hai là, trong những năm đến, nông nghiệp vẫn giữ vị trí hàng đầu trong phát triển kinh tế của huyện và xác định rõ: xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ xuyên suốt, trọng tâm, trong đó, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện là khâu đột phá. Phấn đấu đến cuối năm 2020, có 7/9 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới; tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đáp ứng theo nhu cầu thị trường trên cơ sở phát huy các nông sản hàng hóa lợi thế của huyện. Khuyến khích và ưu tiên đầu tư kinh phí để thực hiện các dự án khuyến nông, hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Xây dựng và nhân rộng mô hình “cánh đồng lớn một giống” đối với cây lúa, “cánh đồng lớn” đối với cây mía và “cánh đồng rau sạch” gắn với việc cung cấp, sắp xếp lại và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, ưu tiên các hợp tác xã nông nghiệp theo mô hình Hợp tác xã kiểu mới để làm dịch vụ đầu vào và đầu ra trong sản xuất nông nghiệp và thực sự là cầu nối giữa nông dân với doanh nghiệp

trong cung ứng và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Huyện tiếp tục chủ động phối hợp, liên kết chặt chẽ với Công ty cổ phần mía đường - nhiệt điện Gia Lai để nâng cao năng suất, chất lượng cây mía, trong đó, tập trung nâng cao chất lượng mía giống, cơ giới hóa và chủ động nguồn nước tưới cho cây mía nhằm nâng cao giá trị thu nhập cho người trồng mía. Quy hoạch và đầu tư hệ thống kênh dẫn nước tưới và vùng trồng mía giống để chủ động cung cấp giống mía đảm bảo năng suất, chất lượng cho nông dân trồng mía trong huyện và trong vùng nguyên liệu của nhà máy; ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ của khoa học kỹ thuật ngay từ khâu làm đất, chăm sóc và thu hoạch; phối hợp với nhà máy và vận động nhân dân trồng mía theo mùa vụ và tiến độ xuống giống để đảm bảo theo công suất tiêu thụ của nhà máy.

Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa và khuyến khích các mô hình chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại đối các vật nuôi chủ lực của huyện là bò và heo; đa dạng hóa các vật nuôi khác theo nhu cầu của thị trường; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi, nhất là khâu giống và kỹ thuật chăm sóc để giảm chi phí đầu vào, tăng sức cạnh tranh, tạo ra thực phẩm sạch, an toàn và mang lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi.

Mở rộng các hình thức liên kết trong sản xuất, xúc

tiến thương mại để mở rộng thị trường cho nông sản của huyện, tạo tiền đề để từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp của huyện, trước hết là thương hiệu “Gạo Phú Thiện”.

Ba là, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn huyện theo hướng văn minh, hiện đại với sự đa dạng của các loại hình dịch vụ và phương thức kinh doanh, đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và phục vụ đời sống của nhân dân. Quy hoạch và đầu tư xây dựng các điểm thương mại - dịch vụ ở các cụm đồng dân cư và là trung tâm của một số xã trên tuyến quốc lộ 25 thuộc địa bàn huyện gắn với các loại hình thương mại phong phú và quy hoạch xây dựng chợ nông thôn theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới đáp ứng nhu cầu mua sắm hàng hóa có chất lượng và giao thương hàng tự tiêu, tự sản cho nông dân. Xúc tiến kêu gọi đầu tư dự án “siêu thi tổng hợp” tại trung tâm huyện nhằm cung ứng các loại hàng hóa phong phú, có chất lượng và các sản phẩm phục vụ sản xuất nông nghiệp. Với lợi thế lớn về nguyên liệu phục vụ cho sản xuất thức ăn chăn nuôi nên huyện sẽ kêu gọi đầu tư nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi, tạo ra giá thành cạnh tranh để phục vụ chăn nuôi tại huyện và khu vực. Phối hợp với Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch tỉnh để kết nối với các địa điểm du lịch trong tỉnh nhằm phát huy tối đa giá trị của lòng hồ Ayun Hạ, di tích

lịch sử - văn hóa Plei Oi và các lễ hội truyền thống giàu bản sắc của đồng bào dân tộc thiểu số Tây nguyên vào mục đích du lịch bền vững.

Bốn là, chú trọng nâng cao chất lượng Giáo dục, y tế và thực hiện tốt các chính sách xã hội. Tiếp tục tăng cường các biện pháp để xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các mức độ theo từng bậc học, hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học, phấn đấu từng bước thu hẹp khoảng cách chênh lệch về chất lượng giáo dục giữa các vùng trong huyện, tăng cường các lớp bán trú ở địa bàn có đồng học sinh dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa của huyện. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, chủ động phòng chống dịch bệnh, không để lây lan trong cộng đồng; phối hợp nâng cấp khả năng khám chữa bệnh của Trung tâm y tế huyện lên 100 giường bệnh, đạt 10 giường bệnh/vạn dân và 04 bác sĩ/vạn dân, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo, trẻ em và gia đình chính sách trong công tác khám, chữa bệnh. Chú trọng làm tốt công tác xóa đói giảm nghèo với phương thức “phân công cụ thể cho từng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên ưu tú và có kinh nghiệm trong trồng trọt và chăn nuôi để cùng đồng hành với người nghèo trong việc xác định trồng cây gì? Nuôi con gì? chăm sóc, tiêu thụ như thế nào để mang lại hiệu quả cao nhất và vươn lên thoát nghèo bền vững”, nhất là các hộ nghèo là đồng

bào dân tộc thiểu số, phấn đấu vượt hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo. Cương quyết thực hiện nghiêm, công khai, minh bạch và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Năm là, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật, trong đó chú trọng thực hiện theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” và tiến tới là “một cửa liên thông hiện đại”, đầu tư và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để phục vụ cải cách hành chính. Cương quyết không để xảy ra tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch hành chính. Tập trung nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và ý thức, thái độ phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; nếu cán bộ công chức, viên chức thực hiện thủ tục hành chính quá thời hạn thì thủ trưởng cơ quan phải thông báo rõ thời hạn trả kết quả lần sau và phải công khai xin lỗi cá nhân, tổ chức; tiến tới chủ động tìm đến tổ chức, doanh nghiệp và công dân để hướng dẫn các thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính nhanh và hiệu quả nhất, đáp ứng được sự hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

Sáu là, phấn đấu xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ

của huyện cơ bản vững chắc trong tình hình mới; nắm chắc tình hình, vô hiệu hóa mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động lưu vong hoặc đối tượng cơ hội chính trị; nòng cốt là đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, nhất là ở những địa bàn trọng điểm về an ninh, trật tự.

Bảy là, thường xuyên coi trọng xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng - chính trị phải nhằm nâng cao nhận thức và hành động, xây dựng và củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng trên cơ sở nguyên tắc Điều lệ Đảng; đẩy mạnh đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng; tăng cường các biện pháp giáo dục đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên và nâng cao tinh thần đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, tư tưởng và hành vi cơ hội gắn với tổ chức thực hiện có hiệu quả việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt ở các chi bộ Đảng; thường xuyên giáo dục, rèn luyện và quản lý cán bộ, đảng viên nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tính chiến đấu, trình độ và năng lực công tác gắn với tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” trong toàn Đảng bộ một cách có hiệu quả. Xác định

công tác xây dựng Đảng là then chốt, trong đó, công tác cán bộ là khâu then chốt của công tác xây dựng Đảng. Vì vậy, phải thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ; thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn cán bộ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Kiên quyết xử lí những vi phạm của cán bộ, đảng viên, không bố trí những cán bộ, đảng viên vi phạm sang các vị trí cao hơn ở các cơ quan khác; phát huy và tăng cường công tác dân vận của Đảng trong tình hình mới. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng các cấp, trước hết là đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đổi với hệ thống chính trị, thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, làm việc phải có chương trình, kế hoạch, có trọng tâm trọng điểm; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào phục vụ các hoạt động của cấp ủy nhằm truyền tải thông tin nhanh hơn và tiết kiệm chi phí. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo đổi với Mặt trận và các đoàn thể huyện để phát huy tối đa vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển chung của huyện.

Với sự đoàn kết, thống nhất của các dân tộc anh em trên địa bàn và sự quyết tâm cao của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, huyện Phú Thiện sẽ phát triển nhanh và bền vững trong những năm tới./.

# Huyện Phú Thiện khai thác tiềm năng, thế mạnh,

## đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế theo hướng bền vững

Rơ Chăm La Ni

Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện

**H**uyện Phú Thiện được thành lập theo Nghị định số: 50/NĐ-CP ngày 30/3/2007 của Chính phủ trên cơ sở chia tách từ huyện Ayun Pa cũ (nay là thị xã Ayun Pa).

Là huyện có tiềm năng và thế mạnh đặc trưng của vùng Đông Nam tỉnh Gia Lai, nổi bật với đánh giá là vựa lúa của tỉnh và của cả khu vực Tây Nguyên. Tuy vậy, bước vào hoạt động trong những ngày đầu thành lập, huyện gặp rất nhiều khó khăn về mọi mặt, cơ sở vật chất phục vụ công tác thi đấu thốn trong khi phải tập trung cho việc tổ chức, sắp xếp, ổn định lại các phòng, ban, cán bộ, lao động sau chia tách thành lập huyện mới; dịch vụ - thương mại, giao thông vận tải ở vùng thị trấn còn nhỏ lẻ, cơ sở hạ tầng thiết yếu như công sở, trường học, trạm y tế, hệ thống đường giao thông nhìn chung còn nhiều hạn chế; đời sống của đại bộ phận người dân còn nghèo, nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số; các thế lực thù địch không ngừng chống phá làm cho tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiềm ẩn yếu tố mất ổn định. Trở ngại lớn nhất của huyện là có xuất phát điểm của nền



Đ/c Rơ Chăm La Ni,  
Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện

kinh tế thấp, trình độ dân trí không cao, nguồn vốn xã hội lại ít ỏi.

Qua 10 năm xây dựng và phát triển, nhờ sự quan tâm đầu tư của Trung ương, của tỉnh cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Phú Thiện đã đoàn kết một lòng phấn đấu vượt qua khó khăn thử thách, giành nhiều thành tựu quan trọng, tạo sự chuyển biến trên các lĩnh vực, đưa kinh tế huyện phát triển theo hướng bền vững.

Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân của huyện đạt 12,08%. Trong đó, giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng

6,5%, công nghiệp, xây dựng tăng 16,54%, dịch vụ, thương mại tăng 16,55%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2007 (năm mới thành lập huyện) đạt 7,763 triệu đồng, đến cuối năm 2016 đạt 15,64 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp chiếm 57,72%; công nghiệp, xây dựng 15,72%; dịch vụ, thương mại 26,56%.

Cánh đồng lúa môt giống

Với lợi thế vùng được hưởng lợi của công trình thủy lợi Ayun Hạ, là vựa lúa lớn nhất Tây nguyên, với tổng diện tích gieo trồng hàng năm trên 23 ngàn ha, trong đó gần 6 ngàn ha lúa nước 02 vụ, tổng sản lượng lương thực quy



thóc hàng năm đạt trên 88 ngàn tấn; năng suất lúa bình quân 10 năm đạt 62 tạ/ha/năm. Huyện cũng tập trung triển khai xây dựng các vùng chuyên canh, thảm canh các sản phẩm nông nghiệp như: Vùng sản xuất mía, thuốc lá, mì, vùng chăn nuôi cá nước ngọt, vùng chăn nuôi bò và vùng sản xuất lúa chất lượng cao tại địa bàn các xã Ayun Hạ, Ia Sol, Ia Ake, Ia Yeng, Chư A Thai và đặc biệt là hình thành mô hình cánh đồng lúa một giống sản xuất lúa có giá trị kinh tế cao nhằm để xây dựng thương hiệu “Lúa, Gạo Phú Thiện”; đồng thời triển khai xây dựng và nhận rộng cánh đồng lớn đối với cây Mía đường trên địa bàn huyện, góp phần đưa giá trị trồng trọt tăng bình quân 06%/năm. Chăn nuôi phát triển theo hướng trang trại, trong đó phát triển mạnh đàn bò, lợn cả về số lượng và chất lượng, chú trọng tăng nhanh đàn bò lai, nạc hóa đàn heo từng bước nâng cao chất lượng đàn gia súc. Tỷ lệ đàn bò lai trong tổng đàn từ 7,42% năm

2007 đã tăng lên 20% năm 2016. Sản xuất nông nghiệp đạt được kết quả trên là nhờ đổi mới tổ chức sản xuất để tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, gắn kết chặt chẽ mùa vụ, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tạo sự liên kết giữa nhà nông, nhà nước, nhà khoa học và nhà doanh nghiệp (thể hiện rõ nét nhất trong sản xuất cây Mía đường trên địa bàn huyện).

Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ và nhân dân Phú Thiện đã tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới. Kết quả qua 6 năm triển khai thực hiện, đã huy động nhân dân đóng góp 59,12 tỷ đồng và hàng ngàn ngày công lao động. Đến hết năm 2015, toàn huyện có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 03 xã đạt từ 13 tiêu chí, 05 xã đạt từ 10 tiêu chí trở lên, đã góp phần đưa diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên.

Bên cạnh đó, huyện đang tăng cường công tác xúc tiến thương mại, kêu gọi vốn đầu tư để xây dựng một số mô hình dịch vụ - du lịch như: Siêu thị tổng hợp, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Ayun Hạ, khu di tích Văn hóa Plei Oi (Vua Lửa - xã Ayun Hạ), các lễ hội truyền thống của người Jrai, Bahnar (như Lễ hội cầu mưa làng Plei Rbai, xã Ia Piar) trên cơ sở tiềm năng về du lịch sinh thái kết hợp với nghỉ dưỡng của khu vực lòng hồ Ayun Hạ.

Về khoáng sản không giàu nhưng có ý nghĩa cho phát triển kinh tế như: đất sét, cát, sỏi, đá phân bố ven sông suối và vùng rìa thấp thuận lợi cho khai thác làm vật liệu xây dựng; mỏ đá (ở khu vực 2 xã Ayun Hạ và Chư Athai), mỏ quặng Fluoxit (ở xã Ia Hiao) với hàm lượng và trữ lượng khá, có triển vọng cho khai thác.

Huyện đã quy hoạch cụm công nghiệp - TTCN tại xã Ayun Hạ với quy mô 47 ha để phát triển công nghiệp địa phương, chủ yếu là chế biến đá Granit, xuất khẩu đá xây

dựng, khai thác quặng Fluoxit và chế biến nông - lâm sản (chú trọng chế biến gạo mang nhãn hiệu Phú Thiện), thức ăn gia súc, gia cầm...

Tốc độ đầu tư xây dựng hạ tầng trong những năm qua tăng nhanh kể cả đầu tư của Nhà nước cũng như ngoài xã hội. Tính đến cuối năm 2016, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 3.032,650 tỷ đồng, trong đó vốn thuộc ngân sách Nhà nước 608,645 tỷ đồng, vốn ngoài xã hội 2.424,005 tỷ đồng. Đầu tư gắn với quy hoạch phát triển hạ tầng và có trọng điểm, tập trung, vì vậy, từng bước đã cải thiện được hạ tầng ở thị trấn và vùng nông thôn, đáp ứng ngày càng tốt hơn điều kiện làm việc của hệ thống chính trị các cấp, điều kiện sản xuất và sinh hoạt của nhân dân; đặc biệt là khu vực thị trấn Phú Thiện có nhiều đổi thay, từng bước vươn lên xứng tầm là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện. Có thể thấy, bộ mặt huyện Phú Thiện

đã khang trang hơn, rộng mở hơn với khu trung tâm hành chính huyện được hình thành, các con đường huyết mạch như Đ2, Đ3, Đ5, Đ26 được mở rộng. Đặc biệt là hệ thống giao thông liên xã, liên huyện được quan tâm đầu tư như: Đường nối Quốc lộ 25 với Tỉnh lộ 666, đường liên huyện từ xã Chư A Thai nối huyện Ia Pa, đường từ Quốc lộ 25 đoạn xã Ia Sol nối xã Ia Yeng và thông tuyến với xã Ia Maron, huyện Ia Pa. Toàn huyện có 100% thôn, làng, tổ dân phố có điện lưới quốc gia với 98,7% hộ được sử dụng điện, trên 85% hộ dân được dùng nước sạch hợp vệ sinh, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 20,9% năm 2007 đến cuối năm 2015 còn 12,62% (theo tiêu chí cũ chưa tính theo đa chiều).

Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ được quan tâm đúng mức. Quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững. Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, các chính sách an sinh xã hội,

giảm nghèo được chú trọng. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày một nâng cao.

Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, đặt ra rất nặng nề:

Về kinh tế: Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) đạt 3.267 tỷ đồng, tăng bình quân 10,9% năm. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (theo giá hiện hành) đạt 689 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) bình quân đạt 11% năm; trong đó, ngành Nông - lâm nghiệp đạt 1.257 tỷ đồng, công nghiệp - xây dựng đạt 696 tỷ đồng, dịch vụ - thương mại đạt 1.313 tỷ đồng; giá trị sản xuất ngành Nông nghiệp đạt 64 triệu đồng/ha (trong đó thu nhập thực tế trên đơn vị diện tích đạt 35 triệu đồng/ha). Cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá hiện hành): Nông - lâm nghiệp, thủy sản chiếm 46,24%, công nghiệp - xây dựng 19,8%, giá trị hàng hóa và doanh thu dịch vụ chiếm 33,96%. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện tăng bình quân hàng năm 14,71%, thu nhập bình quân đầu người đạt 25 triệu đồng. Phấn đấu đến năm 2020 có 07/09 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Về văn hóa - xã hội: Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 25%, tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở bậc THCS đạt 80%. Có 06 xã đạt chuẩn quốc gia về



Trụ sở làm việc của UBND huyện.

Y tế; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống dưới 1,47%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 75%. Lao động qua đào tạo 55%, trong đó đào tạo nghề 45%; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân/năm là 1,62%. Tỷ lệ hộ gia đình ở khu dân cư được sử dụng điện 100%. Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 90%.

Để đạt mục tiêu nêu trên, là huyện có thế mạnh và nhiều tiềm năng để phát triển nông nghiệp, Phú Thiện xác định nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm của huyện; đưa nông nghiệp trở thành ngành kinh tế chủ lực trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020. Phú Thiện tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp, tập trung vào các cây, con chủ lực của huyện như con bò, cá nước ngọt, cây Mía, lúa nước, cây mì, cây thuốc lá, tiếp tục thực hiện tái cơ cấu nhằm nâng cao giá trị và hương thơm cho sự bền vững; mở rộng các hình thức liên kết trong sản xuất, xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường cho nông sản của huyện. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp theo mô hình Hợp tác xã kiểu mới. Khuyến khích đầu tư phát triển các nhà máy xay xát, chế biến gạo, chế biến thức ăn chăn nuôi.

Cùng với đó, địa phương quan tâm đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Chăm lo giải quyết việc làm và thực hiện chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phát triển đồng bộ văn hóa, thể thao, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững chắc. Giải quyết có hiệu quả tệ nạn xã hội làm tiền đề và động lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Với những kết quả đã đạt được qua 10 năm, bằng ý chí và nghị lực, tinh thần đoàn kết, năng động và sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân huyện Phú Thiện tin tưởng sẽ giành được nhiều thành tựu to lớn hơn trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà./.

## Một Thời Quê Hương

Em có về Phú Thiện không em?

Gửi anh chút nắng vàng rực cháy

Cánh đồng thơm lúa vào ngày gặt

Rượu cay nồng nỗi nhớ nghiêng chao.

Về nơi ấy lúa thiêng trái hội

Lẽ cầu mưa khát vọng ngàn đời

Hồ thủy điện vuông minh trên đà

Tiếng trẻ em hoan hỉ " i tờ".

Bãi mía nương ngô dài xanh muốt

Nhịp chảy vui bếp lửa gọi mời

Dàn gà con ủ mình rơm ấm

Khoai sắn đầy bồ no ước mơ.

Em có về Phú Thiện không em?

Cho anh gửi tiếng lòng trong gió

Tháng hòn anh một trời thương nhớ

Yêu đến nao lòng Phú Thiệnơi.

Đỗ Thị Dương

Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện

# CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG GẮN VỚI

## học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Trần Quốc Khánh

Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy

Mười năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự giúp đỡ tạo điều kiện của Mặt trận, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, toàn đảng, toàn dân, toàn quân trong huyện đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, xây dựng và phát triển huyện nhà đạt được nhiều thành tựu quan trọng: kinh tế phát triển đúng hướng, văn hóa – xã hội được quan tâm đúng mức và đạt được những kết quả tích cực, quốc phòng – an ninh được tăng cường, hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở được kiện toàn củng cố và phát triển, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đạt được những thành tựu như trên, nhân tố có vai trò quan trọng và quyết định đó là công tác xây dựng Đảng.

Qua 02 kỳ Đại hội, Đảng bộ huyện luôn xác định đúng đắn phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển văn hóa là mục tiêu, nền tảng tinh thần của xã hội. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã cụ thể hóa các nghị quyết; ban hành nhiều Chỉ thị, chương trình hành động đúng đắn, hợp lòng dân đã đi vào cuộc sống và phát huy tác dụng. Việc thực hiện dân



D/c Trần Quốc Khánh

Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy

chủ trong Đảng và trong xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ huyện.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đặc biệt coi trọng: đã từng bước đổi mới công tác giáo dục tư tưởng, chính trị từ huyện tới cơ sở, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân. Từ đó, nhận thức về chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng tốt hơn; vai trò tiên phong, gương mẫu gắn với sự nêu gương của Đảng viên

được nâng lên; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh với các âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, nhất là trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa tiếp tục được đẩy mạnh và tăng cường.

Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị (khóa X) về Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Qua 10 năm thực hiện, việc sinh hoạt tư tưởng về nội

dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã trở thành nội dung quan trọng, thường xuyên trong sinh hoạt Đảng và trở thành một trong những tiêu chí quan trọng, là thước đo để đánh giá phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên vào cuối năm; cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong huyện ngày càng nhận thức sâu sắc và thấm nhuần nội dung tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, từ đó đã dấy lên phong trào thi đua học tập, rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức bằng những việc làm cụ thể, thiết thực góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" được quan tâm thực hiện có hiệu quả. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết được tiến hành chặt chẽ, nghiêm túc; những hạn chế, khuyết điểm của tập thể và cá nhân từ huyện đến cơ sở đã có kế hoạch khắc phục cụ thể, nhất là việc thực hiện chủ trương về "Năm cơ sở 2013", "Năm cải cách thủ tục hành chính 2014" và "Năm văn hóa công sở 2016" đã khắc phục sâu hơn; nhiều vấn đề hạn chế, yếu kém đã được giải quyết dứt điểm, những vấn đề phức tạp cần thời gian, công sức để tháo gỡ tiếp tục được triển

khai tích cực theo lộ trình đã đề ra. Qua đó, đã xuất hiện ngày càng nhiều tấm gương tiêu biểu, xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng tiếp tục được nâng lên, tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng trên cơ sở nguyên tắc, Điều lệ Đảng được tăng cường. Nội dung sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ có nhiều đổi mới, chất lượng được nâng lên, dân chủ trong Đảng được phát huy. Tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng được coi trọng và có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác quản lý, giáo dục và rèn luyện đảng viên được chú trọng. Công tác đánh giá, phân loại tổ chức Đảng hàng năm được tiến hành chặt chẽ, đúng quy trình, quy định.

Công tác phát triển đảng viên được chú trọng và tăng cường. Số lượng đảng viên mới kết nạp hàng năm đều đạt kế hoạch, tỷ lệ đảng viên là nữ, người dân tộc thiểu số ngày càng tăng. Năm 2007, Đảng bộ huyện có 968 đảng viên đến tháng 31/11/2016 toàn huyện có 2.242 đảng viên/38 tổ chức đảng, Từ năm 2007 đến nay, toàn Đảng bộ huyện kết nạp được 1.229 đảng viên mới; đã xóa thôn, làng trống về Đảng viên. Công tác nhận xét, đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên hàng năm được tiến hành nghiêm túc, chặt chẽ và chất lượng; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 75% trở lên. Công tác cán

bộ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định ở tất cả các khâu trong công tác cán bộ, trong đó, đã chú trọng hơn công tác nhận xét đánh giá cán bộ hàng năm, làm cơ sở cho việc quy hoạch, đưa ra khỏi quy hoạch, bố trí sử dụng cán bộ. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo quy định.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được coi trọng và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Các cấp ủy Đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, xác định các nội dung trọng tâm, trọng điểm theo từng năm để thực hiện nhiệm vụ nêu chất lượng công tác kiểm tra, giám sát đã được nâng lên rõ rệt; trong đó, đã coi trọng việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận sau các cuộc kiểm tra, giám sát gắn với việc khắc phục những khuyết điểm, hạn chế của tập thể và cá nhân.

Công tác dân vận của Đảng đã tạo được sự chuyển biến tích cực, tham mưu ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch, quy chế về công tác dân vận; tăng cường hướng mạnh về cơ sở, hệ thống dân vận đã nắm bắt được tâm tư nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống chính trị kịp thời giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở, tạo không khí dân chủ, sự gắn bó mật thiết giữa Đảng, chính quyền với nhân dân.

Đảng bộ huyện luôn vận dụng, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết vào điều



Hội nghị sơ kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU  
của Ban Bí thư (khóa IX).

kiện cụ thể của địa phương; trong đó, thường xuyên đổi mới phong cách lãnh đạo của Đảng, phát huy tốt vai trò của các cơ quan nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, khắc phục khuynh hướng Đảng bao biện làm thay, cũng như buông lỏng, xem nhẹ vai trò lãnh đạo của Đảng. Dân chủ trong Đảng, trong quan hệ giữa Đảng với Nhà nước, trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước và dân chủ trong xã hội có tiến bộ.

Để tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020, huyện đã xác định công tác xây dựng Đảng là một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm của cả nhiệm kỳ Khóa XVIII; theo đó, sẽ thường xuyên coi trọng xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Trên tinh thần đó, trong thời gian tới, huyện sẽ tập trung

đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trên một số nội dung chủ yếu sau:

*Một là, Đổi mới mạnh mẽ công tác tư tưởng trong Đảng bộ huyện theo hướng đa dạng, phong phú, thiết thực, gắn với thực tiễn, với cơ sở. Nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, đẩy mạnh sinh hoạt theo chuyên đề, khắc phục tình trạng nghèo về nội dung, đơn điệu về hình thức, chất lượng thấp của sinh hoạt chi bộ; nâng cao tính giáo dục của sinh hoạt chi bộ. Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng - chính trị phải nhằm nâng cao nhận thức và hành động, xây dựng và củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng trên cơ sở nguyên tắc Điều lệ Đảng; đẩy mạnh đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng; tăng cường các biện pháp giáo dục đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên và nâng cao tinh thần đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, tư tưởng và hành vi cơ hội gắn với tổ chức thực hiện có hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/*

TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” trong toàn Đảng bộ.

*Hai là, Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ bản lĩnh chính trị, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số tại chỗ; xử lý nghiêm minh, kịp thời những vi phạm của cán bộ, đảng viên. Chú trọng làm tốt công tác nhận xét, đánh giá tổ chức đảng và đảng viên hàng năm.*

*Ba là, Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng và chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ gắn với khắc phục cụ thể những hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm hằng năm và theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.*

*Bốn là, Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của Đảng, tập trung phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nhất là nâng cao hiệu quả công tác Dân vận chính quyền để tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an*

(Xem tiếp trang 39)

# PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC GÓP PHẦN THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Ksor Soar

UVBTW, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện

**D**ại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống quý báu của dân tộc ta, được hun đúc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Từ khi ra đời, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn coi trọng việc xây dựng, củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các tầng lớp nhân dân không phân biệt thành phần, giai cấp, dân tộc, tôn giáo, tập hợp đoàn kết trong Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc giành thắng lợi lịch sử trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và các cuộc kháng chiến cứu nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngày nay, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc đang tiếp tục phát huy cao độ, trở thành động lực của công cuộc đổi mới CNH, HĐH đất nước. Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, là bài học lớn của cách mạng nước ta.

Từ thực tiễn đấu tranh cách mạng phong phú, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát thành tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc và nhấn mạnh: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, thành công, thành công, đại thành công”. Văn

kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng cũng đã chỉ rõ: “Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” làm điểm tương đồng; tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân

cường quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc”

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận đã được quy định luật và Điều lệ Mặt trận TQVN, đồng thời quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về Đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong 10 năm qua MTTQ Việt Nam huyện đã và đang kế thừa, phát huy truyền thống vẻ vang của Mặt trận Dân tộc



*D/c Dương Văn Trang, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND Tỉnh dự Ngày hội đại đoàn kết tại thôn Thắng lợi-Ia Sol.*

nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tăng

thống nhất Việt Nam, góp phần to lớn tạo nên sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân

dân; tuyên truyền, động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động xã hội rộng lớn do Mặt trận và các tổ chức thành viên phát động ngày càng đi vào cuộc sống, được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng tích cực. Đặc biệt, các phong trào, cuộc vận động về đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, lá lành đùm lá rách, các hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư... có tác dụng thiết thực, tạo nên sự gắn kết cộng đồng, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức thành viên triển khai thực hiện sâu rộng, đã làm cho tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc của Người thẩm vào các tầng lớp nhân dân, tạo động lực thúc đẩy việc xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết ngay tại cơ sở và địa bàn dân cư.

Để tăng cường Khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Mặt trận Tổ quốc các cấp trên địa bàn huyện ngày càng mở rộng thêm các thành viên; các tổ chức thành viên của Mặt trận tập hợp, thu hút thêm nhiều đoàn viên, hội viên mới (đến nay, Hội cựu chiến binh có 1.671 hội viên, Hội Liên hiệp phụ nữ có 11.086 hội viên, Liên đoàn lao động có 2.006 đoàn viên công đoàn, Huyện đoàn có 3.434 đoàn viên và Hội nông dân có 8.099 hội

viên). Thông qua việc tập hợp các tổ chức thành viên, khối đại đoàn kết toàn dân của huyện được củng cố tăng cường về quy mô và chất lượng nâng lên. Các cấp Mặt trận và các tổ chức thành viên đã tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chú trọng đổi mới về nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng tuyên truyền; quan tâm tập hợp lực lượng người cao tuổi, các nhân sĩ, trí thức, người tiêu biểu, các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng tham gia công tác Mặt trận; Tăng cường mở rộng đoàn kết, tập hợp lực lượng thông qua các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do MTTQ chủ trì. Chính vì thế trong 10 năm qua, khối “Đại đoàn kết” trên địa bàn huyện đã được phát huy cao độ và mang lại những kết quả thiết thực, đặc biệt là công tác phối hợp với các tổ chức thành viên để triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn huyện.

Tiêu biểu trong công tác phối hợp triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trên địa bàn huyện phối hợp với các thành viên tổ chức tuyên truyền, vận động bà con nhân dân thực hiện các tiêu chí, nội dung của cuộc vận động gắn với các nội dung, tiêu chí của chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đồng thời gắn với các cuộc vận động của các tổ chức thành viên như: cuộc

vận động “5 không, 3 sạch” do Hội Liên hiệp phụ nữ phát động; phong trào “Năm xung kích”, bốn đồng hành” do Huyện đoàn phát động... thông qua cuộc vận động đã khơi dậy và phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước, tăng cường sự đồng thuận ở cộng đồng dân cư; là biểu hiện sinh động tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới. Chính vì thế mà gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa mỗi năm đều tăng lên. Năm 2007, huyện Phú Thiện chỉ có 36 khu dân cư văn hóa, thì đến nay, số khu dân cư văn hóa tăng lên gấp đôi (64 khu dân cư văn hóa năm 2015), hộ gia đình văn hóa cũng tăng đáng kể (12.143 gia đình văn hóa năm 2016).

Đối với cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, trong 10 năm, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp trên địa bàn huyện cũng đã phối hợp với các thành viên tuyên truyền vận động toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện với tinh thần “Lá lành đùm lá rách”, thương người như thể thương thân” ủng hộ bằng tiền mặt, quà để hỗ trợ, ủng hộ các hộ nghèo, các hộ neo đơn, tàn tật. Kết quả trong 10 năm, đã vận động được hơn 3 tỷ đồng, hỗ trợ xây dựng 154 căn nhà “Đại đoàn kết cho các hộ nghèo”, ngoài ra còn hỗ trợ 241 triệu đồng cho 241 hộ xây dựng nhà theo Quyết định 167 của Thủ tướng Chính phủ. Hàng năm, cứ vào dịp tết nguyên đán, các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp trong và ngoài huyện hỗ trợ nhiều phần quà giúp cho người nghèo có được cái tết đầm ấm



BCH MTTQVN huyện, nhiệm kỳ 2014-2019

nghĩa tình...

Để góp phần ổn định an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn huyện, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong huyện luôn phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hằng năm, Mặt trận tổ quốc các cấp đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và đấu tranh phòng, chống âm mưu “Diễn biến hòa bình”; “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Ủy ban MTTQ các cấp luôn chú ý và coi trọng việc phát huy vai trò và uy tín của các vị già làng, trưởng thôn và các cá nhân tiêu biểu, mời họ tham gia làm ủy viên ủy Ủy ban Mặt trận TQVN các cấp, là thành viên nòng cốt của Ban công tác mặt trận thôn, làng, tổ dân phố; Ban Thanh tra nhân dân xã và Tổ hòa giải ở các khu dân cư. Ngoài ra Ủy ban MTTQ huyện đã tham mưu

Thường trực Huyện ủy tổ chức hội nghị biểu dương các cá nhân, tiêu biểu; gặp mặt các chức sắc, tôn giáo trên địa bàn huyện thăm hỏi tặng quà các điểm nhóm nhân các ngày lễ của các tôn giáo. Qua đó đã động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời và phát huy vai trò uy tín của các cá nhân tiêu biểu đồng thời thông qua họ tuyên truyền, vận động bà con trong thôn làng, con cháu trong gia đình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước... góp phần phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ngoài các phong trào, cuộc vận động trên, để phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Mặt trận và các đoàn thể đã phối hợp triển khai đồng bộ các phong trào: Xây dựng nông thôn mới, toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo vệ môi trường, An toàn giao thông, Chương trình phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS,

nhất là triển khai cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”...

Có thể khẳng định rằng công tác vận động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân của Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức thành viên trong thời gian qua đã góp phần quan trọng trong việc quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, động viên nhân dân phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận xã hội vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Tự hào về dân tộc Việt Nam anh hùng, Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; tự hào về truyền thống vẻ vang của Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam và những thành quả Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện đạt được trong 10 năm qua; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong huyện nguyện một lòng một dạ tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền, cùng nhau đoàn kết quyết tâm xây dựng huyện Phú Thiện ngày càng văn minh, giàu đẹp. Các dân tộc huyện Phú Thiện nguyện thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

**“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết”**

**“Thành công, thành công, đại thành công”.**

# Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền

## đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Trần Mạnh Hùng

UVBTVP, Trưởng Ban Tuyên giáo huyện ủy

Tuyên truyền là một bộ phận quan trọng của công tác chính trị tư tưởng. Trong điều kiện bùng nổ thông tin, vai trò của công tác tuyên truyền càng trở nên quan trọng trong việc định hướng thông tin cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tiếp nhận chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Xác định công tác tuyên truyền là nhiệm vụ rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và cả hệ thống chính trị, là khâu trực tiếp nối liền giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Trong những năm qua, công tác tuyên truyền trong huyện được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Ban Tuyên giáo đã tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền; lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên với nhiệm vụ chính trị của huyện. Mặt trận, các đoàn thể đã quan tâm phối hợp, cùng với sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là các cơ quan tuyên truyền, nên công tác tuyên truyền ở huyện đã có những đóng góp xứng đáng



D/c Trần Mạnh Hùng, UVBTVP,  
Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy.

vào việc nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác tuyên truyền được chỉ đạo, triển khai thông suốt từ huyện đến cơ sở, hình thức tuyên truyền ngày càng được mở rộng từ các hội nghị triển khai quán triệt chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động trực quan bằng pa nô, khẩu hiệu... Nội dung tuyên truyền khá toàn diện và phong phú, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm như: kỷ niệm Ngày thành lập Đảng (3/2);

tuyên truyền kỷ niệm ngày giải phóng tỉnh Gia Lai (17/3) và giải phóng huyện (19/3); Ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước (30/4); Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9..., các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của huyện, nhiệm vụ chính trị của địa phương đặc biệt là việc tuyên truyền công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, XII của Đảng; tuyên truyền cuộc bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp. Các cơ quan chuyên môn phát huy vai trò chủ động trong tham mưu, mỗi quan hệ phối hợp tuyên truyền giữa các cơ



Lễ kỷ niệm 85 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2015)

quan Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng từng bước được củng cố, nhất là trong công tác nắm bắt, giải quyết, định hướng dư luận xã hội và các vấn đề bức xúc của nhân dân.

Việc hướng dẫn tổ chức học tập, quán triệt các kết luận, nghị quyết được triển khai kịp thời, đổi mới phương pháp truyền đạt. Việc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện được các cấp ủy quan tâm; tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt khá cao trên 90%; “nghị quyết 10 phút” trên sóng phát thanh của huyện được phát huy. Công tác thông tin thời sự cho cán bộ, đảng viên, công chức được duy trì có hiệu quả; trong thời gian qua đã tổ chức 8 lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới cho hơn 800 lượt cán bộ, đảng viên.

Hoạt động của hệ thống

truyền thanh huyện và cơ sở được duy trì, chất lượng phát sóng ngày càng tốt hơn, trong những năm qua phát thanh qua trạm truyền thanh tại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện ngày càng có hiệu quả, bình quân mỗi năm là 1.277 giờ; mỗi năm có trung bình 48 tin, 12 chuyên mục phát thanh, 12 chuyên mục truyền hình được phát trên đài tỉnh. Đài Thông tin lưu động tổ chức chương trình văn nghệ “Mừng Đảng - Mừng xuân” biểu diễn phục vụ cơ sở, kết hợp tuyên truyền cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, xây dựng nông thôn mới...bình quân mỗi năm hơn 20 đêm. Phòng Văn hóa Thông tin đã tích cực đổi mới công tác tuyên truyền, thay và làm mới hàng năm hơn 279 m<sup>2</sup> pa nô, 1300m<sup>2</sup> băng rôn tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm trọng đại và các

sự kiện khác của đất nước và địa phương.

Các tổ chức đoàn thể chính trị làm tốt công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên của mình bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Lực lượng báo cáo viên đa số đều có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt, trình độ lý luận chính trị, có kinh nghiệm trong lãnh đạo và năng lực thực tiễn, có khả năng chuyển tải và bảo vệ quan điểm, chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng, Nhà nước. Lực lượng tuyên truyền viên của Mặt trận, đoàn thể ở cơ sở tham gia hoạt động khá tốt, đóng góp tích cực trong công tác tuyên truyền. Đặc biệt, việc nắm bắt và định hướng dư luận xã hội ngày càng được các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và các ngành quan tâm hơn. Ban Tuyên giáo Huyện ủy duy trì

tổ chức giao ban công tác nắm bắt dư luận xã hội, nội dung và hình thức giao ban được đổi mới, có trọng tâm, các ý kiến phản ánh được UBND huyện và các ngành liên quan trả lời góp phần ổn định tư tưởng, tạo niềm tin trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Công tác tuyên truyền và hoạt động báo cáo viên thời gian qua đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, song bên cạnh đó vẫn còn bộc lộ một số hạn chế: Nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền chưa phong phú, hấp dẫn, chưa đáp ứng yêu cầu thông tin tuyên truyền trước tình hình hiện nay. Hoạt động tuyên truyền miệng ở các xã, thị trấn còn yếu; Cập nhật, cung cấp thông tin còn hạn chế; việc giải đáp, định hướng một số vấn đề thời sự, vấn đề mới nảy sinh... trong dư luận đôi lúc chưa kịp thời, thấu đáo; Đội ngũ báo cáo viên của huyện và cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm; kiến thức, kỹ năng, phương pháp tác phong của đội ngũ báo cáo viên chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền trên địa bàn huyện trong tình hình mới cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Phải nâng cao hơn nữa nhận thức của cấp ủy các cấp, đội ngũ cán bộ về vị trí, vai trò của công tác chính trị tư tưởng, công tác tuyên truyền, vận động. Đưa công tác tuyên truyền vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, các cấp, các ngành, các tổ chức

quân chung để hiện thực hóa quan điểm “tuyên truyền là một bộ phận rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và cả hệ thống chính trị”.

Tiếp tục quán triệt và triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”; thông tri số 13-TTr/TU, ngày 03/3/2008 của Ban Thưởng vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng trong tình mới.

Đẩy mạnh tuyên truyền về những thành tựu đạt được trong những năm qua của đất nước, của tỉnh và địa phương; về tình hình thế giới, khu vực, chủ trương, đường lối và những kết quả đạt được trong công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, làm rõ thời cơ, thuận lợi và những khó khăn, thách thức mới; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu “Diễn biến hòa bình”, lợi dụng các vấn đề tranh chấp biển đảo, dân tộc, tôn giáo của các thế lực thù địch phá hoại đường lối đổi mới đất nước, chính sách đại đoàn kết dân tộc và láng giềng hữu nghị của Đảng và Nhà nước ta.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên theo hướng “vừa hồng vừa chuyên”; có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống trong sáng, có uy tín trong tổ chức Đảng và nhân dân; có trình độ lý luận chính

trị, chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng phân tích, tổng hợp, đối thoại... nhằm đáp ứng yêu cầu tăng cường công tác tuyên truyền hiện nay.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công tác tuyên truyền, vận động quần chúng cho phù hợp với các đối tượng cán bộ, đảng viên, nhân dân; thực hiện tốt chủ trương hướng về cơ sở, tăng cường đối thoại với nhân dân; duy trì nề nếp hội nghị báo cáo viên theo quy chế; thường xuyên tổ chức các hội nghị thông tin thời sự, chính sách, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Làm tốt công tác biên tập từng bước đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng bản tin trong huyện; phát hành, sử dụng có hiệu quả Thông báo nội bộ, Tạp chí Báo cáo viên, các tài liệu cung cấp kịp thời cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận và các tổ chức đoàn thể, gắn tuyên truyền với các phong trào thi đua ở đơn vị, cơ sở. Nhất là chủ động tuyên truyền gương điển hình trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời động viên, khen thưởng, nhân rộng những cách làm, mô hình hay trong công tác tuyên truyền; chủ động đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, các tin đồn thất thiệt, gây hoang mang dư luận, làm mất an ninh trật tự ở địa phương./.

# Quan tâm công tác phát triển đảng viên, xóa thôn, làng, tổ dân phố chưa có đảng viên

Trần Ngọc Sơn

UVBTW, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy

Đảng bộ huyện Phú Thiện hiện có 38 tổ chức cơ sở đảng (12 đảng bộ và 26 chi bộ trực thuộc) với 2.242 đảng viên, không còn thôn làng “trắng” về đảng viên và tổ chức đảng. Quá trình lớn mạnh của Đảng bộ và chính quyền huyện Phú Thiện ghi nhận sự thành công lớn của công tác phát triển đảng viên

Nhìn lại kết quả công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, xóa thôn, làng, trăng đảng viên, chưa có tổ chức đảng trong 10 năm qua, Đảng bộ huyện Phú Thiện đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Khi mới được thành lập năm 2007, Đảng bộ huyện Phú Thiện có 08 thôn, làng, tổ dân phố “trắng” đảng viên và 29 thôn, làng, tổ dân phố chưa có tổ chức đảng. Đến nay, 130/130 thôn, làng, tổ dân phố đã có đảng viên và tổ chức đảng. Để đạt kết quả trên, 10 năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Thiện đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều chủ trương, giải pháp để triển khai thực hiện.

Sau Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2010-2015), Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và Ban



D/c Trần Ngọc Sơn, UVBTW,  
Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy.

Thường vụ Huyện ủy đã tập trung chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, củng cố các tổ chức cơ sở đảng yếu kém, từng bước nâng cao sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện còn xây dựng Nghị quyết về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong hệ thống chính trị cơ sở giai đoạn từ nay đến hết nhiệm kỳ 2010-2015, đẩy mạnh công tác kết nạp ĐV, gắn với quy hoạch tạo nguồn cán bộ.

Trên cơ sở quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Gia Lai,

Huyện ủy Phú Thiện đã xác định “Kết nạp đảng viên là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng” nhằm tăng cường sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, đảm bảo tính kế thừa, phát triển liên tục góp phần trẻ hóa đội ngũ đảng viên và tạo nguồn cán bộ cho Đảng, đồng thời nhằm đẩy mạnh công tác xóa thôn, làng, tổ dân phố “trắng” đảng viên, chưa có tổ chức đảng trên địa bàn huyện. Trên cơ sở nhiệm vụ được xác định, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với các ban xây dựng đảng xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về công tác tạo nguồn, phát

triển đảng viên, xóa thôn, làng, tổ dân phố “trắng” đảng viên, chưa có tổ chức đảng gắn với thực hiện công tác xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên theo từng giai đoạn, từng năm, điển hình như Nghị quyết chuyên đề số 04-NQ/HU về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở xã, thị trấn, trong đó, nhấn mạnh “Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới, thu hẹp thôn (làng, tổ dân phố) chưa có tổ chức đảng và đảng viên là nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức cơ sở đảng, trong đó phát triển đảng viên mới trên địa bàn dân cư, trong đồng bào dân tộc thiểu số, trong thanh niên, phụ nữ được đặc biệt chú trọng”; Kế hoạch số 22-KH/HU về tăng cường công tác kết nạp đảng viên và thành lập tổ chức đảng ở thôn, làng tổ dân phố giai đoạn 2012-2015 và những năm tiếp theo nhằm phấn đấu hoàn thành mục tiêu xóa thôn, làng, tổ dân phố chưa có đảng viên, tổ chức đảng trên địa bàn huyện trong năm 2015. Nét nổi bật là Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cấp ủy Đảng triển khai thực hiện việc tạo nguồn phát triển đảng viên bằng những giải pháp thiết thực, như ban hành các chỉ thị, nghị quyết: Chỉ thị về “Năm cải cách thủ tục hành chính 2014”, “Năm công sở văn hóa 2016”, Tiêu biểu như việc chọn năm 2013 là “Năm cơ sở” và đã cụ thể

hóa bằng mục tiêu là nâng cao chất lượng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị tại cơ sở. Mặt trận và các đoàn thể hướng các hoạt động về cơ sở. Các đoàn thể cùng đẩy mạnh những phong trào hành động cách mạng, thông qua đó để tuyên truyền giáo dục, xây dựng và chọn nguồn giới thiệu với chi bộ làm thủ tục kết nạp vào Đảng những quần chúng ưu tú đủ tiêu chuẩn... Trong quá trình tổ chức thực hiện, mỗi địa phương, đơn vị đã có những cách làm phù hợp.

Song song với việc chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch của cấp ủy, Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đều chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cấp ủy cấp dưới về thực hiện công tác xây dựng Đảng, trong đó chú trọng quan tâm kiểm tra công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên. Đồng thời chỉ đạo các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được phân công phụ trách địa bàn, phân công về dự sinh hoạt ở chi bộ cơ sở thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở thực hiện công tác tạo nguồn phát triển đảng viên ở cơ sở, nhất là ở các thôn, làng, tổ dân phố “trắng”, mảng đảng viên, chưa có tổ chức đảng. Bên cạnh đó, Thường trực Huyện ủy cũng thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, củng cố

tổ chức đảng trong các buổi làm việc với cấp ủy cơ sở và tại Hội nghị giao ban hàng tháng về xây dựng đảng.

Cùng với sự quan tâm của cấp trên, cấp ủy đảng các xã, thị trấn đã tăng cường công tác giáo dục, nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng cho quần chúng; nghiêm túc cụ thể hóa và triển khai thực hiện các chủ trương, giải pháp về công tác tạo nguồn phát triển đảng viên ở đơn vị mình, hàng năm đều xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên mới theo chỉ tiêu được Ban Thường vụ Huyện ủy giao và theo chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã đã đề ra; bên cạnh đó, Đảng ủy các xã, thị trấn còn thực hiện điều chuyển đảng viên là cán bộ, công chức xã và giáo viên về các thôn, làng, tổ dân phố để thành lập chi bộ; chỉ đạo các đoàn thể đẩy mạnh những phong trào thi đua yêu nước để qua đó tuyên truyền giáo dục, xây dựng và lựa chọn nguồn giới thiệu, kết nạp vào Đảng những người đủ tiêu chuẩn. Công tác tạo nguồn kết nạp Đảng được quan tâm thực hiện, nhất là giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú; người sản xuất, kinh doanh giỏi cho các chi, đảng bộ để bổ sung, điều chỉnh vào danh sách cảm tình Đảng. Việc tạo nguồn phát triển đảng viên mới đều có phân công đảng viên chính thức kèm cặp, giúp đỡ và đánh giá.

Xác định rõ nhiệm vụ, mục tiêu phấn đấu cho từng thời điểm, từng giai đoạn và tổ chức thực hiện bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể.



*Lễ kết nạp đảng viên.*

Từ năm 2007 đến nay, toàn Đảng bộ huyện kết nạp được 1.229 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn huyện từ 968 đảng viên (năm 2007) lên 2.242 đảng viên (tính đến 31/11/2016); tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm bình quân đạt trên 8%; xóa 08 thôn, làng, tổ dân phố “trắng” đảng viên và xóa 29 thôn, làng, tổ dân phố chưa có tổ chức đảng. Qua đó, sớm hoàn thành mục tiêu xóa thôn, làng, tổ dân phố “trắng” đảng viên, chưa có tổ chức đảng.

Những kết quả đạt được trong công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, xóa thôn, làng, tổ dân phố “trắng” đảng viên, chưa có tổ chức đảng là nhân tố cơ bản tác động sâu sắc đến công tác nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng gắn với dựng hệ thống chính trị ở xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong những năm qua, để từ đó tạo nên những chuyển biến tích cực trong việc khắc phục những khó khăn của một huyện mới chia tách, điểm xuất phát thấp về

kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng hầu như chưa có gì, đời sống nhân dân còn rất nhiều khó khăn, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân huyện nhà đã đoàn kết phát huy các nguồn lực, tạo nên bước phát triển toàn diện. Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng hàng năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt được nhiều kết quả quan trọng, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh; an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, xóa thôn, làng, tổ dân phố “trắng” đảng viên trên địa bàn huyện cũng gặp phải không ít khó khăn như: phát triển kinh tế - xã hội của huyện còn hạn chế; Việc phát triển đảng viên có nơi chạy theo số lượng với mục đích đạt cho được tỉ lệ phát triển đảng viên và chỉ tiêu xóa thôn, làng trắng đảng viên mà thiếu quan tâm đến chất lượng đảng viên. Vì vậy,

một số đảng viên mới kết nạp chất lượng còn thấp. Ngược lại có tổ chức đảng chưa thực sự quan tâm đến công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên. Nhiều tổ chức đảng có xây dựng kế hoạch tạo nguồn, có xây dựng chỉ tiêu kết nạp đảng viên hàng năm, song chưa có biện pháp thiết thực trong tổ chức thực hiện; thiếu kiểm tra đôn đốc, chưa sâu sát trong việc phân công đảng viên kèm cặp giúp đỡ tạo điều kiện để quần chúng phấn đấu; kết nạp đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ, là đoàn viên, hội viên trẻ trong các tổ chức chính trị xã hội chiếm tỷ lệ cao; số đảng viên mới kết nạp là người có đạo trong các tôn giáo gian qua còn thấp...

Để phát huy những kết quả đạt được đồng thời khẩn phục những hạn chế trong công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới, xóa thôn, làng, tổ dân phố “trắng” đảng viên và chưa có tổ chức đảng. Trong thời gian tới cần triển khai một số nội dung sau:

*Một là, Tiếp tục quán triệt sâu sắc để các cấp ủy, mỗi đảng viên, nhất là các đồng chí bí thư chi bộ thôn, làng, tổ dân phố hiểu sâu, nắm vững các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác xây dựng Đảng, để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ đảng và đảng viên.*

*Hai là, Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của cấp ủy cấp trên đối với tổ chức cơ sở đảng trong việc triển khai thực hiện công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên mới, xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng.*

**Ba là**, Gắn công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên với cung cống, xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể vững mạnh. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tập hợp, tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng quần chúng ưu tú là thành viên tổ chức mình để giới thiệu cho cấp ủy xem xét kết nạp vào Đảng.

**Bốn là**, Đẩy mạnh hơn nữa việc chỉ đạo, theo dõi, giúp đỡ của cấp ủy các xã, thị trấn đối với các chi bộ trực thuộc trong việc xây dựng kế hoạch tạo nguồn, kết nạp đảng cho từng quý, 6 tháng và cả năm; đồng thời làm tốt công tác giáo dục, rèn luyện, thử thách đối với cảm tình Đảng, nhất là coi trọng giác ngộ lý tưởng cách mạng, động cơ phấn đấu vào đảng. Phân công đảng viên giúp đỡ với những nội dung cụ thể. Chú trọng bồi dưỡng, kết nạp vào đảng những quần chúng ưu tú là đoàn viên thanh niên, người dân tộc thiểu số, nữ, dân quân, công an viên, bộ đội xuất ngũ, trưởng phó ban, ngành, đoàn thể ở thôn, làng, tổ dân phố...

**Năm là**, Chú trọng công tác phát triển đảng viên đối với người có đạo, quần chúng là người có đạo khi vào Đảng không phải bỏ đạo nhưng trước khi kết nạp, cấp ủy Đảng phải xem xét kỹ qua thực tiễn hoạt động người xin vào Đảng thực sự ưu tú, có khả năng thuyết phục và vận động quần chúng thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm.

**Sáu là**, Nâng cao chất lượng đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới: Đồng thời với tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện phẩm chất đạo đức, tạo điều kiện thuận lợi để đảng viên học tập nâng cao trình độ, chi bộ phải quản lý, giám sát, kiểm tra chặt chẽ đảng viên trên các mặt tư tưởng, đạo đức lối sống và thực hiện nhiệm vụ được giao. Coi trọng việc phân công công tác cho đảng viên, ngoài việc thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định phải được chi bộ phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với khả năng và yêu cầu đặt ra. Kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên bằng những hình thức phù hợp./.

## " Võn Mình"

Mười năm rồi, mười mùa xuân khơi sắc  
Thị trấn vươn mình, mang sức sống xanh tươi  
Những con đường trải nhựa khắp muôn nơi,  
Hoa viên nhỏ cho bốn mùa sắc thắm

Từng hàng cây vươn mình thẳng tắp,  
Quảng trường xanh ánh điện lung linh,  
Bức tượng dài sừng sững trang nghiêm,  
Đường chia lối, dập dìu người đi bộ...

Phú Thiện trong tôi giờ là thành phố nhỏ  
Cũng con đường, ngã rẽ đèn xanh,  
Những nhà lầu san sát nối nhau,  
Những góc phố nhiều cửa hàng buôn bán.

Không còn nữa nhiều hộ dân nghèo đói  
Vùng đất cằn, mảnh đất hoang sơ  
Người dân nghèo không còn phải trong mơ  
Mà sự thật đã chứng minh đổi khác

Cảm ơn Đảng đã đem về ánh sáng  
Giúp nhân dân cuộc sống một đi lên  
Yêu đất nước và giữ trọn niềm tin  
Xây dựng quê hương ngày thêm giàu đẹp...!

Phạm Quỳnh Thu  
Trưởng THCS DTNT huyện Phú Thiện

# CẤP ỦY, UBKT HUYỆN ỦY THỰC HIỆN TOÀN DIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT THEO ĐIỀU LỆ ĐẢNG

Trần Công Hoan

UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy

Xác định được vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát nên trong những năm qua Cấp ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong toàn Đảng bộ; tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Bí thư, Bộ Chính trị, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng, đồng thời, sao gửi các văn bản, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tới 100% tổ chức đảng để quán triệt thực hiện trong toàn Đảng bộ. Qua đó đã tạo được sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của các Cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan Nhà nước, Mặt trận và các Đoàn thể về nhiệm vụ, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

Ngay từ đầu các nhiệm kỳ, Cấp ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chủ động xây



D/c Trần Công Hoan  
UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy.

dựng, ban hành kịp thời quy chế làm việc của UBKT Huyện ủy và chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của cấp ủy; phân công các đồng chí cấp ủy viên thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc. Ban hành Quy chế phối hợp giữa UBKT Huyện ủy với các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Cấp ủy, các tổ chức nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể cùng cấp trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; ban hành Quy trình xem xét, thi hành kỷ luật và giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng của Ban Thường vụ Huyện

ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện;... đồng thời, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng củng cố chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ sở mình để xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo có hiệu quả. Đặc biệt, từ khi có Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Ban Thường vụ Huyện ủy đã tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) đã chỉ ra. Nhìn chung, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

trong Đảng bộ huyện được tiến hành một cách chủ động, đi vào nền nếp đảm bảo đúng quy định, quy trình, đạt chất lượng.

Từ khi thành lập huyện đến 31/11/2016, Cấp ủy đã kiểm tra 35 tổ chức đảng và 107 đảng viên; giám sát 07 tổ chức đảng và 24 đảng viên. Nội dung kiểm tra, giám sát bám sát nhiệm vụ chính trị của huyện và từng tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát việc xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế làm việc; việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ chức trách được giao; việc khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm sau khi kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết TW 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Ngoài kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên theo kế hoạch hàng năm đã đề ra, cấp ủy còn tiến hành các cuộc kiểm tra như: kiểm tra các đơn vị và cá nhân không chấp hành kết luận sau Thanh tra theo báo cáo của UBND huyện; kiểm tra các đảng viên sai phạm trong hoạt động quản lý thu, chi ngân sách xã Ia Hiao theo kết luận của Thanh tra huyện; kiểm tra các công trình xây dựng cơ bản chậm tiến độ trên địa bàn huyện; kiểm tra việc thi hành Điều lệ Đảng; kiểm tra Quy trình nghiệp vụ công tác Đảng; kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện

“năm cải cách thủ tục hành chính 2014”; thẩm tra, xác minh những nội dung, dư luận phản ánh, kiến nghị của nhân dân trên địa bàn huyện về các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng trong việc cấp giấy CNQSDĐ theo kết luận sau kiểm điểm Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI);...Qua kiểm tra đã thu hồi số tiền sai phạm là 83.691.065đ (Tám mươi ba triệu sáu trăm chín mốt nghìn không trăm sáu lăm đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước; phát hiện và xử lý kỷ luật đối với 05 đảng viên có sai phạm (trong đó 01 đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp); 02 trưởng hợp chuyển Cơ quan Điều tra; kiểm tra giải quyết tố cáo đối với 01 cán bộ là đảng viên thuộc diện BTV Huyện ủy quản lý, qua kiểm tra, kết luận có sai phạm đến mức phải thi hành kỷ luật, đã thi hành kỷ luật với hình thức cảnh cáo, đồng thời yêu cầu đảng viên sai phạm nộp số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng chẵn) vào ngân sách nhà nước.

Cấp ủy, UBKT Huyện ủy đã thi hành kỷ luật 52 đảng viên, trong đó cấp ủy xử lý kỷ luật 03 đảng viên, với các hình thức: khiển trách 02, cách chức: 01; Uỷ ban kiểm tra Huyện ủy xử lý kỷ luật: 34 đảng viên, với các hình thức: khiển trách 13, cảnh cáo 13, khai trừ 08. Việc thi hành kỷ luật đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, giúp đảng viên và tổ chức đảng nhận thức rõ khuyết điểm, có biện pháp khắc phục, sửa chữa. Sau khi bị kỷ luật, các đảng viên đều

tự giác chấp hành các quyết định của cấp có thẩm quyền.

UBKT Huyện ủy cùng với việc tham mưu giúp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy, đã chủ động trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của UBKT được quy định tại Điều 32 Điều lệ Đảng, trong đó đặc biệt chú trọng thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, 10 năm qua, UBKT Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra 28 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, kết luận 28 đảng viên có vi phạm, phải đến mức thi hành kỷ luật 15 đảng viên, kiểm điểm nhắc nhở, rút kinh nghiệm 13 đảng viên, 01 trưởng hợp chuyển cơ quan Cảnh sát Điều tra để điều tra xem xét, xử lý; kiểm tra 73 tổ chức đảng về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và 29 tổ chức đảng về việc thi hành kỷ luật trong Đảng; kiểm tra tài chính đảng đối với 24 tổ chức đảng; việc thu chi, trích nộp, sử dụng tiền đảng phí đối với 78 tổ chức đảng, qua kiểm tra đã phát hiện có 29 tổ chức đảng có sai phạm, UBKT Huyện ủy đã nhắc nhở và yêu cầu các tổ chức đảng có sai phạm nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm, truy thu với số tiền: 2.004.000 đồng (hai triệu không trăm không bốn ngàn đồng chẵn); giải quyết tố cáo đối với 27 đảng viên, qua kiểm tra, kết luận: tố sai 13 trưởng hợp; tố đúng và đúng một phần 14 trưởng hợp; trong đó, đúng có vi phạm 12 trưởng hợp; phải thi



### Hội nghị giao ban công tác kiểm tra, giám sát năm 2014

hành kỷ luật 12 trường hợp; ngoài việc giám sát thường xuyên, UBKT Huyện ủy đã tăng cường công tác giám sát chuyên đề đối với 19 tổ chức đảng và 37 đảng viên, nội dung giám sát tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tiêu cực; giám sát việc thực hiện Nghị quyết TW 4 (khóa XI).

Công tác củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra được quan tâm, hiện nay số lượng cán bộ làm công tác kiểm tra từ huyện đến cơ sở cơ bản đủ về số lượng, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng. Uỷ ban Kiểm tra Huyện ủy có 07 đồng chí, gồm 05 chuyên trách; các Đảng ủy đều thành lập UBKT gồm 05 đồng chí ủy viên UBKT, các Chi bộ trực thuộc huyện đều phân công cán bộ phụ trách công tác kiểm tra, giám sát; hàng năm, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát cho cán bộ làm công tác kiểm tra. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra từ huyện đến cơ sở ngày được củng cố,

từng bước đáp ứng được nhu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình hiện nay.

Có thể nói công tác kiểm tra, giám sát trong thời gian qua đã đạt được những kết quả quan trọng, luôn thể hiện tính chủ động, chiến đấu, giáo dục, hiệu quả. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đã giúp cho tổ chức đảng và đảng viên thấy rõ những ưu điểm, thành tích để phát huy đồng thời chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm để có biện pháp khắc phục, sửa chữa; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm, phòng ngừa và ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực, vi phạm của các tổ chức đảng và đảng viên, góp phần tích cực vào công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên. Để tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được và khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc trên, trong thời gian tới Cấp ủy, UBKT Huyện ủy cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp chủ yếu:

Một là, Cấp ủy, tổ chức đảng và UBKT các cấp phải nhận thức đầy đủ và quan tâm hơn nữa đến công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng. Cần tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ đảng viên nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; đề cao tinh thần tự giác, chấp hành nghiêm chỉnh các nghị quyết, chỉ thị, Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng. Qua đó, tạo sự chuyển biến nhận thức đúng đắn về vai trò, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng và đảng viên. Phải coi kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo, là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng.

Hai là, phát huy những ưu điểm, khắc phục những khuyết điểm, thiếu sót, tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo Điều 30 và Điều 32 Điều lệ Đảng, bao gồm đổi mới nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát, thực hiện đồng bộ giữa công tác kiểm tra và công tác giám sát; cần tập trung kiểm tra việc khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết TW 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay” và những vấn đề mới phát sinh, nổi cộm (nếu có); phải gắn việc thực hiện kiểm tra, giám sát với việc thực hiện cuộc vận động “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ

(Xem tiếp trang 44)

# ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ THIỆN

## lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ công tác dân vận

Nguyễn Hoài Nam  
HUV- Phó trưởng Ban Dân vận Huyện ủy

Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác Dân vận là điều kiện quan trọng đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, củng cố tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định 290-QĐ/TW của Bộ chính trị về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Nghị quyết 25-NQ/TW Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương “về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”. Tiếp tục thực hiện quan điểm tư tưởng Dân vận của Bác, phát huy truyền thống công tác dân vận của tỉnh nhà. Ngay sau khi được thành lập, Đảng bộ huyện đã xác định “công tác dân vận là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, mọi cán bộ đảng viên, công chức viên chức, cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang theo chức trách nhiệm vụ được giao đều phải thực hiện công tác dân vận”.

Qua 10 năm thành lập và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, công tác Dân vận của hệ thống chính

trị đã đạt được những kết quả quan trọng, an ninh chính trị được giữ vững và ổn định, kinh tế - xã hội phát triển, hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn. Với mục tiêu phấn đấu “Từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân”, các chủ trương lớn, các chương trình, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội,... đã

vào sản xuất; chỉ đạo đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến ngư gắn với xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế tại địa bàn,... Kết quả đến nay về cách thức sản xuất, tập quán canh tác của Nhân dân nhất là người DTTS sở tại đã có những thay đổi rõ rệt; nhiều hộ dân đã tự chủ trong áp dụng tiến bộ khoa



Hội thi “Tổ dân vận khéo” lần thứ I, năm 2014.

được Huyện ủy quan tâm chỉ đạo. Trong đó tập trung phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh của địa phương trong sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa thị trường; vận động Nhân dân áp dụng khoa học - kỹ thuật, đưa giống mới

học - kỹ thuật; các khu sản xuất hàng hóa tập trung như cánh đồng một giống đối với cây lúa, cánh đồng mẫu lúa đối với cây mía, các mô hình sản xuất rau an toàn, khu trang trại chăn nuôi vừa và nhỏ,... đã và đang từng bước được hình

thành, tạo nên những diện mạo, hướng đi mới cho sự phát triển kinh tế của huyện nhà. Song song với việc phát triển kinh tế, việc thực hiện các chính sách xã hội như y tế, giáo dục, an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo được các cấp ủy đảng quan tâm chú trọng, gắn với triển khai thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của huyện. Các hoạt động văn hóa, thông tin được duy trì gắn với tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Chất lượng giáo dục trên tất cả các bậc học được nâng lên, hệ thống mạng lưới, cơ sở vật chất, trường lớp được ưu tiên đầu tư xây dựng. Các mục tiêu Quốc gia về y tế - giáo dục cơ bản được hoàn thành, hệ thống mạng lưới y tế được hoàn thiện. Kết thúc năm 2015 huyện đã triển khai xây mới và sửa chữa được 42 căn nhà tình nghĩa, đầu tư xây dựng 124,9 km đường giao thông, bê tông hóa được 58,872 km; xây mới và nâng cấp được 180 phòng học. Số thôn, làng, tổ dân phố văn hóa đạt trên 50%; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 64%; tỷ lệ người dân tham gia BHXH đạt 75%; Trung tâm y tế huyện đã được đầu tư xây dựng với công suất 65 giường bệnh đảm bảo phục vụ tốt cho công tác khám chữa bệnh của Nhân dân; 10/10 xã, thị trấn đã có trạm y tế cơ sở (số liệu tính đến hết tháng 12/2015).

Xác định việc giữ vững ổn định về an ninh chính trị sẽ tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Được sự quan tâm chỉ đạo của tỉnh, Đảng bộ huyện đã tập trung quán triệt, nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền,

cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng - an ninh, gắn với phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn dân trong việc tham gia bảo vệ an ninh chính trị, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội,... Dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ huyện, các ngành chức năng của huyện đã triển khai hiệu quả công tác đấu tranh, vô hiệu hóa sự chỉ đạo của các đối tượng Fulrô lưu vong; xử lý nhanh, hiệu quả các hoạt động cung cống, phục hồi Fulrô, "Tin Lành Đê ga"; khống chế, xử lý dứt điểm các hoạt động của tà đạo "Pơ khăp Brâu"; kiên quyết đấu tranh với các đối tượng cầm đầu Fulrô, "Tin Lành Đê ga" gắn với công tác vận động quần chúng tại cơ sở. Qua đó đã kịp thời phát hiện, chỉ đạo giải quyết nhanh hiệu quả hoạt động gây rối, biểu tình vào năm 2008 tại xã Ia Piar; đấu tranh xóa bỏ hoàn toàn về tổ chức và hoạt động của tà đạo "Pơ khăp Brâu", vận động 103 hộ, 528 người tự nguyện quay về sinh hoạt theo đạo Tin lành. Chỉ đạo tổ chức trên 300 buổi phát động quần chúng kết hợp đấu tranh chính trị, đưa hơn 450 lượt đối tượng liên quan đến Fulrô "Tin lành Đê ga" ra kiểm điểm trước quần chúng Nhân dân. Thu hẹp số thôn, làng trọng điểm về an ninh chính trị của huyện từ 37 thôn, làng xuống 22 thôn, làng; cảm hóa, giáo dục đưa ra khỏi danh sách quản lý giáo dục tại cộng đồng hơn 100 đối tượng.

Công tác xây dựng hệ thống chính trị, tập hợp đoàn viên, hội viên, xây dựng tổ chức hội, đoàn thể cơ sở luôn

được Đảng bộ huyện quan tâm chỉ đạo gắn với triển khai các Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Qua đó đã tạo bước chuyển biến mới trong công tác xây dựng hệ thống chính trị cơ sở; vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức Đảng ngày càng được thể hiện; hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp đã từng bước phát huy hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị được củng cố tăng cường; phong cách, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ công chức viên chức đã có những chuyển biến tích cực theo hướng gần dân, có trách nhiệm với Nhân dân, hướng về phục vụ Nhân dân tốt hơn. Mặt trận và các đoàn thể đã thể hiện được vai trò là cầu nối giữa Đảng với Nhân dân; về nội dung phương thức hoạt động đã có nhiều đổi mới; triển khai hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân tham gia vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Qua triển khai các phong trào, các Cuộc vận động của Mặt trận và các đoàn thể tại cơ sở đã xuất hiện nhiều điển hình tiêu biểu trong các phong trào thi đua, nhiều gương người tốt, việc tốt tại cơ sở được nhân rộng. Đến nay 100% thôn, làng, tổ dân phố của huyện đã có tổ chức Đảng; 72/130 thôn, làng, tổ dân phố có chi ủy. 130/130 thôn, làng, tổ dân phố đã thành lập các tổ chức chi hội, đoàn thể; tỷ lệ tập hợp, thu hút đoàn viên, hội viên vào các tổ chức hàng năm đều đạt trên 80%; tỷ lệ

Hội cơ sở đạt danh hiệu vững mạnh và tỷ lệ chính quyền cơ sở đạt trong sạch, vững mạnh hàng năm đạt trên 50%.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong những năm qua công tác Dân vận của hệ thống chính trị còn có những hạn chế đó là: Công tác tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo còn có những mặt hạn chế; Công tác Dân vận chính quyền tuy đã có những đổi mới và đạt được những kết quả nhất định song chưa ngang tầm với sự phát triển và nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác tập hợp, quy tụ đoàn viên, hội viên và phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động Nhân dân có lúc, có nơi chưa kịp thời; chất lượng hiệu quả công tác giám sát, tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền có lúc chưa được cụ thể.

Nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, kịp thời khắc phục những tồn tại hạn chế đã được làm rõ. Trong thời gian tới sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1- Chỉ đạo quán triệt và triển khai nghiêm túc, hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, tỉnh và địa phương về công tác Dân vận. Trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Quyết định 290 - QĐ/TW của Bộ chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành trung ương (khóa XI) “về tăng cường và đổi mới



*D/c Đỗ Ngọc Thành, Bí thư Huyện ủy  
dự hội nghị tiếp xúc với nhân dân.*

sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”. Phát huy vai trò của Mặt trận các đoàn thể trong thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

2- Triển khai các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho Nhân dân, phát huy tốt quyền làm chủ của Nhân dân. Thực hiện hiệu quả công tác xóa đói giảm nghèo nhất là việc giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào DTTS. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách xã hội; chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện tốt công tác dân tộc, công tác tôn giáo. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội đảm bảo cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy được vai trò của Mặt trận các đoàn thể trong việc tập hợp, tiếp thu ý kiến của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính

quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận các đoàn thể gắn với thực hiện có chất lượng các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận đoàn thể phát động.

4- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng, củng cố kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị. Nâng cao phẩm chất đạo đức lối sống và năng lực công tác của đội ngũ cán bộ từ huyện tới cơ sở nhằm đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Với nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, Đảng bộ huyện Phú Thiện quyết tâm lãnh đạo chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể của huyện thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác dân vận của hệ thống chính trị, tạo động lực thúc đẩy, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII đề ra./.

# HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN

## phát huy trách nhiệm của mình trước cử tri và nhân dân

Vũ Hồng Duy

UVBTW, Phó Chủ tịch thường trực HĐND huyện

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể cùng với sự nỗ lực, cố gắng của Thường trực, các ban và mỗi đại biểu, Hội đồng nhân dân (sau đây xin viết tắt là HĐND) huyện đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, tích cực đổi mới hoạt động, phát huy được vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, bảo đảm an ninh, quốc phòng, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI, XVII.

Xác định việc đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND huyện là nhiệm vụ quan trọng, nhằm từng bước nâng cao năng lực tổ chức, điều hành của Hội đồng nhân dân. Trong 02 nhiệm kỳ qua (từ 2007 – 2016), HĐND huyện đã tổ chức được 24 kỳ họp; ở 10 xã, thị trấn đã diễn ra khoảng 200 kỳ họp. Công tác chuẩn bị các kỳ họp ngày càng chủ động hơn, nội dung



Đ/c Vũ Hồng Duy, UVBTW,  
Phó Chủ tịch thường trực HĐND huyện

chương trình được chuẩn bị khá chu đáo. Kỳ họp được tổ chức đúng thời gian, chương trình được bố trí hợp lý, dành nhiều thời gian cho hoạt động thảo luận, trao đổi của các đại biểu, ý kiến giải trình của cá nhân hoặc cơ quan có thẩm quyền về các vấn đề mà cử tri và đại biểu quan tâm. Trước kỳ họp HĐND huyện, các Ban tiến hành thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực được phân công. Trong quá trình thẩm tra, các Ban HĐND huyện đã phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan để làm rõ những vấn đề mà cử tri và các đại biểu quan tâm. Chất lượng báo cáo thẩm tra

cơ bản đảm bảo. Phần lớn các dự thảo nghị quyết được sự thống nhất cao của các đại biểu HĐND huyện. Từ năm 2007 đến nay, HĐND huyện đã ban hành 145 Nghị quyết các loại. Hầu hết các Nghị quyết của HĐND huyện đều phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát triển địa phương, làm cơ sở để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Tại các kỳ họp, hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND huyện đã được chú trọng và từng bước đã có sự đổi mới. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND huyện làm việc với các ban,

các tổ đại biểu, định hướng cho các đại biểu thực hiện quyền chất vấn của mình. Các đại biểu trách nhiệm hơn, tập trung vào các vấn đề quan trọng, nổi cộm, bức xúc ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế - xã hội địa phương. Các cơ quan, đơn vị được chất vấn đã có những cam kết cụ thể, lộ trình thực hiện cụ thể để đại biểu, nhân dân theo dõi, phản ánh kịp thời.

Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân được duy trì thường xuyên, nhiều ý kiến, kiến nghị được xử lý và giải quyết, niềm tin của nhân dân đối với chính quyền các cấp được tăng lên. Trước và sau mỗi kỳ họp thường kỳ của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện phối hợp cùng UBMTTQVN huyện, các tổ đại biểu HĐND huyện tổ chức cho đại biểu tiếp xúc cử tri theo quy định. Công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đổi mới về nội dung, địa điểm tiếp xúc cử tri đã tập trung vào các khu dân cư, những địa bàn còn nhiều khó khăn. Thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để cử tri biết và đến dự. Trong thời gian qua, đã tổ chức được 58 đợt tiếp xúc cử tri; có trên 22.000 lượt cử tri tham dự với tổng số 6063 ý kiến, kiến nghị cử tri, trong đó: 145 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp tỉnh, 1.450 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp huyện và 4.300 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp

xã. Tại các đợt tiếp xúc cử tri, đều có sự tham gia của lãnh đạo UBND huyện và các xã, thị trấn, lãnh đạo các cơ quan, ban ngành để lắng nghe, tiếp thu và trả lời những vấn đề cử tri phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương ngay tại nơi tiếp xúc cử tri, những kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp trên được tổng hợp đầy đủ để chuyển các cấp có thẩm quyền đề nghị giải quyết.

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư tố cáo, khiếu nại của công dân luôn được duy trì và được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Trong 10 năm qua, Thường trực HĐND huyện đã tổ chức được 520 buổi tiếp công dân, tiếp nhận 58 đơn thư khiếu nại, tố cáo; các nội dung phản ánh của công dân đều được giải thích, hướng dẫn giải quyết rõ ràng và thông báo kết quả cho nhân dân đúng theo quy định của pháp luật; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ở các cơ quan chức năng.

Hoạt động giám sát của HĐND các cấp từng bước được đổi mới, chất lượng ngày càng tốt hơn. Nội dung giám sát khá toàn diện và được tiến hành thường xuyên ở nhiều địa phương, đơn vị trong huyện. Ngoài giám sát thường xuyên, công tác giám sát chuyên đề luôn được HĐND chú trọng. Trong những năm qua, HĐND huyện đã tổ chức 123 cuộc giám sát, khảo sát các loại. Nội dung các cuộc khảo sát, giám sát tập trung vào các vấn đề quan trọng và

bức xúc của cử tri như công tác triển khai kế hoạch xây dựng cơ bản, chương trình nông thôn mới, công tác giảm nghèo, công tác quản lý dạy và học ngành giáo dục-dào tạo, việc thực hiện các chế độ.... Nhìn chung, hoạt động giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND các cấp được thực hiện theo chương trình, kế hoạch, đúng quy định pháp luật và tiếp tục được đổi mới. Phương thức giám sát đã kết hợp giữa giám sát trực tiếp tại cơ sở và giám sát qua báo cáo của các đơn vị để tổng hợp đánh giá toàn diện, sát thực. Qua giám sát HĐND đã làm rõ kết quả, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, cơ quan, đơn vị, đồng thời tổng hợp các nội dung cơ bản, những vấn đề nổi cộm, còn nhiều vướng mắc để làm việc với UBND huyện nhằm thống nhất quan điểm chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở. Các báo cáo, kết luận giám sát được kịp thời gửi đến các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện. Các kiến nghị sau giám sát đã được các đơn vị tiếp thu và từng bước giải quyết.

Trong những năm qua, HĐND cấp huyện và xã đã phát huy vai trò cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, thực hiện hai chức năng quyết định và giám sát. Quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, đại diện được ý chí, nguyện vọng và tiếng nói của cử tri, giám sát việc thực hiện nghị quyết HĐND và tình hình chấp hành pháp luật của đơn vị, cá nhân, góp



*HĐND huyện khóa I, nhiệm kỳ 2004-2009 kỳ họp lần thứ II.*

phản quan trọng vào sự ổn định và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn huyện. Hầu hết các đại biểu HĐND luôn gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết HĐND các cấp, nhiều đại biểu đang là gương sáng trong cộng đồng dân cư.

Theo tinh thần đổi mới, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021 đã có sự thay đổi lớn về cơ cấu, thành phần có khả năng đáp ứng tốt hơn yêu cầu đổi mới với cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của cử tri và nhân dân. Cụ thể:

HĐND huyện với 36 đại biểu, trong đó: đại biểu nữ 10, chiếm 27,78%; 17 đại biểu là đồng bào dân tộc thiểu số. Đại biểu là đảng viên 30 đại biểu, chiếm 83,3%. Trình độ chuyên môn Đại học 26 đại biểu, chiếm 73,2%; Trung cấp: 10 đại biểu, chiếm 27,8%. Có 18 đại biểu có trình độ cao cấp lý luận chính trị,

14 đại biểu có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

HĐND cấp xã với 283 đại biểu, trong đó: đại biểu nữ 86, chiếm 30,4%; 182 đại biểu là đồng bào dân tộc thiểu số. Đại biểu là đảng viên 225, chiếm 79,5%. Trình độ chuyên môn Đại học 44 đại biểu; Trung cấp: 239 đại biểu; Có 3 đại biểu có trình độ cao cấp lý luận chính trị; đại biểu có trình độ trung cấp lý luận chính trị 73 đại biểu.

Mặc dù đã đạt được những kết quả đáng khích lệ nhưng phải thẳng thắn nhìn nhận rằng, chất lượng, hiệu quả hoạt động của đại biểu HĐND không đồng đều, có khi chỉ tập trung ở một số đại biểu, với cấp xã chủ yếu chỉ tập trung ở những đại biểu đang công tác hoặc một số cán bộ nghỉ hưu. Hiệu quả giám sát của HĐND chưa cao, vẫn còn tình trạng nể nang, ngại va chạm; tiếp xúc cử tri mang tính hình thức; tiếp công dân và đôn đốc giải quyết các kiến nghị chính đáng của công dân còn bất cập... Trong nhiều nguyên nhân hạn chế, vấn đề về cơ

cấu tổ chức, bộ máy, số lượng và chất lượng đại biểu, cơ sở pháp lý, cơ chế thực thi quyền lực vẫn đang là những thách thức đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND trong thời gian đến, cần thực hiện tốt các giải pháp cơ bản như: tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của HĐND các cấp. Các cấp ủy đảng cần nhìn nhận và đánh giá đúng vị trí, vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND trong bộ máy chính quyền của địa phương. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND các cấp. Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện chức năng quyết định và giám sát của HĐND. Đổi mới nội dung các kỳ họp hướng tạo môi trường cho đại biểu phát huy trí tuệ, tinh thần trách nhiệm tham gia thảo luận, góp ý thẳng thắn về nội dung các đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa Thường trực HĐND với UBND, UBMTTQVN và các cơ quan liên quan khác. Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND. Hội đồng nhân dân các cấp phải luôn xứng đáng là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của cử tri, làm cơ sở vững chắc xây dựng chính quyền huyện, xã trong sạch vững mạnh./.

# Khu Di Tích Lòch Söü - Văn Hóa Plei Ôi



Khu di tích vua lửa

Plei Ôi là di tích về hiện tượng lịch sử văn hóa (Pơ tao Pui) hết sức độc đáo của người đồng bào dân tộc Jrai từ nửa cuối thế kỷ XV. Di tích Plei Ôi nằm trong khu vực thuộc địa phận xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, phía Bắc giáp đèo Chư Sê, phía Nam giáp Plei Ring, phía Đông giáp sông Ayun và phía Tây giáp kênh thuỷ lợi Ayun Hạ.

Theo các tài liệu nghiên cứu lịch sử chính xác nhất thì Plei Ôi là nơi cư trú của những vị Pơ tao Pui cuối cùng, là nơi bảo lưu đầy đủ nhất dấu tích của vương quốc Hoá xa đứng đầu là Pơ tao Pui. Đây là một nhà nước sơ khai với những khái niệm ban đầu về vùng lãnh thổ, liên minh cộng đồng... Plei Ôi với những dấu tích còn sót lại và những truyền thuyết về các Pơ tao chính là những

bằng chứng về lịch sử phát triển của cư dân Jơ Rai nói riêng, cư dân Tây nguyên nói chung trong suốt mấy thế kỷ qua. Với ý nghĩa và tầm quan trọng đó, Plei Ôi đã được Bộ trưởng Bộ Văn hóa và Thông tin (nay là Bộ VHTT&DL) công nhận là di tích lịch sử- văn hóa theo Quyết định số: 281/QĐ/BT ngày 24/3/1993.

Truyền thuyết về thanh gươm, theo lời kể của các bậc cao niên trong làng, xưa kia anh em Tdia và Tdiêng rèn từ một hòn đá ở núi Hàm Rồng, một miệng núi lửa khổng lồ cách trung tâm thành phố Pleiku (Gia Lai) về phía nam khoảng 10 cây số. Khi rèn xong, thanh gươm bằng đồng cứ đỏ rực, nhúng vào ghè ghè cạn, nhúng xuống suối suối khô, nhúng xuống sông sông hết nước...

Theo TS.Nguyễn Thị

Kim Vân, Giám đốc Bảo tàng Gia Lai, cho rằng, các tộc người ở Tây Nguyên từng là nạn nhân của những cuộc xung đột triền miên giữa Lâm Ấp và Phù Nam, Chiêm Thành và Chân Lạp nên phải lùi sâu vào những vùng núi cao, hẻo lánh, cách biệt với thế giới bên ngoài. Cũng vì vậy mà họ biết đến nghề rèn khá muộn. Đến khi những công cụ rèn đầu tiên xuất hiện với nhiều tính năng ưu việt so với trình độ săn bắt hái lượm, phát đốt chọc lửa lúc bấy giờ, thanh gươm được gán cho yếu tố thần linh. Trong đời sống của người Tây Nguyên thuở sơ khai khi con người hoàn toàn lệ thuộc vào thiên nhiên, lửa là yếu tố quan trọng nhất và vai trò chính của vua lửa là dùng "gươm thần" để cầu mưa, cũng là một thú thiết yếu đối với loài người. Bởi thế họ cho rằng "gươm thần" mang sức mạnh huyền bí và bất khả xâm phạm. Một khi gươm đã được "phong thần" thì phải tìm người xứng đáng để giữ gươm bởi theo người Jrai ai sở hữu linh vật này có thể nói chuyện, truyền đạt ý nguyện của dân làng với thần linh và ngược lại. Vì thế những người giữ gươm cũng được thần thánh hóa, gọi là Pơtao Apui (vua lửa).

14 đời Pơtao Apui tồn tại hơn 5 thế kỷ qua rất được cộng đồng tín nhiệm, đặc



Cổng làng vua lửa

biệt là vua lửa đời thứ 11 Siu Ăt. Tài liệu nghiên cứu của nhiều học giả ghi nhận vua Siu Ăt có chí khí quật cường. Năm 1904, ông đã chỉ huy dân làng giết chết Odendhal khi viên quan người Pháp này muốn cướp gươm thần để thu phục các dân tộc Tây Nguyên. Thanh gươm được cất giấu rất kỹ ở một nơi đặc biệt mà ngoại trừ vua lửa và phụ tá, không ai được đặt chân đến. Đó là đỉnh núi Chư Tao Yang cao 209m, nổi bật giữa đồng lúa mênh mông, xanh muốt. Trên đỉnh núi có một hang đá được tạo bởi 3 viên đá xếp chồng lên nhau. Dưới khe đá là cửa hang nhỏ hẹp chỉ một người chui lọt. Và để đến được nơi giấu gươm còn phải chui qua hai ngách hang nữa. “Nơi ấy có thể giữ sự thanh tịnh, uy nghiêm cho gươm, tránh xa những xô bồ chốn trần tục. Người xưa truyền lại rằng nếu ai dám xâm nhập ngọn núi thiêng này sẽ bị phát diên hoặc có tai họa khác”

giáng xuống đâu”, ông Rơ Lan Hieo, phụ tá của 2 đời vua lửa cuối cùng kể. Anh Rơmah Thuyn cũng cho biết từ nhỏ đã nghe người già trong làng nói rằng trên núi có đặt thanh gươm quý của Pota Apui. Không ai dám leo lên núi vì sợ Yàng (trời) quở trách. Đám trẻ chăn bò nổi tiếng cứng đầu, nghịch ngợm nhưng cũng không bao giờ dám để bò lên núi gặm cỏ. “Vì Chư Tao Yang đã ăn sâu vào tiềm thức

người dân như là vùng cấm địa nên lâu nay cây cối trên núi mới xanh tươi, rậm rạp thế này”.

Vua lửa được đánh giá là có uy tín, ảnh hưởng về mặt thần quyền cả một khu vực rộng lớn. Hầu hết các dân tộc ở Tây Nguyên, Lào và Campuchia đều biết đến Pota Apui. Một số tài liệu nghiên cứu khác ghi nhận, dưới thời nhà Nguyễn, mỗi khi hay tin có vua lửa mới, các quan ở Phú Yên (tiếp giáp Gia Lai) đều cử người lên thăm và tặng một số vật phẩm. Đáp lại, vua lửa cũng gửi tặng những vật phẩm của núi rừng như ngà voi, sáp ong.

Mỗi khi có dịch bệnh, mất mùa đói kém..., không chỉ đồng bào Jrai và Ba Na ở Gia Lai mà cả các tỉnh lân cận như Phú Yên, Đăk Lăk cũng tìm đến Plei Ơi để rước vua lửa về cúng Yàng giải hạn. Họ tin rằng nhờ có sức mạnh của vị thần ẩn trong thanh gươm mà các Pota Apui có nhiều khả năng đặc biệt, quan trọng nhất



Núi Chư Tao Yang, nơi cất giấu “gươm thần”

là chuyển hạn thành mưa. Tương truyền nhiều lần các vua lửa đã hô mưa gọi gió giúp dân làng thoát khỏi hạn hán khốc liệt. "Thực tế thì các Pøtao Apui rất giàu kinh nghiệm sống, am hiểu thiên nhiên và có khả năng thiên bẩm dự đoán thời tiết", TS Vân đúc kết. "Mặc dù có thế lực và rất được tôn sùng nhưng vua lửa cũng chỉ lấy một vợ và sinh sống như người bình thường. Hàng ngày vua cùng với các phụ tá như chúng tôi phải đi rãy, săn thú, hái rau rừng để sống", Rơ Lan Hieo hồi tưởng. Khuôn mặt người phụ tá của vua trông gầy gò khắc khổ, da nhăn nheo, mái tóc bạc gần hết, đôi tay chai sần với nhiều vết sứt sẹo sau bao năm đánh vật với cái cuốc, cái cày...

Già Rơ Lan Hieo kể rằng, nhiều vị vua lửa tiếp nối nhau sinh sống ở Plei Oi để gìn giữ thanh gươm thần cất giấu trên núi Chư Tao Yang. Theo tài liệu của Sở VH-TT tỉnh Gia Lai, cũng vì sự hiện diện của thanh gươm trên núi mà toàn bộ các nóc nhà ở làng Oi đều quay lưng về hướng Bắc, mặt xoay ra hướng Nam, trái ngược với những ngôi làng khác của người Jrai. Bởi người làng Oi quan niệm rằng làm nhà theo hướng núi, nơi cất giấu gươm thần thì sức mạnh của nó sẽ làm cho dân làng đau ốm.

Vị vua lửa thứ 14 Siu Luynh mất vào năm 1999 và từ đó đến nay vị trí này vẫn để ngỏ. Theo quy định chỉ những người mang họ Siu mới được nối ngôi,



*Vua lửa Siu Luynh khi còn sống*

trong khi con cái của ông đều theo họ mẹ. Như vậy em ruột hoặc một người nào đó mang họ Siu có thể kế tục "vương vị" này nhưng chẳng ai chịu "ứng cử". Một số người trong dòng họ Siu tâm sự, mười mấy năm nay nhà nước đã xây dựng công trình thủy lợi Ayun Hạ để tưới mát cho vùng đất này; con mương lớn của làng Oi lúc nào cũng ấm áp nước nên chẳng cần phải cung kiếng cầu mưa nữa, do đó mà uy lực của vua lửa cũng không còn nhiều.

Lo ngại rằng lễ hội cầu mưa mang đậm bản sắc văn hóa của dân tộc Jrai bị mai một, trong những năm qua Ủy ban nhân dân tỉnh và sở Văn hóa thể thao đã cùng với UBND huyện huy động nguồn lực từ cấp trên đầu tư tôn tạo khu di tích Plei Oi với tổng kinh phí

thực hiện hơn 3 tỷ đồng, gồm các hạng mục: Đường vào khu di tích, sân tập trung và sân lễ hội, kè đá, nhà dài, 02 nhà phụ tá, 01 nhà giấu gươm, cổng chào, hàng rào quanh nhà giấu gươm, hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy. Đặc biệt, trong năm 2016 huyện Phú Thiện đã tổ chức Lễ đón nhận Quyết định công bố "Lễ cầu mưa của Yang Pøtao Apui" vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Qua đây, đã góp phần giữ gìn cũng như phát huy những giá trị văn hóa truyền của đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng thời, phát triển dịch vụ du lịch phục vụ nhân dân trong và ngoài huyện.

**Trần Văn Thiều**  
*(Sưu tầm và tổng hợp)*

# HIỆU QUẢ PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ

## An ninh Tỉnh Tổ Quốc Triệu Địa Ban Huyện

**Đại tá Lê Quang Trung**  
UVBTVP, Trưởng Công an huyện



D/c Lê Quang Trung UVBTVP, Trưởng Công an huyện

Huyện Phú Thiện là một huyện miền núi ở phía Đông Nam tỉnh Gia Lai, điều kiện cơ sở vật chất và đời sống nhân dân đang còn gặp nhiều khó khăn. Toàn huyện có 16 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 60,8% dân số của huyện.

Từ những ngày đầu mới thành lập, tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện có nhiều diễn biến phức tạp. Hoạt động chống phá của

các thế lực thù địch, phản động diễn ra thường xuyên, liên tục, nhất là FULRO lưu vong thường xuyên liên lạc, móc nối, chỉ đạo vào địa bàn huyện để tuyên truyền, củng cố, phát triển tổ chức, kích động số đối tượng bên trong tìm đường trốn đi Campuchia, Thái Lan, nuôi dưỡng tư tưởng ly khai, tự trị, lôi kéo biểu tình, bạo loạn khi có thời cơ. Số cơ sở ngầm ở trên địa bàn huyện vẫn lén lút hoạt động, tuyên truyền củng cố tổ chức, thu thập thông tin, tài liệu

gửi ra bên ngoài, lôi kéo số đối tượng trên địa bàn duy trì hoạt động, móc nối với số đối tượng ở địa bàn khác hình thành các khung tổ chức từ khu vực đến xã, thôn, làng.

Bên cạnh đó, an ninh trên các lĩnh vực tôn giáo, nông thôn, bảo vệ nội bộ còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Các tôn giáo gia tăng các hoạt động trái phép như xây dựng, cơi nới cơ sở thờ tự, tuyên truyền phát triển tín đồ ở vùng sâu, vùng xa, hoạt động của các tà đạo, đạo lạ vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Tranh chấp đất đai trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn kéo dài, đáng chú ý là thông tin về “thuốc thư”, “ma lai” gây bất ổn về an ninh, trật tự trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Phạm pháp hình sự ngày càng tăng về số vụ, tính chất và mức độ, độ tuổi phạm tội ngày càng trẻ hóa. Các loại tội phạm do nguyên nhân xã hội như giết người, hiếp dâm ngày càng tăng, tội phạm trộm cắp tài sản chiếm phần lớn các vụ phạm pháp hình sự xảy



ra, nhất là trộm cắp xe mô tô và trộm cắp bò gây nhiều bức xúc trong xã hội. Tai nạn giao thông chưa được kiềm chế bền vững, còn xảy ra ở mức cao, đáng chú ý có những vụ đặc biệt nghiêm trọng.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, trong đó có nguyên nhân do ý thức cảnh giác, ý thức chấp hành pháp luật của người dân chưa cao, phong trào toàn dân đấu tranh phòng, chống tội phạm chưa tạo được hiệu quả tích cực.

Đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, lực lượng vũ trang, quần chúng nhân dân và cả hệ thống chính trị trên địa bàn huyện, là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Vì vậy, vận động, tổ chức phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ là biện pháp cơ

bản, quan trọng, có ý nghĩa vừa cấm bách, vừa chiến lược, lâu dài.

Phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ là một trong những phong trào cách mạng của Đảng; làm tốt công tác vận động quần chúng tham gia phong trào là điều kiện cơ bản để nhân dân thực hiện quyền làm chủ trên lĩnh vực bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Từ khi thành lập huyện đến nay, phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ trên địa bàn huyện từng bước được đổi mới cả về hình thức và nội dung. Lực lượng Công an với vai trò nòng cốt đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của huyện và chính quyền cơ sở kịp thời tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện triển khai nghiêm túc, có hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm của phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ gắn việc thực

hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” và các phong trào khác.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, nhiều phong trào bảo đảm ANTT ở cơ sở “nở rộ” với phong trào “xã nấm thôn, thôn nấm hộ gia đình”, từ đó xuất hiện nhiều mô hình, điển hình tiên tiến về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ ANTT ở cơ sở, như: Tổ tự quản về ANTT, Tổ hòa giải ở cơ sở, Hội cựu chiến binh với công tác tự quản về ANTT, cổng trường an toàn, thân thiện về bảo vệ ANTQ, xây dựng trường, lớp không có ma túy và tệ nạn xã hội, khu dân cư bình yên, không có tệ nạn ma túy, MTTQ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ ANTT gắn với phong trào

xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn hóa mới ở khu dân cư, tích cực tham gia phòng chống ma túy, mại dâm; Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ, Hội nông dân làm tốt việc tuyên truyền, vận động hội viên tham gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, ký cam kết giáo dục, quản lý người thân trong gia đình không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, chấp hành tốt các quy định về ANTT, an toàn giao thông; Đoàn thanh niên xây dựng các đội thanh niên xung kích, huy động đoàn viên, thanh niên tham gia giữ gìn ANTT, quản lý, cảm hoá, giáo dục thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật; tổ chức tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, công tác phòng chống ma túy, mại dâm, AIDS và văn hóa phẩm độc hại...

Từ những giải pháp quyết liệt, đồng bộ, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn huyện đã phát triển rộng khắp, đồng đều cả về bề rộng và chiều sâu, huy động được sức mạnh tổng hợp của các ban, ngành, đoàn thể và sự tham gia tích cực của quần chúng nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, xây dựng củng cố thế trận an ninh nhân dân vững chắc, qua đó đã xây dựng được 130 Tổ tự quản về ANTT, 130 Tổ hòa giải, 10 Tổ tự quản về ATGT tại các thôn, làng, tổ dân phố, tổ chức 20 Diễn đàn Công an xã lắng nghe ý kiến nhân dân, 100 Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT, 4 cụm an ninh liên kết giáp ranh giữa các xã, thị



*Đoàn CA huyện Phú Thiện phối hợp Đoàn TN xã Ia Ake làm đường nông thôn*

trấn, 21 CLB Hội phụ nữ với công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, tình thương trách nhiệm, phòng chống tội phạm. Bên cạnh đó, công tác thi đua, khen thưởng được tổ chức kịp thời, từ đó tạo sự phấn khởi trong quần chúng nhân dân.

Từ phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, quần chúng nhân dân đã cung cấp cho các lực lượng chức năng gần 535 nguồn tin, giúp lực lượng Công an ngăn chặn, điều tra khám phá 368 vụ án hình sự, xử lý nhiều vụ hành chính, cũng như quản lý, giáo dục người lầm lỗi, đối tượng quản lý giáo dục tại xã, thị trấn..., góp phần đảm bảo ANTT, tạo sự bình yên tại mỗi khu dân cư.

Tuy nhiên, trước yêu cầu thực tiễn, phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ cũng bộc lộ những khó khăn, vướng mắc, bất cập; có nơi, có lúc còn hình thức, chưa thực sự là phong trào tự giác của nhân dân; một bộ phận cán bộ và nhân dân

còn mất cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động, nhất là các vấn đề liên quan đến “dân chủ”, “nhân quyền”, tôn giáo, dân tộc; chưa phát huy được ý thức trách nhiệm và năng lực bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội ở địa phương; nội dung, hình thức phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ còn thiếu sức lôi cuốn đông đảo nhân dân tham gia, phong trào phát triển chưa đồng đều, rộng khắp, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới.

Nguyên nhân là do một số cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể chưa quán triệt sâu sắc đường lối dân vận của Đảng, chưa huy động tốt sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của quần chúng nhân dân cùng lực lượng Công an làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Công tác tuyên truyền,

giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm và năng lực bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội cho nhân dân và các điều kiện đảm bảo đối với phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ chưa được quan tâm đúng mức đã ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của phong trào.

Trong thời gian tới, các thế lực thù địch, phản động sẽ tiếp tục thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, FULRO lưu vong sẽ tìm mọi cách để móc nối, chỉ đạo vào bên trong nhằm gây mất ổn định chính trị, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Tình hình tội phạm, trật tự an toàn xã hội và tệ nạn xã hội sẽ tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng gây bức xúc trong xã hội và làm giảm lòng tin của nhân dân

đối với Nhà nước và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Vì vậy, nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ trong tình hình mới với lực lượng Công an là nòng cốt là một nhiệm vụ quan trọng, kết hợp với các phong trào cách mạng khác nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, phục vụ đắc lực công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ trong thời gian tới, các cấp, các ngành cần thực tốt những giải pháp sau:

*Thứ nhất*, xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền và các ngành, đoàn thể.

*Thứ hai*, xác định quần

chúng nhân dân là lực lượng then chốt, quyết định hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ.

*Thứ ba*, xác định nội dung trọng tâm và địa bàn trọng điểm, thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền, giáo dục vận động nhân dân tham gia phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ.

*Thứ tư*, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

*Thứ năm*, xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, thực sự là lực lượng nòng cốt của phong trào bảo vệ ANTQ, tăng cường cơ sở vật chất và điều kiện đảm bảo./.

tích cực vào sự nghiệp phát triển chung của huyện.

Nhìn lại chặng đường 10 năm qua, mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân có quyền tự hào với những thành tựu đã đạt được. Đó là do Đảng bộ huyện đã làm tốt công tác xây dựng Đảng gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Phú Thiện tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, đoàn kết, khắc phục mọi khó khăn, vượt qua thách thức thực hiện thắng lợi các mục tiêu Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra./.

# CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG GẮN VỚI...

*Tiếp theo trang 13*

ninh, chú trọng vào những vấn đề lớn, những lĩnh vực quan trọng, những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở để tập trung giải quyết. Vận động các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tạo khí thế thi đua sôi nổi thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

*Năm là*, Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng các cấp, trước hết là đổi mới phương thức lãnh đạo

của Đảng đối với hệ thống chính trị, thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, làm việc phải có chương trình, kế hoạch, có trọng tâm trọng điểm; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào phục vụ các hoạt động của cấp ủy nhằm truyền tải thông tin nhanh hơn và tiết kiệm chi phí. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo đối với Mặt trận và các đoàn thể huyện để phát huy tối đa vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp phần

# Xây dựng nhiệm vụ Quốc phòng và Quân sự địa phương trên địa bàn huyện

**Thượng tá Mã Văn Dần**  
*UVBTW, Ban Chỉ huy Quân sự huyện*

Sau khi thành lập huyện năm 2007, hệ thống chính trị đi vào hoạt động, để đảm bảo việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện nhiệm vụ Quốc phòng- Quân sự địa phương, ngày 03/5/2007 Quân khu 5, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Ban Chỉ huy Quân sự huyện Phú Thiện, sau một thời gian kiện toàn tổ chức biên chế, chuẩn bị con người và cơ sở vật chất, ngày 20/5/2007, Ban Chỉ huy Quân sự huyện đã tổ chức lễ ra mắt và đi vào hoạt động chính thức, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy – Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, mà trực tiếp là sự lãnh đạo của Huyện ủy- UBND huyện, Lực lượng vũ trang huyện đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thật sự là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện nhà.

Nhìn lại chặng đường xây dựng và trưởng thành của lực lượng vũ trang huyện, chúng ta tự hào với 10 năm truyền thống “trung thành tuyệt đối, tự lực tự cường, đoàn kết hiệp đồng, lập công tập thể”. Trong 10

năm qua, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang huyện đã luôn nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, ngay từ khi mới thành lập, cơ quan, đơn vị thiếu thốn mọi bề, nhà cửa, doanh trại tạm bợ, cơ sở, vật chất, trang thiết bị làm việc thiếu thốn, đội ngũ cán bộ mới biên chế từ nhiều nơi về, chưa nắm chắc địa bàn, tình hình kinh tế, xã hội, cơ sở hạ tầng kinh tế huyện nhà rất khó khăn.

Tuy nhiên, phát huy “Phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới, cán bộ, chiến sỹ Lực

lượng vũ trang huyện đã vượt lên chính mình để làm tốt công tác tham mưu cho Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy Ban Nhân dân huyện lãnh đạo, triển khai thực hiện tốt công tác quân sự- quốc phòng địa phương hàng năm. Thể hiện ở việc lực lượng vũ trang huyện đã phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể của huyện, hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng Công an theo Nghị định 77/2010/NĐ-CP, ngày 12-7- 2010, đoàn kết cùng nhân dân các dân tộc trong huyện đẩy mạnh xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; chủ động tham mưu, đề xuất với cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương từ huyện đến xã, thị trấn, thôn, làng về các chủ trương, giải pháp xây dựng huyện, xã, thị trấn, thôn làng thành khu vực phòng thủ vững chắc, làng xã chiến đấu liên hoàn, tham mưu làm tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng- an ninh cho các đối tượng, làm tốt công tác tuyển quân, đảm



*D/c Đỗ Ngọc Thành - Bí thư Huyện ủy  
đóng viên thanh niên lên đường nhập ngũ bảo vệ tổ quốc*

bảo giao quân luôn đủ 100% chỉ tiêu, với tiêu chí “03 trong 1” theo quy định; xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ, dự bị động viên vững mạnh, đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, độ tin cậy cao, tỷ lệ dân quân, tự vệ luôn đạt 1,23% so với dân số, tỷ lệ đảng viên trong dân quân, tự vệ đạt 25,78%, riêng dân quân đạt 22,79%; xây dựng 100% xã, thị trấn có chi bộ quân sự, tỷ lệ chi bộ có chi ủy đạt 60%; Đảng bộ Quân sự huyện là tổ chức cơ sở đảng 02 cấp, có 01 Đảng ủy và 03 Chi bộ đủ sức lãnh đạo, xử lý kịp thời, có hiệu quả các tình huống xảy ra, giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Trong 10 năm qua, Lực lượng vũ trang huyện đã tham mưu cho huyện ủy, UBND huyện tổ chức diễn tập tác chiến khu vực phòng thủ huyện được 02 lần, kết quả đều đạt loại khá, không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, cùng toàn dân bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới, Đảng ủy-Ban Chỉ huy Quân sự huyện xác định phải xây dựng các đơn vị trong lực lượng vũ trang huyện vững mạnh toàn diện, đáp ứng 05 tiêu chuẩn: Xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh về Chính trị; Tổ chức biên chế đúng quy định, duy trì nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện giỏi; Xây dựng nền nếp chính quy và quản lý kỷ luật; Bảo đảm hậu cần, tài chính và đời sống bộ đội; Bảo đảm



*D/c Thượng tá Mã Văn Dân- Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện tặng hoa bắn giới cho chiến sỹ dân quân*

công tác kỹ thuật... Chú trọng xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, lực lượng dân quân, tự vệ, dự bị động viên; tập trung nâng cao trình độ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, diễn tập tác chiến phòng thủ, tác chiến tri an; đẩy mạnh công tác tham mưu cho

Cấp ủy, chính quyền địa phương, tổ chức bồi dưỡng, giáo dục và phổ biến kiến thức quốc phòng- an ninh cho các đối tượng và toàn dân; kiện toàn tổ chức biên chế, nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang huyện, lấy chất lượng chính trị làm nòng cốt, quyết định đến sức mạnh của lực lượng vũ trang huyện, làm cho cán bộ, chiến sỹ luôn sẵn sàng chiến đấu, hi sinh để bảo vệ tính mạng, tài sản và cuộc sống yên bình của nhân dân; tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng cơ sở chính trị địa phương, tăng cường “thế trận lòng dân”; chủ động giúp

nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu “DBHB”, BLLĐ của các thế lực thù địch, tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương đấu tranh xóa bỏ tổ chức phản động Ful Rô, “Tin lành Đê Ga”, xóa bỏ tà đạo; tích cực tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Xóa đói giảm nghèo”, nhất là ở các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, giúp nhân dân khắc phục hậu quả, ổn định đời sống và sản xuất, tô thắm thêm truyền thống và phẩm chất cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”, xứng đáng là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành tin cậy của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong huyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống./.

# XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

## nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Bùi Hữu Tâm

HUV, Trưởng Phòng Nội vụ huyện

**C**hính quyền cơ sở là nơi trực tiếp triển khai, tổ chức thực hiện các đường lối, chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước, là cầu nối giữa Nhà nước với nhân dân. Vì thế, yêu cầu đặt ra đối với chính quyền cơ sở vừa phải thực hiện đầy đủ quyền lực trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, đồng thời phải mềm dẻo, linh hoạt trong tiếp xúc, làm việc với

Huyện Phú Thiện được thành lập năm 2007. Toàn huyện hiện có 13 phòng ban chuyên môn, 9 đơn vị sự nghiệp công lập, 42 đơn vị trường học trực thuộc, 10 đơn vị hành chính cấp xã, thị trấn; 130 thôn, làng, tổ dân phố, trong đó, có 90 thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số, 02 xã vùng III, 24 thôn, làng đặc biệt khó khăn. So với ngày đầu thành lập huyện

Trung ương 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) ngày 18/03/2002 về “Đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn” những năm qua. Xác định những nhiệm vụ của công tác xây dựng chính quyền có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của huyện. Những năm qua, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện luôn quan tâm đến công tác củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở gắn với việc chuẩn hóa, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức. HĐND cấp xã trong các nhiệm kỳ đều có cơ cấu hợp lý; HĐND các cấp đã chú trọng ban hành các Nghị quyết kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế; công tác giám sát được tăng cường, góp phần giải quyết tốt nhiều ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri. Bên cạnh đó, huyện cũng luôn quan tâm xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là hệ thống chi bộ, mặt trận, các tổ chức đoàn thể ở thôn, làng, tổ dân phố nhằm tạo mối liên hệ chặt chẽ giữa các cấp ủy, chính quyền với nhân dân.

Việc lựa chọn, bố trí đội ngũ Trưởng thôn, Bí thư chi bộ được tiến hành một cách công



Hội nghị hướng dẫn tổ chức kỳ họp thứ nhất  
HĐND các xã, thị trấn, nhiệm kỳ 2016-2021

nhân dân. Xây dựng bộ máy chính quyền cơ sở vững mạnh, đủ năng lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ là cơ sở để phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ huyện.

năm 2007 đã tăng 5 đơn vị sự nghiệp, 18 đơn vị trường học và 27 thôn, làng, tổ dân phố. Hiện nay cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn huyện là 1.351 người. Thực hiện Nghị quyết

khai, tôn trọng ý kiến của đảng viên, quần chúng nhân dân. Đây là một trong những yếu tố quan trọng nhằm xây dựng và củng cố hệ thống chính quyền vững mạnh từ cơ sở, đủ sức và đủ tin cậy để làm “cầu nối” giữa Đảng, chính quyền với nhân dân. Với mục tiêu từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, hàng năm, UBND huyện đều chỉ đạo phòng Nội vụ rà soát nhu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn, tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng từng năm và từng giai đoạn. Từ năm 2007 đến nay, đã có 94,2% cán bộ, công chức cấp huyện được đào tạo, bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tiến tới đạt chuẩn chức danh, cơ cấu ngạch cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm quy định; 100% công chức, viên chức chuyên môn của cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm theo quy định; 75,02% cán bộ chuyên trách, 99,1% công chức cấp xã có trình độ trung cấp trở lên; tỷ lệ đạt chuẩn trên 85%; 90% cán bộ chuyên trách cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành hàng năm; 80% công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm; 50% những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được bồi dưỡng kiến thức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Cùng với đó, huyện tập trung cải cách hành chính và nâng cao đạo đức công vụ, góp phần xây dựng chính quyền gần dân. Trong đó, đặc biệt chú ý đến việc đẩy mạnh cải cách

hành chính và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phục vụ dân sinh, công trình làm việc của chính quyền cơ sở đảm bảo khang trang, kiên cố. Chính quyền cơ sở đã luôn tạo điều kiện thuận lợi cho nhu cầu giao dịch của tổ chức và công dân, góp phần xây dựng và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự quản lý, điều hành của hệ thống chính quyền. Năm 2015, qua đánh giá, xếp loại có 06/10 xã, thị trấn đạt trong sạch, vững mạnh.

Để nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở, huyện đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là triển khai cơ chế “Một cửa” và nâng cao đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức. Từ điều kiện thực tế của địa phương, huyện đã từng bước trang bị cơ sở vật chất, kiện toàn lại đội ngũ cán bộ của các trung tâm giao dịch hành chính “Một cửa” từ huyện đến xã. Đến nay, 100% xã, thị trấn của huyện đã có trung tâm giao dịch hành chính “Một cửa”, tiến hành niêm yết công khai các thủ tục hành chính, quy trình giải quyết, thời gian và mức phí, lệ phí đối với từng lĩnh vực cụ thể. Bộ phận “một cửa” của huyện mỗi năm tiếp nhận và giải quyết được hàng nghìn lượt thủ tục hành chính, nhận được sự đồng tình, đánh giá cao của người dân và doanh nghiệp. Ngoài ra, để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan chuyên môn, huyện đã ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, tiêu biểu như các phần mềm: quản lý hồ sơ, phần mềm chuyển nhận văn bản...

giúp tiết kiệm đáng kể thời gian, công sức trong quá trình lập, chuyển các loại báo cáo, văn bản, đảm bảo tính chính xác, thuận tiện và minh bạch trong hoạt động điều hành của các cơ quan hành chính. Bên cạnh đó, huyện còn đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức và phát huy vai trò của người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ thông qua tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho cán bộ, công chức và đội ngũ trực tại bộ phận “Một cửa”. Đồng thời thành lập các tổ công tác kiểm tra thường xuyên việc thực thi công vụ, cải cách hành chính tại các xã, thị trấn và ngành, đơn vị, kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn những thiếu sót, sai phạm, từng bước nâng cao đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức. Nhờ đó công tác lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp trong huyện đã có nhiều đổi mới, hướng mạnh về cơ sở. Nhiều việc làm cụ thể gắn với vai trò người đứng đầu được phát huy góp phần giải quyết có hiệu quả các vấn đề liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo...

Tuy nhiên, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của chính quyền cơ sở và sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND các cấp, các ngành trong việc xây dựng nâng cao chất lượng chính quyền cơ sở và đội ngũ CBCC cấp xã thì hiện nay chính quyền cơ sở vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định.

Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ

máy chính quyền cơ sở, trong thời gian tới, huyện Phú Thiện tập trung kiện toàn tổ chức, bộ máy chính quyền các cấp. Trọng tâm là nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND và hiệu lực quản lý, điều hành của UBND; trách nhiệm tham mưu và năng lực tổ chức thực hiện của các phòng, ban, ngành, đơn vị, các xã, thị trấn. Chỉ đạo UBND cấp xã xác định và lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, nhất là các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, xây dựng nông thôn mới, tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường...

Thực hiện tốt Quy chế dân

chủ ở cơ sở gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, gắn đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ với việc đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng giải quyết công việc, kỹ năng lãnh đạo, điều hành và trình độ chính trị, tin học của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Thực hiện nghiêm túc công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ, rà soát, bổ sung quy hoạch, bố trí, luân chuyển cán bộ phù hợp để lựa chọn được

những cán bộ có năng lực, phẩm chất đạo đức, có triển vọng phát triển. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức; ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính ở cơ sở.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra thường xuyên các lĩnh vực, đặc biệt các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong nhân dân, gắn việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, góp phần xây dựng quê hương Phú Thiện ngày càng phát triển./.

## CẤP ỦY, UBKT HUYỆN ỦY THỰC HIỆN ...

Tiếp theo trang 26

Chí Minh”. Ủy ban Kiểm tra các cấp bám sát chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ủy ban Kiểm tra cấp trên và cấp ủy cùng cấp để xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm, toàn khóa và triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong nhiệm kỳ 2015-2020; làm tốt công tác tham mưu, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ cấp ủy giao.

Ba là, phát huy tính tự giác của đảng viên và vai trò trách nhiệm xây dựng Đảng của quần chúng trong công tác kiểm tra, giám sát. Cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp cần kiên trì động viên, giáo dục, thuyết phục, khơi dậy ý thức tự giác

để đảng viên phát huy tính trung thực, thẳng thắn trong tự phê bình và phê bình, nhận rõ ưu điểm, khuyết điểm của đảng viên, tổ chức đảng. Thực hiện nghiêm quy chế giám sát (trực tiếp và gián tiếp) của quần chúng đối với cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng, cấp uỷ các cấp cần lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ để quần chúng trong đơn vị kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của đảng viên và tổ chức đảng, nhất là trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Bốn là, các cấp uỷ đảng cần chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đủ về số lượng, chất lượng cao, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm

vụ. Lựa chọn những đồng chí có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực tốt, có kỹ năng nghiệp vụ công tác kiểm tra, phương pháp, tác phong công tác khoa học, công tâm, khách quan để bố trí, kiện toàn UBKT, quan tâm đầu tư cơ sở, vật chất phương tiện phục vụ cho công tác kiểm tra. Kiên quyết xử lý nghiêm những người lợi dụng vị trí công tác để trực lợi, làm sai chức trách, nhiệm vụ.

Năm là, cần có sự chủ động phối hợp chặt chẽ giữa các cấp uỷ, tổ chức đảng, UBKT với các tổ chức nhà nước, đoàn thể và quần chúng nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Định kỳ hàng quý, năm phải tổ chức giao ban, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng./.

# CHẶNG ĐƯỜNG 10 NĂM

## ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và phát triển đô thị huyện Phú Thiện

Ngô Văn Hiếu

Trưởng Phòng Kinh tế - Hạt trưởng

Sau khi được thành lập 2007 huyện Phú Thiện phải đổi mới với rất nhiều khó khăn, thách thức; xuất phát điểm về kinh tế - xã hội thấp, quy mô kinh tế nhỏ, chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp; tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của huyện; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ; đời sống của nhân dân, nhất là đồng bào DTTS vẫn còn thiếu thốn, sự chênh lệch về chất lượng đời sống vật chất, tinh thần giữa các vùng, các dân tộc còn cao; trình độ dân trí, trình độ lao động có tay nghề cao vẫn còn hạn chế; ngành công nghiệp - thương mại của huyện cũng có sự phát triển không đồng đều, quy mô còn nhỏ lẻ, tỷ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng trong cơ cấu chuyển dịch chưa vững chắc, giá trị thương mại- dịch vụ trong cơ cấu kinh tế chưa cao, công tác xúc tiến đầu tư và thu hút đầu tư còn hạn chế. Tuy nhiên với sự nỗ lực của Đảng bộ, nhân dân huyện

nhà và được sự qua tâm hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, Huyện Phú Thiện đã giành được nhiều thành tựu quan trọng. Trong đó, phải kể đến sự lãnh đạo đúng đắn của tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc vận dụng sáng tạo các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các văn bản chỉ đạo của cấp trên trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng đã góp phần xây dựng huyện Phú Thiện phát triển bền vững. Đóng góp vào sự phát triển chung ấy có ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng, hạ tầng cơ sở được khởi sắc.

Trong 10 năm qua, các cấp, các ngành huyện Phú Thiện đã tập trung khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ tối đa các nguồn lực trong và ngoài huyện để phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ theo hướng nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, năng suất lao động, khả năng cạnh tranh của sản

phẩm trên thị trường; đồng thời, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành theo hướng hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nhờ đó, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ngày càng phát triển, giá trị sản lượng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng cao với một số ngành mũi nhọn như: Chế biến nông sản - thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng, khai thác khoáng sản, sản xuất điện, sản xuất các dụng cụ lao động phục vụ nông nghiệp. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp giai đoạn 2007-2010 tăng bình quân 52,07 tỷ đồng/năm (theo giá cố định 94); giai đoạn 2011-2015 đạt 110 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010), đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch giai đoạn đề ra. Một số sản phẩm chủ yếu như: Sản xuất điện 28 triệu KWh; gạo ngô xay xát trên 68 nghìn tấn; khai thác vật liệu xây dựng 146,5 nghìn m<sup>3</sup>; gạch nung 13,7 triệu viên. Để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội huyện giai đoạn hiện nay và tầm nhìn đến năm 2020, UBND huyện đã phối hợp với



Thị trấn Phú Thiện hôm nay

các ngành chức năng tỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp Ayun Hạ với quy mô 47,01 ha.

Tuy nhiên, đến Phú Thiện hôm nay có thể cảm nhận rõ nét về sự thay da đổi thịt của vùng đất này. Từ những cánh đồng lúa, cánh đồng mía bạt ngàn, xanh tốt; những hồ, đập, công trình thủy lợi Ayun Hạ, khu di tích lịch sử - văn hóa Plei Oi đến những công trình điện – đường – trường – trạm đang mọc lên theo lộ trình xây dựng nông thôn mới; đời sống nhân dân được nâng lên cả về vật chất và tinh thần. Thành tựu ấy thể hiện sự nỗ lực của các cấp, các ngành, sự chung sức đồng lòng của nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện..

Song song với sự phát

triển của ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp thì ngành dịch vụ - thương mại trên địa bàn huyện cũng có bước chuyển biến tích cực. Thị trường hàng hóa ngày càng đa dạng, chất lượng, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng bình quân 18% hàng năm (theo giá cố định 94), năm 2010 đạt trên 141 tỷ đồng, tăng 150% so với năm 2007; năm 2015 đạt trên 765,38 tỷ đồng (theo giá cố so sánh 2010), tăng gấp 1,4 lần so với năm 2010. Các ngành dịch vụ khác như vận tải, bưu chính viễn thông, ngân hàng, bảo hiểm,... cũng phát triển nhanh, cơ bản đáp ứng nhu cầu giao lưu, hợp tác và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Riêng du lịch của huyện

là ngành khá mới mẻ, quy mô còn nhỏ bé, do đó, chiếm tỷ trọng không đáng kể trong cơ cấu kinh tế. Toàn huyện có 40 doanh nghiệp, chi nhánh, 10 hợp tác xã và 1.185 hộ kinh doanh cá thể ở các lĩnh vực đã góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế huyện ổn định ở mức trên 11%. Cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch theo đúng định hướng với việc giảm tỷ trọng ngành nông - lâm nghiệp và tăng tỷ trọng các ngành công nghiệp - xây dựng, thương mại – dịch vụ với tỷ trọng tương ứng hiện nay là 34,7%, 29,3% và 35,9%.

Việc quan tâm đầu tư hạ tầng đồng bộ gắn với phát triển vùng công nghiệp – đô thị, phát triển thương mại – dịch vụ trong 10 năm qua đã cơ bản đáp ứng được

yêu cầu phát triển hạ tầng xã hội trên địa bàn huyện Phú Thiện. Hiện nay Bến xe khách huyện và Dự án nâng cấp, cải tạo chợ Phú Thiện đang được triển khai các bước theo kế hoạch; công trình cấp nước sinh hoạt thị trấn Phú Thiện có công suất thiết kế 3.000m<sup>3</sup>/ngày đêm với tổng mức đầu tư 44 tỷ đồng, từ nguồn vốn Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các vùng - hỗ trợ có mục tiêu ngân sách của Trung ương đã được khởi công; hình thành được khu Trung tâm hành chính huyện, có quảng trường, hoa viên, đài tưởng niệm, nghĩa trang, cơ sở y tế, các trục đường giao thông lớn như đường Đ3, đường Đ26 và hệ thống các trụ sở cơ quan, đơn vị, ngân hàng, bưu chính viễn thông, các dịch vụ vui chơi giải trí ...đáp ứng nhu cầu làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân; đặc biệt, hiện nay thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện đã được công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại V theo Quyết định số: 866/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh Gia Lai; đến nay, 100% thôn, làng, tổ dân phố có điện lưới quốc gia, 99,2% hộ dùng điện; trên 270 km đường giao thông nông thôn các loại trên địa bàn huyện đã được nhựa hóa, bê tông hóa, đạt tỷ lệ 64,6%; toàn huyện có 01 xã Ayun Hạ đạt chuẩn nông thôn mới, các xã còn lại hiện đã đạt được từ 9-17 tiêu chí trong Bộ 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Nhìn lại chặng đường 10 năm qua, bên cạnh những kết quả đạt được sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, đô thị huyện Phú Thiện nhìn chung vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, ngoài lợi thế về sản xuất điện từ công trình Ayun Hạ thì hầu hết các ngành tiểu thủ công nghiệp còn nhỏ lẻ, manh mún, chưa có ngành công nghiệp chuyên môn hóa phục vụ sản xuất nông nghiệp (nhất là lúa chất lượng cao, vốn là thế mạnh của huyện) để nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường; hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật, các công trình công cộng chưa hoàn chỉnh, gây khó khăn trong công tác xây dựng và phát triển quy hoạch đô thị.

Trong thời gian tới huyện đề ra các giải pháp phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, đô thị huyện, đó là:Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, các thành phần kinh tế trên địa bàn huyện nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, phát triển đô thị; kêu gọi, khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân, hộ gia đình mạnh dạn đầu tư sản xuất kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh gắn với ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường; áp dụng cơ chế chính sách thông thoáng, hợp lý cũng như chủ động chuẩn bị các điều kiện, tạo thuận lợi để huy động các thành phần kinh tế đầu tư xây

dựng và phát triển hạ tầng Cụm công nghiệp Ayun Hạ.

Chỉ đạo tiếp tục tập trung chỉnh trang khu vực nội thị thị trấn Phú Thiện theo Quyết định số: 554/2009/QĐ-UBND ngày 11/9/2009 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Thiện nhằm giữ vững tiêu chuẩn đô thị loại V; áp dụng cơ chế chính sách huy động vốn để đầu tư xây dựng hệ thống chợ trên địa bàn nông thôn, đảm bảo theo tiêu chí nông thôn mới; tiếp tục xin chủ trương tôn tạo khu di tích Plei Oi, xã Ayun Hạ và có kế hoạch thu hút đầu tư điểm du lịch sinh thái Hồ Ayun Hạ nhằm phát triển về du lịch, từ đó, kích cầu về phát triển thương mại trên địa bàn huyện

Đầu tư vào các ngành công nghiệp có sản phẩm mũi nhọn, hàng hóa có lợi thế so sánh, phát huy hiệu quả nhanh như chế biến lương thực, thực phẩm (tập trung vào xây dựng thương hiệu Gạo Phú Thiện); xay xát lương thực, sản xuất vật liệu xây dựng (cát, đá); phấn đấu nhịp độ tăng trưởng theo Nghị quyết số 01-NQ/HU của Đảng bộ huyện lần thứ XVIII tăng 10,9% năm, đưa ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt tỷ trọng tương ứng trong cơ cấu về định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Phấn đấu đến năm 2020, tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 19,8%; ngành thương mại - dịch vụ chiếm 33,96%, ngành nông - lâm - nghiệp chiếm 46,24%./.

# Huyện Phú Thiện

## quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội

Hoàng Hữu Hùng

Phó Trưởng phòng LĐ-TBXH huyện

Xác định đảm bảo an sinh xã hội là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài, trong những năm qua cùng với phát triển kinh tế huyện Phú Thiện đã tập trung huy động nhiều nguồn lực hỗ trợ các gia đình chính sách, tạo việc làm cho lao động, giúp đỡ hộ nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo, phối hợp với các cơ quan liên quan tập trung giải quyết các chế độ, chính sách đối với người có công bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng. Đây là một trong nhiệm vụ trọng tâm được các cấp, các ngành, địa phương của huyện quan tâm thực hiện, góp phần đảm bảo ổn định xã hội, từng bước nâng cao đời sống của nhân dân, tạo đà cho sự phát triển vững bền của địa phương.



Lãnh đạo tỉnh và huyện thăm tặng quà  
cho đối tượng chính sách

Từ nỗ lực giảm nghèo: Những năm qua, công tác giảm nghèo được xác định là nhiệm vụ quan trọng trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, góp phần đảm bảo an sinh xã hội của huyện. Chính vì vậy, Huyện uỷ, UBND huyện đã vận dụng sáng tạo Nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn địa phương, thực hiện đồng bộ các giải pháp về xoá đói, giảm nghèo thông qua việc xác định đúng những lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm,

những tiềm năng, thế mạnh, những khâu đột phá và có bước đi phù hợp. Để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ này, Huyện đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp như: Hỗ trợ tín dụng ưu đãi hộ nghèo, cho hộ nghèo vay vốn để phát triển sản xuất; hỗ trợ kinh phí sửa chữa, xây mới nhà ở cho hộ nghèo; hỗ trợ bảo hiểm y tế, tiền điện, tiền học cho học sinh nghèo, Chương trình mục tiêu xóa đói giảm nghèo cũng được lồng ghép vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác... giúp người có hoàn cảnh

khó khăn ổn định cuộc sống. Hiện trên địa bàn toàn huyện đã xây dựng thực hiện 24 mô hình giảm nghèo với gần 1.971 lượt hộ tham gia (trong đó có 591 hộ nghèo) kinh phí 3,6 tỷ đồng. Đặc biệt, năm 2011, từ nguồn hỗ trợ của Sở LĐTBXH tỉnh, huyện đã thực hiện 03 mô hình giảm nghèo: Mô hình nuôi gà thả vườn triển khai cho 18 hộ nghèo trên địa bàn xã Ia Ake; Mô hình nuôi cá rô phi đơn tính tại xã Ia Peng với 20 hộ nghèo tham gia; Mô hình nuôi ngan triển khai cho 20 hộ nghèo tại xã Ia Hiao, với kinh phí thực hiện là trên 225 triệu đồng. Từ những mô hình về trồng trọt, chăn nuôi đã triển khai, nhiều hộ nghèo có điều kiện tiếp cận trực tiếp với nguồn vốn hỗ trợ, từ đó vươn lên thoát nghèo bền vững.

Ngoài ra, để giúp người nghèo ổn định nơi ăn chốn ở huyện đã triển khai xây dựng mới 140 căn nhà tình nghĩa, hơn 100 căn nhà tình thương cho các đối tượng. Để công tác giảm nghèo được bền vững, huyện cũng đẩy mạnh triển khai các dự án dạy nghề, giải quyết việc làm cho người

nghèo, qua đó đã phần nào giúp các đối tượng khó khăn, người nghèo có điều kiện sản xuất kinh doanh, được tiếp cận các cơ hội việc làm mới, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống. Tổng số lao động nông thôn được đào tạo nghề là 2.149 lao động (đạt 95,5% kế hoạch), với tổng số 72 lớp được đào tạo (bình quân 30 học viên/lớp); trong đó tổng số lao động nông thôn là người DTTS được đào tạo nghề là 1.349 người (chiếm 62,8% trong tổng số lao động nông thôn được đào tạo nghề). Bên cạnh đó, các chính sách hỗ trợ hộ nghèo về y tế, giáo dục... cũng được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nên tạo được niềm tin, sự phấn khởi trong nhân dân. Các chính sách giảm nghèo đã thực sự đi vào cuộc sống, mang lại hiệu quả thiết thực, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần qua từng năm. Năm 2007, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí giai đoạn 2007 - 2010 của huyện là 2.581 hộ thì đã giảm còn 1.704 hộ vào năm 2010. Theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 – 2015, từ 3.947 hộ (năm 2011) thì đến cuối năm 2015 giảm còn 2.168 hộ.

Đến các chính sách an sinh xã hội khác: Cùng với nỗ lực giảm nghèo, các hoạt động chăm lo cho đối tượng chính sách, người có công; công tác đào tạo nghề; công tác bảo trợ xã hội... cũng được huyện quan tâm, thực hiện đầy đủ, góp phần ổn định cuộc sống cho người dân. Với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, những năm qua, các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể và nhân dân trong huyện đã thực hiện tốt các chế độ, chính sách

của Đảng, Nhà nước đối với người có công với cách mạng và đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” với những hoạt động thiết thực, hiệu quả.

Bên cạnh đó, để tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng bảo trợ xã hội được tiếp cận các dịch vụ xã hội, các chính sách về an sinh xã hội, từng bước cải thiện điều kiện sống, tự lực vươn lên ổn định cuộc sống, huyện đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị chức năng thực hiện nghiêm túc, đồng bộ đảm bảo các đối tượng được quan tâm, hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi của Nhà nước. Hết năm 2016, toàn huyện đã cấp thẻ BHYT cho 50.570 đối tượng trong đó, có 1.173 đối tượng cựu chiến binh, thanh niên xung phong, tham gia kháng chiến; 9.202 đối tượng người nghèo, 29.092 đối tượng người dân tộc thiểu số; 9.887 thẻ BHYT trẻ em và 1.103 đối tượng bảo trợ xã hội. Vào các dịp Tết, ngày kỷ niệm lớn của đất nước, huyện cũng trích ngân sách để thăm, tặng quà, động viên các đối tượng chính sách với hàng ngàn suất quà...tặng từ 3 đến 5 sổ tiết kiệm trị giá 30 triệu đồng; Từ năm 2008 đến nay, huyện đã xây dựng được 13 nhà tình nghĩa với tổng kinh phí 405 triệu đồng, sửa chữa 05 nhà với kinh phí 51 triệu đồng cho đối tượng người có công, khó khăn về nhà ở.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình thực hiện chính sách an sinh xã hội trên địa bàn huyện vẫn còn có nhiều khó khăn như: Chất lượng việc làm, trình độ chuyên môn, kỹ thuật của lực lượng lao động còn thấp; số

người trong lực lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế còn ít; người nghèo, người dân tộc thiểu số vẫn còn gặp nhiều khó khăn khi tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản như chăm sóc sức khỏe, cung cấp thông tin, trợ giúp pháp lý; chất lượng cung cấp dịch vụ y tế chưa đủ đáp ứng nhu cầu của người dân...

Mặc dù vẫn còn có những tồn tại, hạn chế nhưng với nỗ lực của các cấp lãnh đạo, của huyện, 10 năm qua, chương trình giảm nghèo của huyện đã đạt và vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đề ra, đời sống vật chất, tinh thần của đại bộ phận nhân dân được nâng lên. Con em các gia đình chính sách cũng được chăm sóc và học hành tốt hơn, được ưu tiên hưởng dẫn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, đi xuất khẩu lao động. Phong trào đền ơn đáp nghĩa, công tác chăm sóc người nghèo. Các việc làm thiện nguyện của các tổ chức chính trị, xã hội như: đóng góp xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, nhiệt tình tham gia xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết cho các gia đình diện chính sách và xã hội. Từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho các gia đình phát triển kinh tế, ổn định đời sống tạo niềm tin tưởng giữa gia đình chính sách, nhân dân với Đảng, Nhà nước. Niềm vui và sự xúc động ấy còn là sự cảm nhận của các gia đình chính sách đối với nghĩa cử cao đẹp của xã hội hôm nay đối với những người đã cống hiến, hy sinh, mất mát cho nền độc lập tự do của dân tộc, thống nhất Tổ quốc./.

# Phú Thiện

## chung tay xây dựng nông thôn mới

Bùi Trọng Thành

HUV, Trưởng Phòng NN&PTTN

**X**ây dựng nông thôn mới là một chương trình phát triển nông thôn toàn diện, bền vững trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và hệ thống chính trị với mục đích cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân; Tập trung giải quyết những vấn đề liên quan

đến nông nghiệp, nông dân và nông thôn; Nhằm đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, trong 5 năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, huyện Phú Thiện đã tích cực vận động nông dân đoàn kết, đồng lòng “chung tay tham gia xây dựng nông thôn mới”.

Thực hiện Nghị quyết

Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Nghị quyết số 26 của Chính phủ và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy - UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Huyện ủy - UBND và Ban chỉ đạo huyện đã ban hành nhiều văn bản tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường sự phối hợp của các cấp các ngành, các địa phương



*Dорога nông thôn được bê tông hóa*

trong việc triển khai và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

Để triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, ngành đoàn thể chính trị của huyện đã vào cuộc rất quyết liệt, đồng thời có sự phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình xây dựng NTM. Hàng loạt phong trào thi đua “Dân vận khéo trong xây dựng NTM”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng NTM; “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, giảm nghèo bền vững”; “tuổi trẻ chung tay xây dựng NTM”... được phát động rộng khắp. UBND huyện phát động phong trào “Chung tay xây dựng NTM”; việc ký kết giao ước thi đua tham gia xây dựng NTM được tổ chức từ các cơ quan, đoàn thể cấp huyện, đến cấp xã và đến từng thôn, làng, khu dân cư.

Sau 5 năm triển khai Chương trình xây dựng NTM, bộ mặt mới của huyện đã thay đổi rõ rệt, kinh tế phát triển, đường làng ngõ xóm sạch đẹp, thoáng rộng, nhà cửa, trường học, cơ quan được xây dựng khang trang, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao; đã huy động được tổng số vốn là 1.018,463 triệu đồng để tập trung xây

dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, xóa đói giảm nghèo, trong đó vốn ngân sách nhà nước là 128,946 tỷ đồng, vốn tín dụng là 830,397 tỷ đồng và vốn huy động đóng góp của nhân dân là 59,12 tỷ đồng.

Các địa phương trong huyện cũng tích cực huy động nội lực theo phuong châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” để bê tông hóa, mở rộng các tuyến đường, kiên cố hóa kênh mương...huyện đã thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trong đó chú trọng hoàn thành bê tông hóa tuyến đường trực xã Ia Yeng, nhựa hóa tuyến đường tỉnh lộ qua xã Chư A Thai,... với tổng cộng các tuyến đường giao thông các loại là 134,5 km, kiên cố hóa là 52,56km kênh mương nội đồng. Cơ sở hạ tầng văn hóa - xã hội như: Trụ sở xã, hội trường xã, nhà một cửa xã đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức. Toàn huyện xây mới 185 phòng học. Nước sinh hoạt tập trung được đầu tư là 06 công trình và đặc biệt là huyện đang triển khai thi công công trình nước sạch phục vụ cho thị trấn Phú Thiện. Hệ thống lưới điện, trạm biến áp được đầu tư, nâng cấp đảm bảo cấp điện ổn định cho sản xuất, sinh hoạt của nhân dân, hiện tỷ lệ hộ dùng điện nông thôn đạt 98%. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục y tế tiếp tục phát triển, các chính sách xã hội, an sinh xã hội được đảm bảo, có 04 xã đạt chuẩn về y tế, tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ

sinh đạt 84,9%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 32,8%, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 75%; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm 3%, đến nay tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới giảm xuống còn 21,17%, tỷ lệ thôn, làng văn hóa đạt 51%, gia đình văn hóa đạt 73%. An ninh nông thôn ổn định, hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, các hoạt động văn hóa truyền thống được cải thiện và phát huy, đời sống tinh thần vật chất của người dân được cải thiện và nâng cao hơn.

Đặc biệt, trong thời gian qua, huyện đã rất chú trọng đổi mới với phát triển sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là quan tâm về giống, quy trình sản xuất, giảm chi phí sản xuất để tăng hiệu quả kinh tế, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm bước đầu đã đem lại một số kết quả tích cực. Huyện đã quan tâm đầu tư để hỗ trợ sản xuất cho nông dân, thí điểm trên 20 mô hình sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi qua đó đã có một số mô hình có hiệu quả trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ để từ đó nhân rộng trên địa bàn. Công tác huy động các nguồn vốn để phục vụ sản xuất được quan tâm chú trọng. Tổng nguồn vốn đã huy động và đầu tư cho phát triển sản xuất là 836,799 tỷ đồng; trong đó vốn TW là 906 triệu đồng, vốn ngân sách tỉnh và huyện là 4,084 tỷ đồng, còn lại chủ yếu là vốn vay từ Ngân hàng chính sách xã hội và Ngân hàng nông nghiệp & PTNT là 799,559 tỷ đồng. Qua đó đời



BCH Đảng bộ huyện khóa XVI,  
nhiệm kỳ 2007-2011



BCH Đảng bộ huyện khóa XVII,  
nhiệm kỳ 2010-2015



BCH Đảng bộ huyện khóa XVIII,  
nhiệm kỳ 2015-2020



BTV Tỉnh ủy làm việc với  
BTV Huyện ủy Phu Thien



Hội nghị chuyên đề về  
xây dựng Hệ thống chính trị



Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Thông tri 05-  
TTr/TU về Học tập và làm theo gương Bác



Hội nghị tổng kết Nghị quyết TW 4, khóa XI



Hội nghị BCH lần thứ 15, Khóa XVII



*Đại Hội Mặt trận TQVN huyện lần thứ II,  
nhiệm kỳ 2014-2019.*



*Lễ kỷ niệm ngày truyền thống TNXP VN*



*Đại hội Phụ nữ huyện lần thứ III,  
nhiệm kỳ 2016-2021*



*Đại hội các DTTS lần thứ II*



*Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ II,  
nhiệm kỳ 2012-2017*



*Hội thi tiếng hát cán bộ công nhân viên chức  
người lao động*



*Hội thi kể chuyện Bác Hồ*



*Đại hội cựu Chiến binh, nhiệm kỳ 2012-2017*



HĐND huyện, khóa III (nhiệm kỳ 2016-2021)  
triển khai kỳ họp thứ nhất



Hội nghị công bố quy hoạch phát triển KT-XH  
huyện đến năm 2020



Hội thảo mô hình giống lúa mới



Áp dụng KH-KT vào sản xuất nông nghiệp



Tham gia xây dựng Nông thôn mới



Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân



Tọa đàm kỷ niệm Nhà giáo Việt Nam năm 2012



Hưởng ứng ngày bảo vệ môi trường



Lễ giao quân năm 2016



Hội nghị tổng kết 20 năm thực hiện Pháp lệnh DQTV



Sơ kết 5 năm về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc



Triển lãm ảnh về Hoàng Sa, Trường Sa tại huyện năm 2014



Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Pháp lệnh người có công



Lễ kỷ niệm 10 năm thành lập xã Ayun hả



Lễ kỷ niệm 10 năm thành lập xã Ia Ake



Lễ kỷ niệm 10 năm thành lập xã Chrôh Ponan

sống và thu nhập của người dân ngày một cải thiện, thu nhập bình quân toàn huyện đã tăng từ 9,88 triệu đồng năm 2010 lên 16,27 triệu đồng năm 2015.

Hiệu quả từ Chương trình xây dựng NTM đã tác động trực tiếp đến công tác xây dựng hệ thống chính trị các cấp. Đến nay, 100 % thôn, tổ dân phố và trường học đều có chi bộ, hằng năm trên 75% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh. Trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ và chất lượng chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phương thức và tư duy lãnh đạo của các cấp ủy đảng được quan tâm đổi mới; công tác xây dựng đảng được tăng cường, góp phần đấu tranh,

ngăn chặn biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin giữa nhân dân với Đảng, chính quyền các cấp.

Sau hơn 05 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, huyện Phú Thiện đã có 01 xã đạt chuẩn NTM; 01 xã đạt 17 tiêu chí; có 02 xã đạt 13 tiêu chí, 01 xã đạt 12 tiêu chí, 02 xã đạt 10 tiêu chí và 02 xã đạt 9 tiêu chí. Phấn đấu đến năm 2020, toàn huyện có 7/9 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã còn lại đạt 16 tiêu chí trở lên.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần quan tâm đó là: Về tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện còn chậm và chất lượng

tiêu chí đạt chưa thật bền vững; công tác tuyên truyền vận động nhân dân chưa thực sự hiệu quả, chưa thu hút nhiều nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới; vẫn còn có địa phương, ban ngành chưa thật chủ động trong triển khai thực hiện và trông chờ ỷ lại vào cấp trên; hiện tại còn 02 nhóm tiêu chí đạt thấp đó là xây dựng cơ sở hạ tầng như đường trục xã, nhà văn hóa xã, thôn, y tế, trường học và tiêu chí về hộ nghèo, thu nhập hiện còn nhiều khó khăn.

Có được kết quả đạt được nêu trên là rất đáng phấn khởi, song điều quan trọng hơn nữa trong xây dựng nông thôn mới là phải hướng đến mục tiêu cuối cùng: kinh tế xã hội phát triển, cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ, đời sống vật chất và tinh thần



Đoàn khảo sát giống lúa mới

của người dân được nâng lên. Xuất phát từ mục tiêu ấy, trong thời gian đến huyện Phú Thiện cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

*Một là*, Tăng cường công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung, cách làm trong xây dựng NTM; qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM. Coi công tác vận động, tuyên truyền xây dựng NTM là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, mặt trận và các hội, đoàn thể từ huyện đến cơ sở. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong phong trào thi đua chung sức xây dựng NTM.

*Hai là*, Đẩy mạnh phát triển kinh tế và nâng cao thu nhập cho người dân: Triển khai thực hiện thành công tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống và áp dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến, tăng tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, giảm chi phí sản xuất để tăng năng suất, hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích. Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư cho phát triển sản xuất nông nghiệp, nhất là các nguồn lực từ doanh nghiệp, Hợp tác xã, tín dụng ngân hàng và người dân để từng bước có sản

xuất với quy mô tập trung, hướng tới nông sản có chất lượng và có chỗ đứng trên thị trường; củng cố các HTX nông nghiệp trên địa bàn đi vào hoạt động có hiệu quả hơn, đặc biệt là cần phải phát huy vai trò là cầu nối liên kết giữa các doanh nghiệp với nông dân trong việc cung ứng giống, vật tư và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân. Phấn đấu đến năm 2016, có 100 % các HTX nông nghiệp trên địa bàn thực hiện việc chuyển đổi theo luật HTX kiểu mới.

*Ba là*, Tập trung cải thiện đời sống mọi mặt của nông dân, đẩy mạnh công tác xóa đói, giảm nghèo; nâng cao thu nhập, đời sống tinh thần cho người dân; tăng cường hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh, ưu tiên nguồn lực đầu tư cho vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Nâng cao mức hưởng thụ của người dân về chất lượng dịch vụ công như giáo dục, y tế, văn hóa; đảm bảo môi trường sống tốt nhất cho nông dân.

*Bốn là*, Huy động các nguồn lực về vốn, xã hội hóa nguồn lực, ưu tiên ngân sách để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chủ động phát huy hiệu quả nguồn lực tại chỗ; khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phát huy các nguồn vốn từ ngân hàng để đầu tư cho sản xuất kinh doanh; làm tốt công tác xúc tiến đầu tư; kêu gọi đỡ đầu tài trợ, chung tay xây dựng nông thôn mới.

*Năm là*, Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, phát huy vai trò quản lý của các cấp chính quyền về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, phát huy sức mạnh các đoàn thể chính trị xã hội ở nông thôn; hướng vào phục vụ dân, sát dân, vận động nhân dân tích cực phát triển sản xuất, kinh doanh, xoá đói, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường của nông dân và dân cư nông thôn để vươn lên làm giàu cho chính mình và gia đình, góp phần xây dựng nông thôn ngày càng văn minh, hiện đại.

Tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức, kiện toàn ban chỉ đạo, tổ công tác của các cấp, ngành đảm bảo chỉ đạo thống nhất từ huyện đến cơ sở. Cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở cần xác định rõ vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị với phương châm quyết liệt, kiên trì, liên tục; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; thường xuyên làm tốt công tác thi đua khen thưởng; sơ kết, tổng kết từ xã đến cấp huyện để biểu dương, khen thưởng và tuyên truyền nhân rộng các điển hình, các cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trên các lĩnh vực./.

# CÁ THÁT LÁT - Đặc sản quê tôi

Dù khách có dịp đến vùng đất huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai sẽ không chỉ có cơ hội ngắm những bã mía, nương ngô và những cánh đồng lúa mênh mông bất tận, Hồ tự nhiên Ayun Hạ hay tìm hiểu những phong tục tập quán của người dân nơi đây mà còn có cơ hội được thưởng thức những món ăn đặc sản ngon, hấp dẫn. Trong số các món ăn, nổi bật hơn cả phải kể đến đó là “Chả cá Thát Lát Ayun Hạ”.

Cá thát lát, một đặc sản mà thiên nhiên đã ưu ái ban tặng cho người Tây Nguyên nói chung, người dân ven hồ Thủy Điện Ayun Hạ, xã Ayun Hạ huyện Phú Thiện nói riêng. Cá thát lát, hay còn gọi là phác lác, là một chữ có

nguồn gốc từ tiếng Khmer. Cá thát lát có thân dài, dẹt, có đuôi rất nhỏ, vây nhỏ phủ toàn thân. Miệng tương đối to có mõm ngắn bằng, rạch miệng kéo dài đến trước ống mắt. Vây hậu môn liền với vây đuôi. Loại cá thát lát thường thấy có màu xám ở lưng và màu trắng bạc ở bụng, phía dưới viền xương nắp mang màu vàng, dài đến 400mm, nặng đến 500g, trung bình khoảng 200g.

Cá thát lát thuộc loài cá ăn tạp. Thành thực sau khoảng một năm tuổi, khi thân dài đến 165mm, nặng 200g cá bắt đầu sinh sản vào tháng 5 đến tháng 7. Trứng đẻ ra bám chặt vào đá và được cá đực bảo vệ rất kỹ, cá bố thường xuyên dùng đuôi vẩy nước để tạo điều kiện cho trứng hô hấp.

**Đỗ Thị Dương**  
Trung tâm BDCT huyện

Không biết từ bao giờ, nhân dân nơi đây chế biến sản phẩm từ cá thát lát, thường là lóc thịt, bỏ da và xương rồi giã hay xay nhuyễn thành chả viên, rồi đem xào, chiên hay làm lẩu. Đây thường được xem là món ăn nhiều vùng miền như Nam bộ, miền Tây nhưng cũng là đặc sản của nhiều vùng như Đăk Lăk, Huế và huyện Phú Thiện - Gia Lai. Chả cá thát lát ở huyện Phú Thiện nổi tiếng do cách làm đặc biệt, các nơi đều dùng máy xay cá xương cá, còn ở đây phải dùng muỗng nạo từng chút một, chỉ lấy thịt cá, sau đó giã tay chứ không dùng máy. Nơi khác thường dùng cá nuôi hoặc pha lẫn một số thịt cá khác, còn ở đây dùng nguồn cá hồ tự nhiên chỉ dùng một nhiên liệu là thịt từ cá thát lát (Hồ Thủy



điện Ayun Hạ thuộc xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện).

Món cá này ngon hay không phụ thuộc rất nhiều vào người đầu bếp. Sau nhiều lần hẹn gặp, vào một buổi sáng mùa thu, chúng tôi được gia đình anh Chung, chị Lê (thôn Thanh Thượng A, xã Ayun Hạ) ưu ái cho “mục sá” quá trình tạo ra món chả cá thát lát ngon. Vì nhà ngay cổng vào công trình Ayun Hạ, cho nên việc lấy nguồn thực phẩm khá thuận tiện, tuy nhiên anh, chị vẫn phải dậy sớm để mua những con cá mới được đánh bắt, sau đó mang về và qua nhiều công đoạn chế biến để kịp mẻ chả trong ngày. Chị nói: Khâu quan trọng nhất là khâu chọn cá, nếu sơ suất là mẻ chả sẽ nhạt nhẽo, không thơm ngon. Chọn cá ngon thì phải nhìn màu của cá. Chị đưa cho chúng tôi cầm những con cá thát lát mắt xanh trong, mang màu đỏ tươi, thân cứng,

thịt óng ánh. Bàn tay tôi bỗng nhiên cảm thấy mát lạ lùng. Chị nói: Nếu không tinh ý, chọn phải con cá mắt đỏ, thịt màu đục là cá ươn không thích hợp dùng làm chả vì nó sẽ mang lại chất lượng kém, thịt không dai, không ngọt, mất đi hương vị của chả cá.

Cá mang về bỏ đầu, bỏ nội tạng, sau đó rửa sạch, để ráo nước, ướp lạnh trong vài giờ đến khi vừa cứng; những khâu này phải bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp đó là khâu nạo cá, cá xé theo chiều dọc, sau đó nạo lấy thịt theo 1 chiều từ dưới đuôi lên trên đầu. Lý do vì nếu nạo theo chiều ngược lại thì xương sẽ bị tách khỏi da và lẫn vào trong thịt cá. Gia vị để ướp vào cá là các loại gia vị như hành, tỏi, tiêu, bột ngọt, đường, muối,...được pha trộn vừa ăn, không còn mùi tanh mà vẫn giữ được vị ngọt của cá. Sau khi trộn thật kỹ gia vị

vào thịt cá đã nạo, cá được cho vào cối giã đều tay, giã đến khi nào thịt kết lại, có màu trắng.

Cách thưởng thức: Vo viên ép dẹp sau đó chiên giòn, ăn với một ít lá thì là, rau húng; cũng có thể đem vo viên bỏ nồi lẩu, ăn kèm với lá Khổ Qua (mướp đắng) rừng. Đơn giản hơn là dùng để nấu canh chua, canh rau tập tàng, ăn nóng sẽ ngon hơn.

Tạm biệt gia đình anh chị ra về, tôi thấy lâng lâng một niềm vui khó tả, xa xa một vài nhóm người dân đang hớn hở thu gop cá từ những mẻ lưới cuối cùng, nụ cười đôn hâu bên những giọt mồ hôi còn vương lại lấp lánh. Lòng tôi khẽ ngân lên bài hát quen thuộc của nhạc sĩ Đỗ Nhuận: Bạn ơi hãy đến, quê hương chúng tôi...



# SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN PHÚ THIỆN

## Một chặng đường phát triển

Nguyễn Thị Hoa

HUV, Trưởng phòng Giáo dục & Đào tạo

Sinh thời chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu", mà một dân tộc yếu thì không làm chủ được chính mình, không bao giờ đạt được điều chúng ta mong muốn là "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Thực hiện lời dạy của Người, trong những năm qua ngoài việc đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, Đảng bộ, chính quyền huyện Phú Thiện luôn quan tâm đến lĩnh vực văn hóa xã hội, nhất là sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo của huyện.

Sau khi được thành lập, sự nghiệp giáo dục của Huyện Phú Thiện bắt đầu khởi điểm mới, với muôn vàn khó khăn, thử thách. Toàn huyện có 30 trường, 552 lớp, với 16.230 học sinh ở ba cấp học mầm non, tiểu học, THCS; đội ngũ CBQL, GV, NV có 676 người; cơ sở vật chất còn thiều thốn. Hầu hết các trường học chưa được xây dựng theo hướng kiên cố hóa, có 62 phòng học tạm, phòng học mượn; công

tác phổ giáo dục THCS có 6/10 xã, thị trấn; huyện chưa có trường học đạt chuẩn quốc gia...Trong 10 năm qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự chung tay chăm sóc của nhân dân, phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực sáng tạo vươn lên của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đồng đảo các thế hệ học sinh, sự nghiệp giáo dục Phú Thiện đã có những thành tựu quan trọng:

Mạng lưới trường, lớp đã không ngừng phát triển. Hiện nay, có 41 trường học (tăng 11 trường), 578 lớp (tăng 26 lớp), với 17.052 học sinh (tăng 822 học sinh). Hệ thống trường lớp của cả ba bậc học về cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học; tất cả các xã có từ 1 đến 2 trường ở mỗi cấp học và 01 trung tâm học tập cộng đồng, không còn trường học liên cấp, riêng thị trấn Phú Thiện có 03 trường mẫu giáo, 03 trường tiểu học, 03 trường THCS. Trên địa bàn huyện, có 01 trường THCS Dân tộc nội trú, 03 trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc, PT DTBT tiểu học Ney Der, PTDTBT TH Anh Hùng

Núp) tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh vùng sâu, vùng xa được đến trường.

Công tác phổ cập giáo dục đạt được kết quả đáng ghi nhận: năm 2010 huyện đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS, năm 2011 đạt chuẩn phổ cập TH đúng độ tuổi, năm 2015 đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Đến nay, công tác phổ cập giáo dục các bậc học được duy trì và chất lượng từng bước nâng cao. Tỷ lệ huy động học sinh đến trường là 98,6%. Trong đó, tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 98,9%; huy động học sinh ra lớp 1 là 98,5%, huy động học sinh ra lớp 6 là 98,5%. Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 74,8%, tỷ lệ học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi 86,5% và bậc THCS đạt 70%.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tăng về số lượng và đảm bảo về chất lượng, hiện tại có 914 người. Sau 10 năm phát triển, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tăng 238 người. Chất lượng cán bộ quản lý, giáo viên không ngừng được nâng lên. Đến nay, có 98,8% cán



### Trường THCS Nguyễn Trung Trực đón bằng công nhận chuẩn quốc gia

bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, trên chuẩn 66,8%; 45% cán bộ quản lý qua đào tạo Trung cấp lý luận chính trị hoặc trung cấp lý luận chính trị tương đương; 60,3% cán bộ quản lý được đào tạo bồi dưỡng lớp cán bộ quản lý, trên 45,5% cán bộ quản lý, giáo viên là Đảng viên.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đã không ngừng học hỏi nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Trong 10 năm có 1.570 lượt CBQL, GV tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp huyện; có 320 lượt giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 35 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Nhiều CBQL, GV bồi dưỡng học sinh đạt học sinh giỏi cấp huyện và cấp quốc gia.

Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ

quản lý được chú trọng, ngành đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quy hoạch cán bộ quản lý qua các giai đoạn và bổ sung quy hoạch hàng năm.

Quán triệt sâu sắc quan điểm “Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển” Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã tích cực huy động các nguồn lực, kết hợp linh hoạt các nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, năm 2015 đã cơ bản xóa hết tình trạng phòng học tạm, phòng học mượn; các trường học được đầu tư xây dựng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa về cơ sở vật chất; 100% trường học các cấp học có máy vi tính và nối mạng Internet phục vụ công tác quản lý và dạy học, 100% trường THCS, 30% trường tiểu học có phòng máy vi tính. Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 12/6/2014 của Huyện ủy Phú Thiện về

tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020, ngành giáo dục đã tích cực tham mưu các cấp xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Mặc dù kết quả chưa cao, song bước đầu cũng đã có sự chuyển biến. Đến nay, toàn huyện đã có 04 trường học đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1.

Cùng với nhiệm vụ, xây dựng quy mô trường lớp theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa, đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ và hiện đại. Ngành giáo dục cũng đã quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng cảnh quan trường học theo hướng “Xanh - Sạch - Đẹp”, nhiều đơn vị thực sự là những ngôi trường “Xanh - Sạch - Đẹp” như: TH Chu Văn An, TH Kpă Klơng, THCS Trần Quốc Toản, MN Hoa Hồng.... Với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” các trường học đã vận dụng nhiều phương pháp, cách làm sáng tạo đã tạo nên môi trường giáo dục ngày càng thân thiện, lành mạnh thu hút học sinh đến trường.

Các phòng trào thi đua được tổ chức ngày càng chặt chẽ, chất lượng đã thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển ở từng đơn vị trường học. Phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” được các trường học thực hiện hiệu quả trong mọi hoạt động của ngành tạo nên động lực và phát triển ý thức tự giác của đội ngũ cán bộ, giáo

viên và học sinh toàn ngành. Các nhà trường duy trì phong trào thi đua “Hai tốt” với nhiều nội dung cụ thể, hình thức phong phú, linh hoạt với nhiều chủ đề, chủ điểm. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy đã mang lại nhiều thay đổi trong việc đổi mới phương pháp dạy học,... Phong trào thi đua được thực hiện lồng ghép với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gắn kết với cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương về đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Nâng cao chất lượng giáo dục là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của toàn ngành. Trên cơ sở Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 10/6/2014 của Huyện ủy Phú Thiện về nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và các lĩnh vực xã hội ở các làng đặc biệt khó khăn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020. Trong những năm qua, ngành giáo dục huyện nhà đã có sự chuyển biến mạnh mẽ và toàn diện về chất lượng giáo dục: Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học bình quân hàng năm đạt 99,4%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS bình quân hàng năm đạt 97,1%; tỷ lệ huy động trẻ em đúng độ tuổi đi học tăng đều qua các năm. Tham gia các Kỳ thi, Hội thi cấp tỉnh, cấp quốc gia bước

đầu đạt kết quả đáng ghi nhận. Từ năm 2007 đến nay, có 2.163 học sinh giỏi cấp huyện, 95 học sinh giỏi cấp tỉnh và 07 học sinh giỏi cấp quốc gia. Chất lượng giáo dục hàng năm được nâng lên, việc dạy và học ngày càng đi và thực chất hơn.

Bên cạnh những thành tích đạt được, với tinh thần nhín thảng vào sự thật, chúng ta nhận thấy rằng, trước yêu cầu đổi mới, ngành giáo dục huyện nhà còn một số hạn chế, khuyết điểm trong công tác quản lý, trong chỉ đạo điều hành; việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đã được quan tâm song chưa đáp ứng nhu cầu dạy và học; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia còn thấp; việc duy trì sĩ số học sinh cơ bản đảm bảo nhưng tình trạng bỏ học còn nhiều. Chất lượng giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số đã được nâng lên song tỷ lệ học sinh hoàn thành, khá, giỏi còn ít, học sinh chưa hoàn thành, học sinh yếu kém chiếm tỷ lệ còn cao. Một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên chưa thực sự tâm huyết trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục, tỷ lệ giáo viên các cấp học chưa đảm bảo theo quy định của Nhà nước.

Bước vào giai đoạn mới, ngành giáo dục cần phải sớm khắc phục hạn chế trên, tự hào những thành tựu đạt được, phát huy truyền thống “Nhân ái yêu thương con người, tự học, tự rèn nhân cách sự phạm,

đoàn kết – nỗ lực – sáng tạo” của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết XII của Đảng; Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phú Thiện khóa XVIII; các Nghị quyết của Huyện ủy Khóa XVII về nâng cao chất lượng giáo dục tại các làng đặc biệt khó khăn và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng 5 năm 2016-2020 của huyện Phú Thiện và Kế hoạch phát triển Giáo dục 05 năm tới.

Chúng ta tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự đồng thuận cao của toàn xã hội, sự phấn đấu nỗ lực của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn ngành, giáo dục đào tạo huyện Phú Thiện sẽ phát triển đạt được nhiều thành tích cao hơn nữa./.

# XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CƠ SỞ

gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn huyện

Phạm Văn Trần Hưng

Phó Trưởng Phòng VH&TT huyện

**P**hú Thiện là huyện nằm phía đông nam tỉnh Gia Lai, cách TP Pleiku 70 km. Toàn huyện có 10 xã, thị trấn với 130 thôn, làng, tổ dân phố. Dân số toàn huyện 79.569, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 60,8%, với 16 thành phần dân tộc anh em cùng sinh sống (trong đó có 02 dân tộc tại chỗ: Jrai, Bahnar). Mỗi dân tộc đều có những bản sắc văn hóa riêng, phong phú và đa dạng. Nơi đây có di tích Plei Oi, đã được Bộ Văn hóa – Thể thao (nay là Bộ VHTT&DL) công nhận là di

tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia năm 1993).

Qua hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc cũng như thực hiện cuộc vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, Đảng bộ, chính quyền đã tập trung chỉ đạo cho các ngành, các cấp triển khai phong trào rộng khắp trên địa bàn các phong trào xây dựng gia đình văn hóa,

làng văn hóa, khu dân cư tiên tiến. Phong trào đã thực sự tạo được chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động, làm cho đời sống vật chất và tinh thần nhân dân, ngày càng nâng cao góp phần thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, môi trường văn hóa lành mạnh, các hoạt động phong trào văn hóa thông tin ngày càng phong phú. Đến nay, toàn huyện đã có 02 nhà văn hóa xã, 51 nhà văn hóa thôn, làng, tổ dân phố; 11.481/16.472 gia đình văn hóa đạt 69,7%, tăng 22,7% so với năm 2007, 64/130 thôn, làng, tổ dân phố văn hóa đạt 49,2%, tăng 24% so với năm 2007 và xã Ayun Hạ đã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới. Sự tác động của phong trào đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn; đời sống kinh tế của đồng bào đã từng bước ổn định và phát triển; số hộ nghèo hàng năm giảm, nhiều gia đình đã vươn lên làm giàu.

Cùng với phát triển kinh tế, ổn định đời sống vật chất, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã huy động sức mạnh



Đại hội Thể dục thể thao (TDTT)  
huyện Phú Thiện lần II năm 2013

đại đoàn kết toàn dân vào việc xây dựng đời sống văn hóa tinh thần, trong đó tập trung xây dựng thiết chế văn hóa từ huyện đến cơ sở. Toàn huyện hiện có 02 trạm truyền thanh không dây ở xã và 01 trạm của huyện; 33 cụm loa truyền thanh không dây được lắp đặt tại 07 xã, thị trấn; 09 điểm bưu điện văn hóa xã. Hàng năm ngành văn hóa thông tin tăng cường đưa hoạt động tuyên truyền văn hóa văn nghệ, phong trào thể dục thể thao hướng về cơ sở, từ đó nâng cao mức hưởng thụ văn hóa, phát huy tinh thần đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang và lễ hội, đẩy lùi các hủ tục lạc hậu, bài trừ mê tín dị đoan.

Song song với công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa cũng được huyện chú trọng. Để duy trì và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, trong những năm qua, huyện luôn tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức của nhân dân trong việc bảo tồn, xây dựng và phát triển những giá trị văn hóa mới, đặc biệt là phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc thiểu số như: Duy trì lễ hội cúng cầu mưa tại thôn Rbai A, B xã Ia Piar vào cuối tháng 3, đầu tháng 4 hàng năm; tổ chức Lễ chuyển gươm của Pota Apui (Vua Lửa) về khu di tích Plei Oi đảm bảo theo đúng tín ngưỡng và phong tục địa phương vào năm 2014; tổ

chức lễ thổi tai tại thôn Rbai A, xã Ia Piar vào năm 2015 đưa vào kho tư liệu bảo tồn của tỉnh, của huyện; định kỳ tổ chức Hội thi Văn hóa - Thể thao các dân tộc thiểu số 2 năm/lần với các nội dung như: Hát dân ca, diễn xướng cồng chiêng, dệt thổ cẩm, tạc tượng và các môn thể thao DTTS như: Chạy cà kheo, bắn nỏ, kéo co, leo cột...; huy động nguồn lực từ cấp trên đầu tư tôn tạo khu di tích Plei Oi, xã Ayun Hạ với tổng kinh phí thực hiện hơn 3 tỷ đồng, gồm các hạng mục: Đường vào khu di tích, sân tập trung và sân lễ hội, kè đá, nhà dài, 02 nhà phụ tá, 01 nhà giấu gươm, cổng chào, hàng rào quanh nhà giấu gươm, hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy. Đặc biệt, trong năm 2016 huyện Phú Thiện đã tổ chức Lễ đón nhận Quyết định công bố “Lễ cầu mưa của Yang Pota Apui” vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Qua đây, đã góp phần giữ gìn cũng như phát huy những giá trị văn hóa truyền của đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng thời, phát triển dịch vụ du lịch phục vụ nhân dân trong và ngoài huyện.

Có thể thấy, những thành tựu của phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, chú trọng đi vào chiều sâu, kết quả thực chất hơn hình thức. Cần thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau đây:

số, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và nâng cao đời sống người dân, củng cố lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể các cấp đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển huyện nhà.

Tuy vậy, công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn huyện Phú Thiện 10 năm qua vẫn còn gặp phải những khó khăn, tồn tại: Cơ sở vật chất phục vụ công tác văn hóa, thông tin còn hạn chế, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng và tính bền vững của các danh hiệu gia đình văn hóa và thôn, làng, tổ dân phố văn hóa; những giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc đang đứng trước những thách thức rất lớn, có nguy cơ mai một trước sự giao thoa giữa các nền văn hóa khá mạnh mẽ hiện nay.

Thực trạng đó đặt ra nhiệm vụ cấp bách cần phải nâng cao nữa hiệu quả công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, chú trọng đi vào chiều sâu, kết quả thực chất hơn hình thức. Cần thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau đây:

*Một là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền đối với lĩnh vực văn hóa để huy động cả hệ thống chính trị thực hiện hiệu quả công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể.*

*Hai là, tăng cường huy*



*Lễ cúng cầu mưa tại làng Plei Rbai - Ia Piar*

động mọi nguồn lực, từ ngân sách Nhà nước đến xã hội hóa để đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa;

Ba là, động viên, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong tham gia các hoạt động, gương mẫu đi đầu trong sản xuất, thực hiện xoá đói giảm nghèo, nâng cao mức sống và giữ gìn an ninh trật tự cũng như vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, bài trừ tệ nạn xã hội và các hủ tục lạc hậu.

Bốn là, phát huy vai trò chủ động của cộng đồng dân cư trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vật thể và

phi vật thể của dân tộc mình, đặc biệt là các lễ hội và không gian văn hóa cổng chiêng;

Năm là, đẩy mạnh các hoạt động bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số kết hợp với các chương trình phát triển kinh tế, phát triển nghề thủ công truyền thống, du lịch cộng đồng,... để tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống, góp phần giảm nghèo bền vững, chú trọng điểm du lịch khu di tích Plei Oi.

Sáu là, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhân lực nòng cốt cho việc bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống từ huyện đến cơ sở. Có chế độ ưu đãi hợp lý và khuyến khích các nghệ nhân trao truyền cho lớp trẻ các giá trị

văn hóa dân tộc.

10 năm - Một chặng đường tuy không dài nhưng cũng đủ để thể hiện và ghi nhận sự đoàn kết, chung sức một lòng nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền, mặt trận, đoàn thể và nhân dân các dân tộc huyện Phú Thiện trong công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn. Tin rằng, trong thời gian không xa, huyện Phú Thiện sẽ vững bước phát triển giàu đẹp về mọi mặt, góp phần “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước” trong thời kỳ mới./.

# KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, LÀM TỐT CÔNG TÁC

## Chăm Sóc Và Bảo Vệ Sức Khỏe Nhân Dân

Phạm Chí Quang,

Giám đốc Trung tâm y tế huyện

Những năm qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực y tế còn thiếu thốn, song với sự đoàn kết, ý chí quyết tâm cao của mỗi cán bộ, nhân viên y tế, ngành Y tế huyện Phú Thiện đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao và đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Các cơ sở khám, chữa bệnh, từ tuyến huyện đến cơ sở

không ngừng được đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp; đội ngũ y, bác sĩ được tăng cường về lực lượng, nâng cao năng lực chuyên môn và đổi mới về phương thức hoạt động, từ đó chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện.

Năm 2009, Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện được thành lập, trụ sở làm việc của đơn vị được nâng cấp từ Phòng khám Đa khoa khu vực thị trấn Phú

Thien trong điều kiện làm việc vô cùng khó khăn. Trung tâm chỉ đủ chỗ kê 15 giường bệnh trên tổng số 30 giường bệnh theo chỉ tiêu giao, cơ sở vật chất không đảm bảo, nguồn nhân lực không đủ đáp ứng so với yêu cầu của công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh; bác sĩ tại các trạm y tế xã chỉ đạt tỷ lệ 1/10 trạm, trong khi đó, mô hình bệnh tật ở địa phương vô cùng đa dạng, tỷ lệ mắc các bệnh về hô hấp, tiêu hóa, tim mạch ngày càng gia tăng, nguy cơ bùng phát các loại dịch bệnh sốt xuất huyết, sốt rét.. trên



Trung tâm y tế huyện.

địa bàn huyện rất cao.

Nhằm đáp ứng nhu cầu về chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân. Năm 2012, cơ sở hạ tầng của Trung tâm y tế huyện được đầu tư xây dựng hoàn thiện và đưa vào sử dụng với quy mô 50 giường bệnh, gồm các khối nhà kết nối liên hoàn nhau tạo thuận lợi trong công tác khám chữa bệnh, chăm sóc tốt sức khỏe bệnh nhân điều trị, giảm vất vả cho người nhà bệnh nhân trong đi lại chăm sóc người bệnh. Đến nay, Trung tâm y tế huyện có quy mô 65 giường bệnh, với đầy đủ các khoa: Khoa khám, khoa hồi sức cấp cứu, khoa nội - nhi, khoa ngoại – sản, khoa dược và khoa y học cổ truyền theo đúng quy định của Bộ Y tế.

Để không ngừng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân, hàng năm Trung tâm y tế huyện đã cử nhiều cán bộ y tế đi tập huấn, đào tạo đại học, sau Đại học; ngoài việc nâng cao trình độ chuyên môn, chất lượng chuyên môn kỹ thuật cho đơn vị mình, Trung tâm y tế huyện đã đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính, giảm phiền hà, rút ngắn thời gian chờ đợi cho người bệnh đến khám và điều trị. Nâng cao nhận thức, hành vi và tác phong làm việc của đội ngũ thầy thuốc, cán bộ, viên chức; lấy các tiêu chuẩn, đạo đức cán bộ y tế, các quy định về kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa với người bệnh làm yêu cầu bắt buộc đối với mỗi cán bộ, nhân viên. Công tác chăm sóc toàn diện người bệnh được triển khai đồng bộ, có nề nếp, nhờ đó mà lượng

bệnh nhân đến khám và điều trị năm sau đều cao hơn năm trước. Năm 2010, tổng số lượng bệnh nhân đến khám là 24.456 lượt người/năm, đến năm 2016 có đến 62.500 lượt khám chữa bệnh/năm; công tác khám chữa bệnh có BHYT luôn được ngành quan tâm chú trọng, nguồn thuốc cung ứng luôn đảm bảo để phục vụ hiệu quả cho công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Trung tâm y tế huyện đã triển khai thêm các kỹ thuật mới trong xét nghiệm, X-Quang hỗ trợ hiệu quả cho công tác chẩn đoán và điều trị bệnh. Bên cạnh đó, Trung tâm y tế Phú Thiện cũng đã triển khai công tác bốc thuốc Đông y, đồng thời lên kế hoạch triển khai thêm các kỹ thuật lâm sàng, cận lâm sàng mới thông qua việc đầu tư trang thiết bị và đưa nhân lực đi học tập, đào tạo nâng cao chuyên môn trong các kỹ thuật mới.

Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em tiếp tục được duy trì thực hiện tại 9/9 xã, tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em từ 23% năm 2010 đến năm 2016 giảm xuống 18,48%. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình được thực hiện đảm bảo kỹ thuật, không để xảy ra sai sót trong chuyên môn. Các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế, Công tác y tế dự phòng phát triển mạnh mẽ về mọi mặt; công tác giám sát dịch bệnh được triển khai thường xuyên và chặt chẽ; công tác an toàn vệ sinh thực phẩm được triển khai thường xuyên;

tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng mở rộng luôn duy trì đạt tỷ lệ trên 90%.

Để đảm bảo thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, Trung tâm y tế huyện đã thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của các Trạm y tế xã, tham gia cùng cấp ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện cho y tế hoạt động đạt hiệu quả cao nhất, từ đó chất lượng các dịch vụ y tế ở cơ sở tiếp tục được nâng lên một bước. Năm 2016, số lượt khám tại các Trạm y tế và Trung tâm y tế là 62.500 lượt, đạt 98,14% kế hoạch. Ngoài công tác chuyên môn, đội ngũ cán bộ cán bộ y tế xã, y tế thôn làng, tổ dân phố còn tích cực làm công tác tuyên truyền, vận động về phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng..., nhờ vậy nhận thức của người dân được nâng lên, giảm dân chuyển cúng bái mỗi khi đau bệnh. Người dân đã có niềm tin vào đội ngũ cán bộ y tế xã. Điều đáng mừng là số bệnh nhân đến khám và điều trị tại các Trạm y tế xã đã tăng lên rõ rệt. Việc triển khai xây dựng chuẩn Quốc gia về y tế xã đang được tiếp tục thực hiện. Đến nay, đã có 04 Trạm Y tế xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (trạm y tế xã Ayun Hạ, Ia Sol, Ia Ake và Ia Peng); số bác sĩ/vạn dân toàn huyện là 3; mạng lưới y tế xã tiếp tục được củng cố, đến nay đã có 9/9 xã có bác sĩ, đạt 100%.

Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đã đạt được những kết quả đáng ghi

nhận. Hằng năm, tổ chức các Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép dịch vụ CSSKSS-KHHGĐ trên phạm vi toàn huyện với các gói dịch vụ như: Kế hoạch hóa gia đình, khám và điều trị phụ khoa; hàng năm, số cặp vợ chồng áp dụng các biện pháp tránh thai đạt trên 60% kế hoạch; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,53%.

Có thể nói, trong những năm qua, ngành y tế đã hoàn thành được một khối lượng công việc khá lớn ở trên tất cả các mặt quản lý nhà nước về y tế, y tế dự phòng, khám chữa bệnh, dân số - kế hoạch hóa gia đình, hậu cần y tế, đào tạo... Trong thời gian tới, mỗi cán bộ, nhân viên ngành y tế phải ý thức được rằng sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân còn nhiều khó khăn, thử thách và cần phải nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ,

nhân viên ngành y tế vừa có nghiệp vụ chuyên môn giỏi, có phẩm chất đạo đức trong sáng vừa có ý thức phục vụ nhân dân và người bệnh vô điều kiện, thể hiện đúng bản chất “lương y như từ mẫu”. Thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và “Quy tắc ứng xử” của cán bộ, y-bác sĩ, nhân viên y tế nhằm nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành; hạn chế đến mức thấp nhất những sai sót, tai nạn trong chuyên môn. Thực hiện các chính sách lớn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu: Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động toàn diện của y tế cơ sở trên cơ sở bảo đảm kinh phí hoạt động

thường xuyên và bổ sung đủ nhân lực cho y tế cơ sở. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý cương quyết những hành vi sai phạm, thiếu trách nhiệm của nhân viên y tế với người bệnh.

Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân là một công việc đặc biệt, liên quan đến tài sản vô giá là sinh mệnh con người. Ý thức sâu sắc về trách nhiệm và nhiệm vụ lớn lao mà Đảng và nhân dân giao phó, cán bộ, công chức, viên chức toàn ngành y tế huyện sẽ trau dồi chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mỗi cá nhân, đơn vị, ra sức xây dựng ngành vững mạnh, làm tốt nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân trong thời gian tới, để xứng đáng với lời dạy của Bác “Thầy thuốc như mẹ hiền”./.



Bác sỹ Phạm Chí Quang, thăm khám bệnh nhân.

# LỄ CẦU MƯA CỦA YANG POTAQ APUI"

## tại Phú Thiện, Gia Lai

Nguyễn Thu Trang

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Phú Thiện

Huyện Phú Thiện là mảnh đất giàu bản sắc văn hoá dân tộc truyền thống, còn lưu giữ nhiều di sản văn hóa vật thể, phi vật thể quý báu, phản ánh khá toàn diện về sự tồn tại và phát triển của cộng đồng dân tộc thiểu số địa phương; minh chứng cho giá trị đó, Di tích Plei Oi được công nhận là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia năm 1993. Và thật vinh dự tự hào hơn, ngày 8/6/2015, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký Quyết định số 1877/QĐ-BVHTTDL đưa "Lễ cúng cầu mưa của Yang Potaq Apui" vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; đó là cơ sở pháp lý ghi nhận và đánh giá những nỗ lực của các cấp ủy, chính quyền và nhân dân Phú Thiện trong công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc.

Theo tài liệu nghiên cứu của Tiến sĩ Nguyễn Thị Kim Vân thì: Lễ hội cầu mưa là nghi lễ quan trọng nhất mà các Pơ tao Apui thực hiện. Người Jrai khu vực ảnh hưởng của Pơ tao Apui tin rằng "chiếc gươm thần" làm vật trung gian, Pơ tao Apui là người duy nhất có



Ông Rơ Lan Hieo, cúng cầu mưa.

thể liên hệ với thần linh để gọi mưa về tưới mát ruộng rẫy.

Hàng năm, cứ đến mùa trồng tía (khoảng tháng 4 dương lịch) thì Pơ tao Apui lại tiến hành lễ cầu mưa. Ngoài ra, Pơ tao Apui còn cầu mưa khi có vùng nào đó bị hạn hán, ngoài vùng đó đem lê vật đến yêu cầu được Pơ tao Apui giúp đỡ.

Lễ hội cầu mưa được thực hiện bên cửa hông phía mặt trời mọc trong nhà của Pơ tao Apui. Để chuẩn bị làm lễ, Tlǎo đǐng (người cầm cần rượu - phụ tá quan trọng nhất của Pơ tao) phải chuẩn bị lê vật: 01 ghè rượu, sáp ong se

thành từng cây nến, 01 tô gạo, thịt được cắt ra thành từng miếng bày sẵn. Sau khi Tlǎo đǐng cầm chiếc cần rượu cúng, Pơ tao Apui lạy 03 lạy chào thần linh rồi từ rót nước vào chén rượu. Vừa khấn, ông ta vừa lấy gạo trong tô vãi ra chiếu cúng để mời: thần Núi, thần Sông, thần Gỗ, thần Đá... cùng vệ dự lễ; rồi lấy thịt ném 03 lần về phía trước, mỗi lần ném là một lần ông ta đọc một điều cầu xin.

Tiếp theo, Pơ tao Apui tiếp tục rót rượu thịt vào 1 cái tô đồng đem đến đổ vào mộ của các Pơ tao đã chết, nói nguyên nhân thực hiện nghi lễ và cầu

xin các Pơ tao đã chết phù hộ cho những lời cầu khấn thành hiện thực, trời sẽ đem mưa đến. Pơ tao Apui quay lại ché uống rượu, chiêng trống nổi lên, Tlăo đิง từ từ đứng dậy, làm động tác soang như đại bàng cất cánh để đưa lời khấn đến tai thần linh. Cuối cùng Pơ tao Apui lấy nước vẩy ra xung quanh và kết thúc buổi lễ.

Trong 01 tháng, Pơ tao Apui chỉ được thực hiện lễ cầu mưa tối đa 03 lần. Người Jrai tin rằng, những lời khấn cầu mưa của Pơ tao Apui chỉ thực sự linh nghiệm khi đó là ý nguyện chung của tất cả mọi thành viên trong cộng đồng.

Lễ hội cầu mưa của Potaao Apui là một trong những nghi lễ thuộc tín ngưỡng dân gian, phản ánh nguyện vọng của một bộ phận cư dân nông nghiệp. Nó đã tồn tại song hành cùng nền kinh tế canh tác lúa rẫy; hiện không còn phổ biến trong khu vực ảnh hưởng của Potaao Apui như trước kia

vì đã có công trình thủy lợi Ayun hạ cung cấp nước tưới cho Plei Oi bốn mùa, không còn nỗi lo hạn hán nữa nhưng Pơ tao APui vẫn là một vị thủ lĩnh tinh thần của người Jrai.

Những năm gần đây, người Jrai đa số theo dõi dự báo thời tiết qua đài, tivi để chủ động cho việc sản xuất. Tuy nhiên, lễ cầu mưa vẫn được nhiều buôn làng thực hiện để gìn giữ nét văn hóa truyền thống độc đáo của người Jrai. Dân làng đồng bào Jrai thôn Rbai A - B, xã Ia Piar, Phú Thiện hiện vẫn có nhu cầu mời đại diện của Pơ tao Apui đến cầu mưa cho làng mình. Hàng năm, địa phương duy trì thường xuyên lễ hội và được đông đảo nhân dân trong và ngoài huyện tham dự; là dịp quảng bá hình ảnh văn hóa, con người và du lịch địa phương.

Để bảo tồn và phát huy Lễ hội cầu mưa của Potaao Apui trên địa bàn huyện Phú Thiện trong thời gian qua các cấp ủy

đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác tuyên truyền, quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị di sản; tạo được sự đồng tình ủng hộ và đóng góp tâm sức đông đảo nhân dân huyện Phú Thiện nên đã đạt được những kết quả quan trọng; đặc biệt, Di tích Plei Oi được quan tâm đầu tư xây dựng đã góp phần gắn kết không gian bảo tồn di sản “Lễ cầu mưa của Yang Potaao Apui” với Di tích; lưu giữ được các hiện vật quý của di sản lễ cầu mưa như: “gươm thần”, bộ chiêng Oi Tú gồm 1 chiếc trống và 03 chiếc cồng.... Qua đó, đã thu hút được đông đảo du khách đến thăm quan, học tập, nghiên cứu. Những kết quả đó đã đóng góp quan trọng vào xây dựng và phát triển văn hóa địa phương, làm cho văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần của xã hội, là động lực phát triển kinh tế huyện nhà./.



Rolan Hieo, phụ tá Vua Lửa cuối cùng di chuyển gươm thần từ nơi cất giữ về “nhà mới”.

# XÃ AYUN HẠ

## điểm sáng trong xây dựng nông thôn mới

Trịnh Thuyết

Chủ tịch UBND xã Ayun Hạ

**X**ã Ayun Hạ đã vinh dự đón nhận quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới đầu tiên của huyện Phú Thiện. Đây chính là tiền đề, là động lực quan trọng để hệ thống chính trị và nhân dân xã Ayun Hạ tiếp tục tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế-xã hội, đảm

huyện Phú Thiện. Xã Ayun Hạ được chia tách từ xã Ia Ake theo Nghị định 98/2006-CP với tổng diện tích tự nhiên 2.535,47 ha, tổng diện tích gieo trồng 1.898,66 ha. Dân số toàn xã 6.070 người, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 57%; Có 8 dân tộc sinh sống đan xen với nhau trên địa bàn gồm (Kinh, Thái, Nùng, Tày, Mường, Hoa, Cao Lan, Jrai), định cư tại 10 thôn, làng, trong

chương trình xây dựng nông thôn mới (XDNTM) và phải hoàn thành 19 tiêu chí trong chương trình XDNTM trong năm 2015. Khi bắt tay thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM, xã Ayun Hạ có nhiều lợi thế như: Các công trình công cộng đã có tương đối đầy đủ; đất đai màu mỡ; tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn ổn định, kinh tế, văn hóa xã hội phát triển; trình độ dân trí tương đối đồng đều. Nếu tạo dựng được lòng tin tuyệt đối và sự đồng thuận cao thì công cuộc XDNTM của xã sẽ thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân cùng vào cuộc và đạt được mục tiêu đề ra.

Tuy nhiên, khi triển khai thực hiện chương trình XDNTM, xã Ayun Hạ gặp không ít khó khăn như: Cũng như nhiều địa phương khác trên địa bàn huyện Phú Thiện, xã Ayun Hạ có điểm xuất phát thấp, 90% dân số sinh sống bằng nghề nông nghiệp, thu nhập chủ yếu bằng cây lúa nước 2 vụ, cây mía, cây mỳ và chăn nuôi; thu nhập bình quân đầu người năm 2011 là 12 triệu đồng/ người/ năm; tỷ lệ hộ nghèo cao với 20,93% trên tổng dân số toàn xã (năm 2011); cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, một số công trình



Lễ công nhận xã đạt chuẩn NTM

bảo an ninh - quốc phòng, xây dựng địa phương ngày càng giàu mạnh.

Đọc Quốc lộ 25 theo hướng Chư Sê – Ayun Pa, sau khi qua hết Đèo Chư Sê là đến địa phận xã Ayun Hạ,

đó có 3 làng dân tộc thiểu số. Nhân dân sinh sống chủ yếu bằng nghề nông và một số ít buôn bán nhỏ.

Ayun Hạ là 01 trong 02 xã của huyện Phú Thiện được chọn làm điểm để thực hiện

công cộng xây dựng trước đây đã xuống cấp, hoặc không đáp ứng được các tiêu chí quy định, các tuyến đường đất liên thôn, mùa mưa lầy lội, đi lại khó khăn ảnh hưởng lớn đến việc phát triển kinh tế; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ còn nhỏ lẻ, manh mún.

Xác định rõ chương trình mục tiêu Quốc gia XDNTM, là chương trình lớn của Đảng, Nhà nước và là cơ hội để xã có cơ hội để phát triển. Bởi vậy, ngay sau khi chương trình được triển khai, xã đã khẩn trương thành lập Ban chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới, Ban giám sát cộng đồng,... Ban hành Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về triển khai thực hiện xây dựng Nông thôn mới để xác định những công việc cần làm ngay, lộ trình, giải pháp để phấn đấu đến năm 2015 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Cấp

ủy, chính quyền xã đã chỉ đạo các ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, gắn kết chặt chẽ giữa tuyên truyền với vận động, lồng ghép qua các hoạt động sinh hoạt tập thể, các hội nghị, các cuộc họp tại khu dân cư về mục đích, nội dung, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của xã đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia XDNTM để góp phần làm chuyển biến rõ nét về nhận thức, tư duy của cán bộ, đảng viên và người dân trong xã về XDNTM từ đó có sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của toàn thể nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã. Xây dựng quy hoạch tổng thể, bao gồm quy hoạch vùng sản xuất, đường giao thông, các công trình công cộng...; triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao thu nhập cho người dân; chung sức, chung lòng

phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Đến nay, sau 5 năm thực hiện chương trình XDNTM, diện mạo nông thôn Ayun Hạ ngày càng khởi sắc, kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, trường học, nhà văn hóa... được quan tâm đầu tư, từng bước đáp ứng nhu cầu sản xuất, dân sinh. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Cả xã hiện có trên 1.173 hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh. Ở 10 thôn đã có 20 tuyến đường bê tông do các đoàn thể đoàn thanh niên, hội phụ nữ tự quản, bảo vệ môi trường. Nhân dân trong xã đã đầu tư hàng trăm triệu đồng tự xây dựng, chỉnh trang nhà cửa, sân vườn, tường rào, cổng ngõ, công trình vệ sinh; 6/10 thôn liên tục đạt danh hiệu “thôn văn hóa”. Trên địa bàn xã không còn hộ gia



Một góc Ayun Hạ hôm nay

đình ở nhà tạm, nhà dột nát. Chợ trung tâm xã được nâng cấp đạt chuẩn tiêu chí chợ NTM, đáp ứng nhu cầu kinh doanh, giao thương buôn bán của nhân dân. Đặc biệt, nhờ những chủ trương đúng đắn, phát huy được lợi thế của địa phương như: Các thôn làng phân bố dọc Quốc lộ 25, có lòng hồ Ayun Hạ cung cấp nguồn nước, nguồn thủy sản dồi dào, có khu di tích lịch sử Plei Oi thu hút khách du lịch... góp phần mở rộng, đẩy mạnh phát triển các ngành nghề nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ. Nhờ đó, thu nhập bình quân đầu người của xã đã không ngừng tăng lên, từ 12 triệu đồng/người/năm (năm 2011) lên 23 triệu đồng/người/năm (năm 2015); tỷ hộ nghèo giảm xuống còn 6,72% (năm 2015). An ninh, trật tự được giữ vững. Nhân dân ai nấy đều tự hào, phấn khởi trước những thành quả mà địa phương đạt được trong quá trình XDNTM.

Đạt được thành công trong XDNTM, trước hết đó là nhờ công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng, bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú để nhân dân hiểu XDNTM là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, là chương trình của dân, do dân và vì dân, nhân dân là chủ thể và là đối tượng trực tiếp được thụ hưởng. Đồng thời, phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, ngành đoàn thể; nêu cao tinh thần phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, đánh giá đúng tiềm năng, lợi thế và xu thế phát triển của địa phương,

đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực, tạo nên động lực, sức mạnh đột phá trong phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa - xã hội và giải quyết tốt các vấn đề phát sinh trong đời sống của nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, minh bạch trong việc đóng góp và xây dựng các công trình. Trong quá trình triển khai thực hiện, tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; biểu dương và động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tích cực thực hiện chương trình xây dựng NTM. Được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra và tham gia giám sát, nên người dân trong xã đã hăng hái, tự nguyện hiến đất, đóng góp công sức, tiền của xây dựng các công trình.

Chỉ tính riêng từ năm 2011 đến năm 2015, trong tổng số nguồn vốn xã huy động xây dựng NTM 12,26 tỷ đồng, người dân trong xã đã tự nguyện đóng góp 3,61 tỷ đồng, chiếm hơn 29,44% tổng số vốn, hiến 3500 m<sup>2</sup> đất cùng nhiều ngày công lao động. Xác định việc bê tông hóa đường giao thông nông thôn là nhiệm vụ trọng tâm, là “đòn bẩy” để thực hiện các tiêu chí còn lại của chương trình xây dựng NTM. Với chủ trương Nhà nước và nhân dân cùng làm đã tạo động lực, khuyến khích các thôn, xóm đẩy mạnh phong trào thi đua làm đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng. Đến hết năm 2015, có 100% đường trực xã, liên xã, 94,87% đường trực thôn, 63,49% đường ngõ xóm và 89% đường giao thông nội

đồng được cứng hóa, đáp ứng nhu cầu đi lại cũng như nhu cầu giao thương của nhân dân. Thành công trong quá trình thực hiện tiêu chí giao thông là động lực và kinh nghiệm để xã vận dụng vào thực hiện các tiêu chí khó như: Cơ sở vật chất văn hóa, môi trường...

Song song với việc xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội là việc củng cố xây dựng, kiện toàn hệ thống chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh vững chắc. Trong những năm qua, Đảng ủy đã chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng tổ chức kiện toàn hệ thống chính trị từ xã đến thôn làng. Đến năm 2015, 100% cán bộ, công chức cấp xã đều đạt chuẩn theo Hướng dẫn số 224/SNV-XDCQ ngày 15/3/2015 của sở Nội vụ tỉnh Gia Lai. Hàng năm Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã đều hoàn thành tốt nhiệm vụ và Đảng bộ đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền. Đến ngày 14/12/2015, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và đặc biệt là sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng của mọi tầng lớp nhân dân, xã Ayun Hạ đã chính thức đạt chuẩn tất cả 19 tiêu chí NTM và được UBND tỉnh công nhận là xã NTM.

Phát huy những kết quả đạt được, tập trung giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí là mục tiêu quan trọng mà chính quyền xã Ayun Hạ đặt ra trong nhiệm kỳ mới, qua đó, cùng chung tay, góp sức, xây dựng quê hương ngày càng ấm no, giàu đẹp./.

# TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

## Sau 10 năm thành lập huyện

Nguyễn Thị Thúy Ngân

Hiệu trưởng Trường Tiểu học Chu Văn An

**T**rường Tiểu học Chu Văn An Phú Thiện được thành lập từ năm học 1982-1983 theo địa danh hành chính từ sự ra đời của xã Iasol, huyện Ayunpa (cũ), tỉnh Gia Lai Kon Tum; Trường được mang tên Trường phổ thông cơ sở xã Iasol.

Trải qua hơn 34 năm hình thành và phát triển, trường đã nhiều lần đổi tên. Khi chia tách bậc mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo từng cấp học khác nhau, quy mô học sinh trên địa bàn, ngôi trường này được ưu tiên cho bậc tiểu học và chuyển thành trường tiểu học Iasol (từ năm học 1992-1993). Khi chia tách xã Iasol, thành lập thị trấn Phú Thiện và xã Iasol, Trường mang tên trường tiểu học thị trấn Phú Thiện (năm học 1998-1999); đổi tên thành trường tiểu học Chu Văn An (năm học 2003-2004).

Khi thành lập huyện Phú Thiện tháng 4/2007, năm học 2006-2007 trường có 30 lớp 870 học sinh. Đến nay, năm học 2015- 2016 trường có 930 học sinh, 49 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Từ sự nỗ lực của

thầy và trò, sự quan tâm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền và các ban ngành địa phương từ cơ sở đến huyện. Đặc biệt là sự quan tâm có trách nhiệm của phòng Giáo dục và Đào tạo, những năm đầu sau khi thành lập huyện đã đầu tư và dành nhiều công sức cho nhà trường. Do đó trường đã được công nhận chuẩn Quốc gia Mức độ 1 năm 2010. Từ đó đến nay, thầy và trò nhà trường đã không ngừng phấn đấu hết mình để duy trì và phát triển từng bước. Tuy lực lượng giáo viên còn ít nhưng đã quy tụ được những người giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, vững tay nghề, yêu trường, bám lớp. Hầu hết giáo viên trong trường đều đến từ các tỉnh xa, ở ngoài Bắc hoặc các tỉnh đồng bằng duyên hải miền Trung lên công tác. Đời sống nhà giáo còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng họ vẫn toát lên tinh thần mạnh mẽ của tuổi trẻ, sự hăng say và tâm huyết với sự nghiệp “trồng người”.

Mười năm tiếp theo là một bước tiến dài của Trường Tiểu học Chu Văn An về chất lượng giáo dục và cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Bắt đầu

từ năm 2006-2007 cho đến nay, học sinh chính thức học tập tại cơ sở mới, tổ dân phố 10 thị trấn Phú Thiện, Huyện Phú Thiện, Tỉnh Gia Lai. Với qui mô vừa phải, trường có 22 phòng học, có khu hiệu bộ, có phòng thư viện, có sân chơi bãi tập TD&TT, có các phương tiện, máy vi tính phục vụ dạy và học, cùng với một khuôn viên trường rộng rãi, thoáng mát nhiều cây xanh...

Đội ngũ giáo viên ngày càng tăng cường đủ về số lượng đảm bảo cho dạy và học, số lượng học sinh cũng không ngừng tăng lên. Trường không chỉ mở rộng quy mô về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, về số lượng giáo viên, học sinh mà còn khẳng định mình ở vị thế cao trong bản thành tích dạy và học so với trước khi thành lập huyện. Nhà trường đã bồi dưỡng được nhiều giáo viên giàu kinh nghiệm trong giảng dạy và đạt giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Đội ngũ giáo viên tận tụy với nghề, hết lòng vì học sinh, giúp học sinh vươn lên gặt hái được nhiều thành tích cao trong các phong trào và học tập như: đạt giải Nhì trong cuộc thi An toàn giao



thông cấp tỉnh; đạt 01 giải Nhất, 01 giải Nhì trong cuộc thi An toàn giao thông cấp Quốc gia.

Hàng năm có khoảng 30% giáo viên giỏi các cấp. Tỉ lệ học sinh lên lớp thăng và hoàn thành chương trình Tiểu học 98 %. Số lượng học sinh giỏi các cấp cũng đã góp phần làm dày thêm bản thành tích của nhà trường. Tất cả các kì thi Violympic Toán và tiếng Anh qua mạng đều có học sinh tham dự thi cấp tỉnh và Quốc gia đạt giải. Trong đó nổi bật là em Vũ Đức Lương học sinh lớp 5/3 năm học 2014-2015 đạt giải Đồng kì thi Violympic Toán qua mạng cấp Quốc gia và em Vũ Nguyễn Quế Trần học sinh lớp 5/3 năm học 2014-2015, em Huỳnh Huy Hoàng học sinh lớp 5/3 năm học 2015-2016 đạt giải khuyến khích kì thi Violympic toán qua mạng cấp tỉnh. Có thể nói rằng đây là những tấm gương tiêu biểu về sự nỗ lực học tập và rèn luyện đạo đức học sinh. Nhiều em ra trường và tiếp tục khẳng định mình ở vị trí cao trong xã

hội hoặc vươn tới học vị thạc sĩ, tiến sĩ như các em Đỗ Xuân Trường, Bùi Phi Sang, Đỗ Văn Trường... Đặc biệt, nhà trường rất vui mừng khi đón nhận một lực lượng lớn học sinh cũ về lại trường công tác. Đó là các thầy cô giáo Đỗ Thị Hồng Hoa, Bùi Thị Thu Trang, Hồ Minh Châu, Kpă Thun, Ksor Me,... Đó thật sự là niềm vui, niềm tự hào của thầy và trò trường Tiểu học Chu Văn An. Và cũng có thể nói đây là nền móng vững chắc để trường vươn mình trong mười năm qua.

Từ khi được công nhận đạt chuẩn nhà trường tích cực đầu tư cơ sở vật chất và tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học theo tinh thần đổi mới toàn diện của ngành Giáo dục . Trang thiết bị dạy học hiện đại, phòng vi tính, máy chiếu, bảng tương tác thông minh, phòng lắp, nhà đa chức năng...cung cống kiện toàn để góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy. Trường xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên có phẩm chất chính trị

tốt, có năng lực chuyên môn khá, giỏi, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết tâm huyết, gắn bó với nhà trường. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, xây dựng chương trình, nội dung chuyên đề hội thảo khoa học về đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh . Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn ; giúp học sinh có ý thức và trách nhiệm cao trong học tập, có lối sống lành mạnh, bản lĩnh, trung thực , có năng lực làm việc độc lập , năng lực tự học và kĩ năng sống. Công tác tổ chức quản lý của ban giám hiệu luôn dành nhiều tâm huyết, có kế hoạch làm việc khoa học, sáng tạo và hiệu quả. Xây dựng kế hoạch dài hạn, ngắn hạn để tổ chức thực hiện có tính khả thi cao, sát yêu cầu thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá thực chất, đổi mới. Có tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Với những nỗ lực cố gắng đó, trong từng năm học , hầu hết giáo viên trong nhà trường đều đạt lao động tiên tiến, nhiều chiến sĩ thi đua các cấp. Về chất lượng học sinh, năm học nào trường cũng đạt kế hoạch về giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn. Với những nỗ lực cố gắng không ngừng trong dạy và học , thầy và trò Trường Tiểu học Chu Văn An đã viết nên một trang sử mới nối tiếp truyền thống của nhà trường.

Đóng góp với sự phát

triển và trưởng thành của nhà trường không thể không nói đến sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng và các tổ chức như Công đoàn, Đội Thiếu Niên Tiền Phong Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên.

Chi bộ trưởng hiện có 20 Đảng viên. Trước năm 2003, trường chỉ có 5 đảng viên, sinh hoạt chung chi bộ với các trường học trên địa bàn thị trấn Phú Thiện. Từ khi thành lập Chi bộ trưởng tiểu học Chu Văn An, tập thể chi ủy, chi bộ đoàn kết thống nhất cao trong mọi hoạt động, lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị. Nhiều năm liên tục Chi bộ được công nhận Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Năm 2014, Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, tiêu biểu 5 năm liền được Tỉnh ủy tặng bằng khen.

Công đoàn cơ sở trường đã thực sự là tổ ấm của cán bộ, giáo viên, đặc biệt là với những giáo viên trẻ mới từ miền Bắc xa xôi, các tỉnh đồng bằng duyên hải miền Trung lên công tác. Hàng năm công đoàn trường tích cực, phối hợp cùng chuyên môn nhà trường phát động thi đua dạy tốt, học tốt nâng cao chất lượng dạy và học, công tác của giáo viên. Hàng năm, Công đoàn cơ sở trường được Công đoàn ngành Giáo dục và Liên đoàn lao động cấp huyện, cấp tỉnh khen thưởng. Năm học 2014- 2015 được Công đoàn Giáo dục Việt Nam tặng bằng khen.

Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường hiện có 12 đoàn viên Thanh niên, Đội Thiếu niên

Tiền phong nhà trường là tổ chức đóng góp rất lớn trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh, xây dựng kỉ cương nề nếp nhà trường. Hoạt động của Chi Đoàn trưởng được các cấp Đoàn đánh giá tốt và khen thưởng hàng năm.

Từ những nỗ lực và kết quả của nhà trường, hàng năm trường được các cấp khen thưởng như sau: trường tiên tiến xuất sắc được UBND tỉnh tặng bằng khen, tặng cờ thi đua. Thủ tướng chính phủ tặng cờ thi đua năm học 2012-2013 và được tặng bằng khen năm học 2013- 2014.

Thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ XVIII. Nhà trường phải đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Đây là niềm vinh dự tự hào song cũng là trách nhiệm lớn lao đối với thầy và trò trường tiểu học Chu Văn An. Để đạt được mục tiêu này trong thời gian tới thầy và trò nhà trường xác định:

Duy trì những thành tích đã đạt được, phấn đấu đạt nhiều thành tích cao hơn nữa trong học tập và các phong trào; tham mưu các cấp đầu tư cơ sở vật chất; trang thiết dạy và học.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để thực hiện tốt nhiệm vụ mà cấp trên đã giao để xứng đáng là trường trọng điểm về chất lượng của bậc tiểu học trong ngành giáo dục huyện Phú Thiện giai đoạn 2016- 2021.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong

nà trường tiếp tục đổi mới phương pháp quản lý, nâng cao năng lực của từng thành viên Ban giám hiệu, của Ban Chấp hành các đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức chuyên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên cốt cán; chú trọng tăng cường vai trò và hiệu quả hoạt động của tổ chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện học sinh. Giáo dục ý thức tự hào về truyền thống của nhà trường, nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, phấn đấu trường đạt trường Tiểu học chất lượng cao.

Tập thể nhà trường xin trân trọng gửi lời tri ân đến quý lãnh đạo, cấp ủy chính quyền và các ban ngành, đoàn thể, phụ huynh học sinh đã dành cho nhà trường sự quan tâm trong những năm qua, quý thầy cô giáo và các thế hệ học sinh đã đóng góp những thành tích của nhà trường và mong rằng trong thời gian tới sẽ nhận được sự quan tâm giúp đỡ nhiều hơn nữa để nhà trường có động lực vững chắc, đoàn kết chung tay xây dựng trường học ngày một phát triển, đáp ứng lòng mong muốn của xã hội./.

# Cà đắng, lá mì món ăn dân dã đậm đà chất quê

Huyện Phú Thiện là một huyện thuần nông của tỉnh Gia Lai, thổ nhưỡng phù hợp với cây ngô, cây cà, cây sắn (mì), trong chiến tranh cây sắn, cây ngô là loại lương thực chủ yếu. Ngày nay sắn là một nông sản trở thành hàng hóa, góp phần không nhỏ về thu nhập kinh tế ở địa phương.

Đến với Phú Thiện, bạn sẽ say đắm với những đồng lúa thẳng cánh cò bay, những đồng mía bạt ngàn xanh ngát, những cây xoài trĩu quả ngọt lịm...rồi ghé thăm Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia “Lễ hội cầu mưa Yang Pơ tao Apuih”, di tích lịch sử cấp quốc gia “Di tích Plei Oi”, sau đó thả hồn trên những con thuyền ngầm cảnh lòng hồ Ayun Hạ, nhìn đàn cá tung tăng bơi lội, song cuộc hành trình khám phá ấy, bạn chưa được ăn những món ăn của người đồng bào ở đây thì chuyến đi ấy chưa hẳn đã trọn vẹn.



Cà đắng

**Món cà đắng giã:** Đây là món ăn tươi trộn gia vị. Cà đắng giã rất thơm ngon, có vị đắng của cà, vị cay của ớt, vị chua của chanh và mùi thơm rất đặc biệt. Ăn một lần sẽ nhớ mãi. Cách làm món này không khó, chỉ cần có vài trái cà chín vàng, giòn, rửa sạch, cắt ra từng miếng nhỏ hoặc nướng nguyên trái cà trên bếp lửa than hồng, rồi cộng

thêm một trái cà chua rừng, một miếng chanh và rau ngò gai, trái ớt xanh, mỗi thứ một ít cho vào cối giã. Sau đó bỏ thêm nấm lá “é” để tạo nên mùi thơm ngon, cà giã ăn kèm với cơm nóng hay cơm nguội đều ngon. Chút cay cay, chua chua tạo nên món ăn đặc sắc. Cà đắng thường mọc ở trong rẫy, ven hàng rào hoặc tự mọc quanh các bìa rừng. Quả tròn

và lớn hơn quả cà pháo, ruột đặc hạt, cuống có nhiều gai nhọn. Cà đắng ra quả quanh năm, vì thế món cà đắng cũng được dùng quanh năm. Theo kinh nghiệm của người Jrai, ăn cà đắng sẽ giúp cơ thể con người không bị thống phong, thấp khớp hay đau nhức xương. Một điều rất lạ kì là vẫn là cây cà đắng ấy nhưng được đem về vườn nhà trồng, trái trở nên to hơn nhưng không còn vị đắng, không còn đặc hạt nữa. Cà đắng ăn sống hay nấu chín đều có những hương vị rất ngon và rất đặc trưng. Người đồng bào nơi đây còn xem nó như một loại rau ăn sống. Cà đắng còn có thể nấu nhiều cách khác nhau như xào với ếch đồng mùa mưa lũ, hay nấu canh cá trích khô, cá nục hấp hay kho với cá đồng, tép bắt được dưới sông, suối... sẽ tạo nên những món ăn dân dã nhưng hấp dẫn.

**Lá mì xào:** Cây mì đã đồng hành, chia ngọt sẻ bùi cùng người đồng bào Tây nguyên

trong những năm tháng còn khó khăn thiếp đói. Ngày nay, các món lá mì vẫn được xem như một loại thức ăn dân giã, không thể thiếu của người dân nơi đây. Trong vườn nhà người Jrai luôn trồng cây mì để ăn lá, cây mì ăn lá là loại mì ta, thân nhỏ, lá xanh ngắn ngắt cùng nắng gió. Từ lá mì có thể chế biến thành nhiều món ăn ngon miệng và có lẽ cùng với những những món ngon nhớ mãi, các món từ lá mì cũng không kém phần thứ hạng. Để có món lá mì thơm ngon, các công đoạn từ sơ chế, chế biến cũng khá cầu kỳ. Lá mì hái về rửa sạch, trải đều trên nong vò nát hoặc cho vào cối giã đều trước khi chế biến, cà đắng rửa sạch cắt làm đôi, ngâm nước pha muối, bông đu đủ đục, ớt chín, ớt xanh để nguyên trái, lá “é”, thịt heo, bò, nai...gác trên bếp. Bắc chảo lên bếp thăng mõi rồi lần lượt xào thịt ngấm gia vị, cho lá mì vào xào chín tới, bỏ cà đắng vào xào tiếp, rồi bỏ bông đu đủ. Ớt xanh vào xào nhanh tay, cho gia vị và lá “é” vào xào khô, lúc này mùi cay cay, nồng nồng, hăng hắc lấn với hương lá é thơm nức mũi cả nhà. Để món ăn được ngon, người nấu phải có kinh nghiệm giữ lửa. Lửa xào phải ở mức độ vừa phải, làm sao cho lá mì khi chín được mềm, khô nhưng không cháy; cà đắng đang độ chín tới xanh nguyên; bông đu đủ giòn tươi, xanh - đỏ màu ớt cay nguyên trái.

**Đối với canh lá mì cà đắng** thì chế biến hơi khác. Tất cả nguyên liệu cho vào nồi, chế chút nước rồi đun sôi. Khi canh sôi nhớ mở nắp



một lúc cho lá mì vào, rồi đậy lại, đun kỹ đến khi lá chuyển từ màu xanh sang vàng, cho mắm, muối, bột ngọt vào. Mới nhìn canh lá mì chưa hấp dẫn lắm nhưng ăn vào mới thấy thú vị. Cái đắng của lá mì, cà đắng với hoa đu đủ đực hòa lẫn vị ngọt, dai, thum thủm của thịt gác bếp, vị cay của ớt hiểm thực sự quyến rũ vị giác. Món cà đắng lá mì rất được ưa chuộng, nó không chỉ xuất hiện ở trong bữa cơm hàng ngày mà còn được dùng trong các lễ hội bên ché rượu cần. Ngoài nấu với cà đắng, lá mì còn được nấu với ít khô nai, khô cheo gác bếp từ những chuyến đi rừng hoặc vài con cá sông, con tép, con

cua đồng.... bắt được cũng để gác bếp qua đêm hay ít cá cơm khô, cá hấp ... Nay đời sống khấm khá hơn, canh lá mì cũng biến thể đi ít nhiều: cà đắng có thể thay bằng cà xanh, cà bát, lá mì nấu kèm bộ lòng gà xắt nhỏ hay chút thịt ba chỉ băm hoặc nấu với thịt đóng hộp.

Còn một loại canh lá mì chỉ dùng khi nhà có việc lớn hoặc lễ hội là món “Canh bột” hay còn gọi là “Nhăm de” canh được nấu với gạo ngâm mềm giã thành bột cùng cua đồng hay ốc suối (cua đồng muốn ngon phải treo qua dàn bếp một đêm cho dậy mùi rồi giã nhỏ vắt lấy nước). Lá mì đã vò nát cho vào nồi nấu thật



sôi cho bay hết mùi hăng, rồi bỏ lá bột ngọt giã thành bột (loại thân dây leo có vị ngọt) và lá cỏ thơm giã min thành nồi “Canh bột”. Nồi “Canh bột” sền sệt, xanh màu lá mì, mùi cua đồng để qua đêm, nưng nức mùi lá cỏ thơm khiến ai cũng phải thưởng thức. Đối với người ăn quen, cua đồng để qua đêm là thức ăn có mùi vị đặc trưng quyến rũ. Còn có thể thay cua đồng bằng ốc suối nguyên con, khi ăn vớt ốc hút lấy ruột bên trong, vị săn sát của ruột ốc ăn cùng với lá mì là kiểu ăn ngon và thú vị.

Riêng ở món canh lá mì phải luôn kèm một loại gia vị đặc biệt: đó là kiến vàng, một loại kiến màu vàng, chân dài thường làm tổ trên những cành cây cao được bắt mang về xào khô ăn dần. Kiến có vị chua thơm ngon đánh bật các loại quả chua như chanh, me hoặc khế. Kiến giã cùng muối ớt vừa là một món ăn ngon vừa là thứ gia vị tuyệt vời. Lá mì nấu cùng bột gạo, kèm thêm gia vị muối ớt kiến vàng làm thành một món canh đặc sánh, vàng ươm, ăn với cơm gạo mới dẻo thơm thì không gì sánh được.

Mỗi khi có khách quý ở xa, đồng bào dân tộc thiểu số Phú Thiện không quên nấu món canh lá săn đậm đà này để đón khách, dù trong bữa cơm có nhiều món khác. Không biết nón canh lá mì có tự bào giờ, ngày nay nó trở thành một món ăn ngọt lành đậm chất quê, được mọi người ưa thích, ăn riết rồi ghiền.

Bạn thấy không? nếu không có núi non và những cánh rừng kia thì chẳng phải Tây Nguyên. Cũng như người đồng bào, hãy cứ để họ sống trong những cánh rừng của họ, buôn làng của họ thì họ mới giữ được cái chất người đồng bào. Như cây cà đắng vậy, hãy cứ để mọc hoang dại ngoài rãnh, ven rào; đừng mang nó về trồng, chăm sóc thì cà đắng sẽ giống như các loại cà khác, không còn đắng nữa.

Tuổi thơ tôi gắn liền với những rãnh săn (mì), nương ngô và món cà đắng giã, bát canh lá mì đã đi vào tâm hồn tôi như một điều gì đó thân thương. Nhiều lúc đi xa, giữa cơn giông bất chợt ngày hè hay những chiều mưa rả rích nơi đất khách, quê người, tôi lại thèm đến nao lòng món cà đắng giã, bát canh lá mì. Giản dị chân chất và bao la hào sảng như mảnh đất và con người Phú Thiện.

Kpă Loan

## Ai Về Phú Thiện Ta Ơi!

Ai về Phú Thiện ta ơi!

Hồ Ayun Hạ, nước - Ôi dạt dào

Trên ca-nô dưới cá lao xao

Người đây cảnh đó biết bao là tình

Ai về Phú Thiện chúng mình

Đừng chân ghé lại chốn linh thiêng này

Núi Ba Hòn sừng sững đây

Nhà dài, Phụ tá, Gươm thần nau thân

Plei Ơi chào đón ân cần

Thập phương du khách xa gần tham quan

Ai về Phú Thiện hè sang

Được dịp thưởng thức xoài vàng ngọt thanh

Xoài vàng ngọt ngọt thanh thanh

Núi chân, vương vấn không dành người xa

Ai về Phú Thiện bao la

Cánh đồng lúa trổ, chim sà vì hương

Hương đồng gió nội thân thương

Ngát bay khắp chốn con đường quê ta

Ai về Phú Thiện ngọc ngà

Người con Phú Thiện thiết tha tấm lòng

Giàu sự thân thiện nhà nông

Bát cơm gạo dẻo trắng trong một đời

Ai về Phú Thiện ta ơi...

Lê Thị Kiều Nhi  
Đài TT-TT huyện Phú Thiện

# *TUỔI TRẺ PHÚ THIỆN*

## *“xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”*

Trần Quang Hùng  
HUV, Bí thư Huyện đoàn

Sau gần 10 năm xây dựng và phát triển đến nay, huyện Phú Thiện đã và đang có những bước chuyển mình mạnh mẽ cả về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng; bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống của người dân không ngừng được nâng cao. Có được những thành quả to lớn đó chính là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng bộ huyện, sự chung tay vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, trong đó, có sự đóng góp một phần công sức của tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện Phú Thiện với phong trào “Xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”.

Hiện tại, Huyện đoàn Phú Thiện có trên 3.400 đoàn viên, sinh hoạt tại 130 chi đoàn thôn, làng, tổ dân phố thuộc 10 cơ sở Đoàn xã, thị trấn, 02 Đoàn trường học, 01 Đoàn cơ sở Công an huyện và 17 chi đoàn trực thuộc; có 2.934 hội viên Hội Liên hiệp thanh niên tham gia sinh hoạt tại 11 cơ sở Hội. Trải qua gần 10 xây dựng và phát triển, phong trào “Xung kích tình

nguyên vì cuộc sống cộng đồng” đã trở thành nét đẹp truyền thống của tuổi trẻ, ngày càng đi vào chiều sâu và có sức lan tỏa rộng khắp trong đoàn viên thanh niên. Những năm qua, với các hoạt động tình nguyện sôi nổi, hiệu quả, thiết thực, tuổi trẻ huyện Phú Thiện đã và đang phát huy tốt vai trò xung kích trên các lĩnh vực, góp sức trẻ vào xây dựng quê hương, đất nước. Với tinh thần xung kích, tình nguyện và lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ, lực lượng Đoàn viên thanh niên huyện nhà đã có nhiều hoạt động tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng như: Tổ chức được gần

2.000 đợt vệ sinh môi trường, thu hút hơn 18.000 lượt đoàn viên thanh niên tham gia; huy động lực lượng đoàn viên thanh niên đóng góp ngày công lao động xây dựng, sửa chữa hơn 18 km đường giao thông nông thôn, nạo vét hơn 22 km kênh mương nội đồng, phục vụ nước tưới cho bà con nhân dân khi bước vào vụ mùa; duy trì và xây dựng 15 km tuyến đường thanh niên tự quản; vận động gần 100 hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số di dời chuồng trại chăn nuôi gia súc ra khỏi gầm nhà sàn,...

Song song với việc tổ chức các công trình tình nguyện,



Đoàn viên thanh niên tham gia vệ sinh môi trường

Ban Thường vụ Huyện đoàn cũng đã chú trọng đến các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” thông qua việc thăm hỏi, tặng 320 suất quà trị giá 33 triệu đồng; xây dựng mới và sửa chữa 20 căn nhà tình nghĩa trị giá hơn 700 triệu đồng cho các gia đình chính sách, gia đình nghèo, neo đơn. Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho nhân dân cũng được Ban Thường vụ Huyện đoàn quan tâm thực hiện với việc phối hợp CLB Thầy thuốc trẻ tổ chức khám, phát thuốc miễn phí cho hơn 300 lượt người nghèo, gia đình chính sách mỗi năm, với tổng trị giá tiền thuốc hàng trăm triệu đồng. Cùng với đó, hoạt động hiến máu tình nguyện được Ban Thường vụ Huyện đoàn đặc biệt quan tâm. Trong những năm qua, tuổi trẻ huyện nhà hiến được hàng nghìn đơn vị máu, qua đó, đã góp phần quan trọng trong việc cung cấp nguồn máu an toàn, kịp thời cho các cơ sở y tế cứu chữa bệnh nhân.

Đặc biệt, phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ, các cơ sở đoàn trong huyện đã tích cực giúp đỡ đoàn viên, thanh niên nghèo phát triển kinh tế như: Triển khai các dự án hỗ trợ thanh niên nông thôn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, Chương trình sinh kế bền vững cho thanh niên, các hoạt động tư vấn, hỗ trợ thanh niên học tập, rèn luyện, giới thiệu việc làm nâng cao thu nhập, đổi sống. Cùng với đó, các cơ sở đoàn còn thành lập các tổ vay

vốn tín dụng Ngân hàng chính sách xã hội huyện để giải quyết việc làm và phát triển sản xuất cho đoàn viên thanh niên. Đến nay tổng dư nợ đã tăng lên gần 13 tỷ đồng. Qua phong trào đã xuất hiện nhiều mô hình đoàn viên thanh niên tiêu biểu trong phát triển kinh tế gia đình như: Mô hình hợp tác xã thanh niên giúp nhau làm kinh tế tại thôn Kim Môn, xã Chư A Thai, mỗi năm cho thu nhập bình quân từ 50-200 triệu đồng.

Công tác tham gia giữ gìn đảm bảo an ninh trật tự tại các địa phương cũng được Ban Thường vụ Huyện đoàn chú trọng. Hàng năm, các cơ sở đoàn đã tích cực tuyên truyền sâu rộng tới các đoàn viên thanh niên ký cam kết không vi phạm tệ nạn xã hội. 100% các cơ sở đoàn và đoàn trực thuộc tổ chức tốt việc tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự, thăm hỏi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đoàn viên thanh niên và vận động đoàn

viên thanh niên lên đường nhập ngũ đảm bảo chỉ tiêu giao... Bên cạnh đó, công tác giữ gìn, phát huy và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, phát triển các môn thể thao dân tộc, các tủ sách thanh niên, bài trừ các hủ tục lạc hậu,... cũng được tăng cường. Các đội thanh niên tình nguyện đảm bảo an ninh trật tự, ATGT tại các địa phương hoạt động thường xuyên và mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần làm cho tình hình an ninh nông thôn được giữ vững; công tác tình nguyện giáo dục, cảm hóa thanh niên chậm tiến, thanh niên lầm lỡ được chú trọng, toàn huyện có 12 Câu lạc bộ thấp sáng niềm tin với 180 thành viên hoạt động tương đối hiệu quả. Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện đoàn thường xuyên phối hợp với Phòng Tư Pháp, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổ chức hơn 20 đợt tuyên truyền phổ biến



Lễ phát động tháng Thanh niên năm 2016

pháp luật cho gần 10.000 lượt học sinh, đoàn viên thanh niên và nhân dân đã góp phần cung cấp và nâng cao những kiến thức pháp luật như Luật giao thông đường bộ, Luật phòng chống ma túy, AIDS; kiến thức về sức khỏe sinh sản vị thành niên... Các hoạt động giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, khuyết tật được các Liên đội, Hội đồng Đội các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả thông qua chương trình "Vòng tay bè bạn"; "Ám áp mùa đông", tặng quà, học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập. Cuộc vận động "Vì nghĩa tình biên giới hải đảo", "Góp đá xây Trường Sa", "Vì đàn em thân yêu"... được đẩy mạnh triển khai hiệu quả, thu hút hàng nghìn lượt cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu niên tham gia hưởng ứng với việc tổ chức các hoạt động giao lưu, tặng quà, động viên các chiến sỹ lên đường nhập ngũ làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh tổ quốc.

Với các hoạt động tình nguyện sôi nổi, hiệu quả, thiết thực, tuổi trẻ huyện Phú Thiện đã và đang khẳng định vai trò xung kích trên các lĩnh vực; rèn đức luyện tài, thể hiện trách nhiệm của tuổi trẻ đối với cuộc sống cộng đồng. Tin tưởng rằng, tinh thần ấy sẽ là điểm tựa vững chắc để lớp lớp thế hệ trẻ của huyện tiếp tục phát huy, tiếp tục cống hiến, góp phần xây dựng quê hương Phú Thiện ngày càng giàu đẹp./.

# Phú Thiện Quê Tôi

Phú Thiện ơi! mùa này còn nắng.  
Thương cha tôi mái tóc bạc màu.  
Phú Thiện ơi! mùa này còn hạn.  
Thương lung me gửi nước ở bến xa.  
Làng tôi đó, đâu gói ngọn Ba Hòn  
Chân đạp trên sông Yun hùng vĩ.  
Đây Pơtao Apui, kia Oi Nhơt  
Vẫn còn đây lời khẩn tựa sấm truyền.  
Dân quê tôi - Đam San giữa đời thường  
Bắt nắng vào, thêm nồng hương ché rượu  
Chặn sông đây, dẫn nước tới đồng xa  
Đạp sỏi đá cho mía, mì vươn trong gió  
Vun đất cắn cho ngô, lúa đội nắng lên.  
Để mùa về trên nụ cười hào sảng  
Gọi hỡi làng, tiếng cồng ấm ngân vang  
Ché rượu thơm bên bếp lửa hồng  
Ám tình người như cha, ông ngàn thuở.  
Phú Thiện ơi! mùa này còn nắng...  
Vẫn tự hào ở nơi ấy o đá nở hoa.

Nguyễn Nhật Trường

Trường PTDT Bán trú THCS Nguyễn Bá Ngọc - Phú Thiện

# XÃ IA PIAR

## GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY VĂN HÓA CÔNG CHIÊNG CỦA NGƯỜI JRAI

Rcom Xuân

HUV, Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND xã Ia Piar



Này 25-11-2005, Văn hóa Công chiêng Tây Nguyên của Việt Nam đã được UNESCO chính thức công nhận là kiệt tác văn hóa phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại. Sau Nhã nhạc Cung đình Huế, Công chiêng Tây Nguyên là di sản văn hóa phi vật thể thứ hai của Việt Nam được tôn vinh là di sản của thế giới. Trong bối cảnh phát triển như hiện nay, sức ép mạnh mẽ từ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã làm cho không gian công chiêng ngày càng bị thu hẹp và đứng trước nguy cơ mai một. Trước thực trạng đó, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã nỗ lực bảo tồn và phát huy giá trị chồng chiêng của cha ông để lại, trong đó xã Ia Piar là nơi còn lưu giữ nhiều nhất vốn tinh hoa văn hóa truyền

thống của người Jrai.

Ia Piar là một xã có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, chiếm tỉ lệ 98% so với tổng dân số toàn xã, chủ yếu là dân tộc Jrai - dân bản địa lâu đời; là mảnh đất giàu bản sắc văn hóa dân tộc truyền thống với các loại hình phong phú và đa dạng, luôn gắn liền với cuộc sống của cộng đồng dân tộc thiểu số từ ngàn đời xưa đến đời nay, điển hình là tiếng công chiêng quê hương. Lễ hội công chiêng nhà mồ, hỏi cưới, cúng cầu mưa... có sự tồn tại và phát triển của cộng đồng mang tính nhân văn sâu sắc của dân tộc nơi đây.

Năm 2007 huyện Phú Thiện được thành lập, tuy nhiên, trong một khoảng thời gian rất dài trước đó và đến nay người dân xã Ia Piar vẫn giữ gìn và phát huy văn hóa

truyền thống công chiêng của người dân tộc Jrai tại các dịp như: thổi tai, thôi nôi, cầu mưa, đám cưới, ăn nhà mồ..., lúc nào cũng ngân vang tiếng công chiêng, thổi tâm hồn người Jrai quyên vào văn hóa truyền thống bản địa. Từ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, cùng với sự nỗ lực quan tâm chỉ đạo của chính quyền huyện, xã đã động viên nhân dân khôi phục và giữ gìn văn hóa bản sắc của dân tộc, đặc biệt là không gian văn hóa công chiêng.

Toàn xã có 14 thôn làng, trong đó 13 thôn làng đồng bào dân tộc thiểu số đều có từ 1 đến 3 bộ công chiêng, nơi đây còn lưu giữ được trên 20 bộ công chiêng và trong đó có bộ công chiêng cổ mang giá trị lịch sử. Người dân trong làng quan niệm, tổ tiên, ông bà đã

sáng tạo ra các thành quả đó và giao cho thế hệ con cháu thì con cháu phải có trách nhiệm giữ gìn. Điều đáng biếu dương trong công tác bảo tồn văn hóa công chiêng nơi đây là vai trò của già làng và các nghệ nhân. Chính họ là những người tuyên truyền, vận động nhân dân biết trân trọng, tự hào, phát huy sức mạnh nội lực để gìn giữ giá trị văn hóa đặc đáo của dân tộc, xem đây là nhiệm vụ quan trọng không chỉ để giữ gìn nét đẹp văn hóa của dân tộc, mà còn là điều kiện để xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần đảm bảo tình hình an ninh - chính trị trên địa bàn xã nói riêng, trên địa bàn huyện Phú Thiện nói chung.

Việc đầu tư tiếng âm thanh bộ cổng chiêng rất là quan trọng, chiêng có hay, có tốt hay không là ở tiếng âm thanh. Hầu như người dân nơi đây tự giác bỏ ra kinh phí để thuê nghệ nhân điều chỉnh tiếng chiêng để hoàn thành bộ chiêng như mong muốn. Khi hoàn thành bộ cổng chiêng, bà con trong làng tổ chức quây quần bên nhau, bên ánh lửa bập bùng cùng nhau nhảy múa, nhâm nhi ché rượu cần, với tiếng cổng chiêng vang dội, đê mê vang vọng cả bản làng.

Nói về chủng loại, ở đây có hai dạng cổng chiêng dùng để sử dụng tại các nghi lễ, nghi thức khác nhau. Một bộ sử dụng trong đám tang, ăn nhà mồ, người Jrai nơi đây thường gọi là Chiêng Arap - Xoang, bộ chiêng này có từ 18 đến 22 cái chiêng. Một

bộ sử dụng trong đám hỏi, cưới, sinh nhật, cúng thần linh, cầu mưa, thường gọi là Chiêng Mơ nhum, bộ chiêng này có từ 8 đến 9 cái chiêng. Về ý nghĩa Chiêng Mơ nhum, đánh chiêng nói về việc cầu xin, ăn mừng, đám hỏi, cưới (vợ, chồng), thành công của gia đình, mừng chiến thắng của làng, buổi tiệc lớn, tiếng chiêng sấm gọi mưa xuống, gọi chứng kiến, bảo quản, giữ gìn truyền thống lâu đời, cầu nguyện an lành, hạnh phúc. Về Chiêng Arap - Xoang, bộ chiêng này do ông Ksor Meo và Rmah Khoa ở thôn Plei Rbai, xã Ia Piar giữ gìn và thường dùng nhiều nhất. Các bài đánh trống, đánh chiêng, thể hiện tình cảm giữa người sống và người chết, báo thức cộng đồng, quần chúng biết là có gia đình trong làng hoặc làng khác có người chết. Người đánh chiêng thường sử dụng bài đánh, tiếng hát, tiếng gọi các tổ tiên, chúa trời che chở cho con người, che chở làng xóm được sống an lành và hạnh phúc, không kéo con người đi về thế giới bên kia. Người đánh chiêng hát ca ngợi về tình yêu lứa đôi, về quê hương, đất nước. Tiếng chiêng vang lên như làn sóng, như ngọn gió mang bao sức mạnh diệu kỳ xua đuổi ma quỷ, xua đuổi cái xấu, để cho gia đình, bản làng quên đi những gì mất mát, đau thương, đem đến niềm vui, hạnh phúc cho mọi người.

Về tín ngưỡng, xã Ia Piar là cư dân nông nghiệp canh tác lúa nước, nước là thứ thiết yếu để giúp cho người dân tươi tiêu nương rẫy, ruộng

đồng. Diển hình ở đây, một số diện tích nương rẫy xa nguồn nước của các tuyến kênh do hồ Ayun Hạ cung cấp, vì thế hầu như canh tác của người dân đều dựa vào nguồn nước thiên nhiên "Nước trời". Nỗi lo thường trực của người dân là đến mùa gieo xạ, trồng bắp, mì, mía, hoa màu, không có mưa, hoặc lượng mưa không đảm bảo cho trồng trọt, tươi tiêu. Kế tục truyền thống tâm linh từ ngàn đời nay, nhân dân 2 thôn Plei Rbai A, B đã khắc phục khó khăn, quyên góp sức người, sức của tổ chức lễ tín ngưỡng Cúng cầu mưa vào tháng 4 hàng năm. Tại lễ hội này, dân làng tề tụ, khấn thiêt Yàng (Trời), dâng lễ vật truyền thống (lợn, gà trống...), đánh Chiêng Mơ nhum cổ của làng, bộ chiêng này được ông Ksor Lol, năm nay 72 tuổi giữ gìn, bảo quản từ đời xa xưa để lại, vừa là Thầy cúng - khấn cho thần linh. Đây là tín ngưỡng tâm linh của thế hệ đồng bào Jrai xưa kia, được kế tục cho đến bây giờ, với mục đích xin ông Trời hãy bao bọc cho con cháu được bình yên, khỏe mạnh, cầu cho mùa màng tươi tốt, mưa thuận, gió hòa, để cho người dân có cơm ăn, áo mặc, dân làng, gia đình được an lành, hạnh phúc.

Xuất phát từ việc cổng chiêng là di sản văn hóa quý báu của dân tộc, được UNESCO công nhận là di sản văn hóa của nhân loại, được bộ văn hóa - thể thao và du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia. Trải qua một thời gian dài thăng trầm, đến nay, văn hóa cổng chiêng của các đồng bào

Tây Nguyên được các cấp, các ngành quan tâm và được hồi sinh trở lại. Hàng năm, tỉnh Gia Lai đều tổ chức các hội thi, hội diễn về cồng chiêng, trong đó đoàn cồng chiêng thôn Plei Rbai, xã Ia Piar đã tham gia tích cực, đã biểu diễn ở Quảng Trường tỉnh Gia Lai vào năm 2009, năm 2014, đó là niềm tự hào của nhân dân Ia Piar, cũng như niềm tự hào của huyện nhà, thể hiện việc coi trọng đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số Jrai ở Tây Nguyên trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa cồng chiêng. Với những ý nghĩa sâu trên, cồng chiêng không chỉ là văn hóa truyền thống của người dân nơi đây, mà còn là văn hóa truyền thống, tinh linh của Người Việt. Khi âm thanh của cồng chiêng vang lên là thông tin trực tiếp đến tinh linh, đến mọi người, cũng là cầu nối giữa các thành viên trong cộng đồng, đoàn kết, gắn bó, luôn luôn ý thức không bao giờ quên nguồn gốc, ông cha, tổ tiên. Khi vĩnh biệt cõi đời về với thế giới bên kia, tiếng chiêng ai oán tiễn đưa, đan xen với cảm xúc bùi ngùi của đồng bào Jrai. Tiếng trống, tiếng chiêng luôn khắc sâu trong lòng người, bám rễ vào mọi mặt, đời sống của đồng bào Jrai ở nơi đây.

Tuy văn hóa cồng chiêng luôn được đồng bào Jrai của huyện nói chung và xã Ia Piar nói riêng bảo tồn, gìn giữ, nhưng trong quá trình thực hiện vẫn gặp không ít khó khăn, thách thức. Đa số đồng bào Jrai của xã còn nghèo khó, cuộc sống luôn bám rẫy,

bám đồng nên chưa chú trọng trong việc sinh hoạt cồng chiêng; ngoài đồng bào dân tộc bản địa Jrai ở đây thì đồng bào Kinh, Thái, Tày, Nùng... cùng sinh sống đan xen, họ ít quan tâm đến văn hóa cồng chiêng; bên cạnh đó đời sống và sinh hoạt hiện đại làm thay đổi nhận thức về tính thiêng liêng và tính cộng đồng của văn hóa cồng chiêng, nhiều hộ gia đình đã bán đi những bộ cồng chiêng, chè rượu, nồi Bằng (kbung kbay) quý giá; cùng với đó thế hệ các nghệ nhân chỉnh sửa cồng chiêng, đến nghệ nhân trình diễn, múa xoang lần lượt già yếu qua đời; đồng thời kinh tế xã hội phát triển, xuất hiện nhiều loại hình giải trí mới hiện đại, nên việc thu hút giới trẻ giữ gìn và phát huy văn hóa cồng chiêng trở thành vấn đề khó khăn. Bên cạnh đó sự tác động tất yếu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập, nguy cơ mai một trước sự xâm lấn các hình thức giải trí mới đã khiến cho số lượng, người biết đánh chiêng, và sự biến mất của những bài chiêng cổ ngày

một gigmt.

Trước tình hình trên, việc bảo tồn, phát triển văn hóa cồng chiêng Jrai trên địa bàn huyện nói chung và xã Ia Piar nói riêng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết, nhằm tạo nên môi trường văn hóa công chiêng lành mạnh, tích cực làm phong phú, sâu sắc thêm đời sống tinh thần của người Jrai. Để thực hiện tốt nhiệm vụ trên, trong thời gian tới ngoài việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quảng bá những giá trị tốt đẹp, đặc sắc của văn hóa công chiêng; công tác quản lý văn hóa; công tác đầu tư kinh phí...các cấp ủy Đảng, chính quyền thực hiện tốt Nghị quyết 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Chỉ thị 46-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây nguy hại đại đức xã hội góp phần làm cho cồng chiêng sống mãi với đất trời và con người Tây Nguyên./.



# PHÚ THIỆN ƠI

SÁNG TÁC : TRẦN VĂN LỘC

= 65

The musical score consists of ten staves of music for voice and piano. The tempo is marked as 65 BPM. The lyrics are written below each staff. Measure numbers 1 through 10 are indicated above the first few staves. The lyrics are as follows:

Có ai về nơi Phú Thiện quê tôi  
Có ai về nơi Phú Thiện xa xôi  
Đồng ruộng xanh bên dòng kênh xanh thẳm  
Thị trấn đông dân rộn rã nụ cười  
Phú Thiện ơi Ai về là về đây với  
tôi Phú Thiện ơi bao đời người  
cùng ta kết giao Phú Thiện ơi Phú  
Thiện ơi Nghe thân thương mãnh đất quê  
hương Cuộc sống nơi này an lành Người người vui sống  
với tương lai rạng ngời

# PHỤ NỮ PHÚ THIỆN THỰC HIỆN TỐT PHONG TRÀO GIÚP NHAU

## phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo

Võ Hoàng Lan  
HUV, Chủ tịch Hội LHPN Huyện

Huyện Phú Thiện với lực lượng nữ chiếm 51% dân số và trên 48% lực lượng lao động xã hội. Hội LHPN huyện Phú Thiện hiện nay có 11 cơ sở Hội trực thuộc và 130 Chi hội phụ nữ. Từ năm 2007 đến nay Hội đã phát triển mới 7.667 phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia vào tổ chức Hội, nâng tổng số Hội viên toàn huyện là: 11.505 hội viên. (Đạt 75,65%, vượt 5,65% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội). Công tác xây dựng lực lượng hội viên nòng cốt được chú trọng toàn huyện xây dựng được 30 chi Hội phụ nữ kiểu mẫu và có 4.985 hội viên nòng cốt trên tổng số 100% cơ sở Hội. Có 06 cơ sở Hội vững mạnh, có 05 cơ sở Hội khá, không có đơn vị trung bình. Có 70 Chi hội xếp loại vững mạnh, có 42 Chi hội xếp loại khá, có 18 Chi hội xếp loại trung bình. Đối với 11 cơ sở Hội.

Với chức năng “Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ”. Trải qua 10 năm thành lập huyện Phú Thiện. Hội liên hiệp phụ nữ huyện, phát huy vai trò trung



*Lễ phát động thi đua làm theo gương Bác  
về thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững*

tâm, là khâu đột phá trong phong trào “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”, “Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ”, mô hình xóa đói giảm nghèo có hiệu quả của Hội đã giúp khá nhiều hội viên thoát nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng ngày càng phát triển.

Để các mô hình giúp nhau phát triển kinh tế và Tổ liên kết đi vào hoạt động đúng nhu cầu và thực tiễn của từng cơ sở Hội có tính khả thi. Hội LHPN huyện đã tập trung vào các bước; tổ chức rà soát nắm tình hình, tham gia dự sinh hoạt tại các chi, tổ hội để nắm

tình hình và tâm tư nguyện vọng của chị, em phụ nữ; phân loại đối tượng và xác định nguyên nhân hộ hội viên phụ nữ nghèo để có hình thức phù hợp giúp chị em thoát nghèo. Qua phân tích đã thấy một trong những nguyên nhân đầu tiên dẫn đến đói nghèo là do thiếu kiến thức làm ăn, thiếu vốn sản xuất, chăn nuôi. Theo đó, phấn đấu thực hiện tiêu chí “không đói nghèo”, bằng ý thức thực hành tiết kiệm, vừa vận động hội viên, phụ nữ phát huy tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau về vốn, ngày công, áp dụng khoa học kỹ thuật, bao tiêu đầu ra

sản phẩm và kinh nghiệm để phát triển kinh tế gia đình.

Từ nhu cầu, nguyện vọng, thực tế của hội viên phụ nữ; Hàng năm, Hội chủ động phối hợp với chính quyền các ban, ngành đoàn thể ký kết các Nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp để tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phát động và hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế bằng nhiều hình thức như, tổ chức tập huấn để nâng cao kiến thức, về ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất như: phối hợp với trung tâm nuôi trồng thủy sản tỉnh Gia Lai, sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh; Trung tâm khuyến Nông tỉnh; Trường dạy nghề Ayun Pa ...tổ chức 112 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, hội nghị, hội thảo đầu bờ ... về kỹ thuật sản xuất nông nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi thủy sản, chăn nuôi thú y, nấm vũng các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về sản xuất, kinh doanh; tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; áp dụng vào sản xuất, từ đó nhiều hội viên được tiếp cận với các nguồn vốn cũng như kiến thức để đầu tư vào sản suất, kinh doanh góp phần tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống gia đình. Trong quá trình thực hiện phong trào hỗ trợ phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế. Hội LHPN các cấp đã giải quyết khá toàn diện và động bộ từ khâu tạo vốn, cho vay cũng như kiến thức để đầu tư vào sản suất, kinh doanh. Trong hoạt động tạo vốn, Hội ký kết nghị quyết liên tịch với



Hội LHPN xã Ia Sol ra mắt mô hình  
Tổ liên kết chăn nuôi lợn siêu nạc

Ngân hàng chính sách xã hội, hiện nay theo nguồn kêu gọi của Hội LHPN quản lý hơn 110 tỷ đồng. Tín chấp với Ngân hàng NN&PTNT huyện với tổng số tiền là 18.748.000.000 đồng cho 6.127 gia đình hội viên vay để chủ động tham gia vào các chương trình kinh tế trọng tâm của địa phương.

Không chỉ dừng lại ở đó, Hội LHPN các cấp còn vận động hội viên, phụ nữ tham gia vào các mô hình, câu lạc bộ của Hội như: "Chuyển đổi cơ cấu sản xuất cây trồng, vật nuôi", "Mô hình trang trại", "Sản xuất theo vùng chuyên canh vùng lúa lai, lúa chất lượng cao, vùng chuyên canh cây màu và nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi tập trung đem lại kinh tế cao", "Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế"; "Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ"; "Tổ tiết kiệm, tổ góp vốn xoay vòng"; mô hình "trồng rau an toàn"; Tổ liên kết "chăn nuôi heo siêu nạc", Câu lạc bộ "Phụ nữ giúp nhau

phát triển kinh tế", Câu lạc bộ "Nữ tiểu thương"

Để các mô hình giúp nhau phát triển kinh tế và Tổ liên kết hoạt động đúng nhu cầu và thực tiễn của từng cơ sở Hội có tính khả thi. Hội LHPN các cấp đã chú trọng công tác vận động tiết kiệm tăng nguồn vốn giúp nhau phát triển sản xuất. Hàng năm đã vận động hội viên phụ nữ tham gia ít nhất 1 trong 4 loại hình tiết kiệm với tổng số tiền tiết kiệm đến nay trên 5 tỷ; Mục đích của việc sử dụng nguồn vốn từ tiết kiệm cũng rất đa dạng, như tiết kiệm để tạo nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; tiết kiệm để hoàn trả dần các khoản vay hoặc tăng tích lũy để nâng cao chất lượng cuộc sống; tiết kiệm để sửa chữa nhà cửa, mua sắm vật dụng thiết yếu trong gia đình, xây dựng công trình vệ sinh, mua bảo hiểm y tế, trang trải học phí, khám chữa bệnh,

vay vốn xoay vòng, và Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện được hội viên, phụ nữ nhiệt tình tham gia ủng hộ như: Xây dựng 09 “Mái ấm tình thương”, với số tiền 720 triệu; sửa chữa 12 căn nhà với số tiền 55 triệu; trao 05 chiếc xe đạp; 500 quyển vở; 150 cặp sách cho các cháu là con của gia đình chính sách, con hội viên phụ nữ nghèo vượt khó học giỏi; nhận nuôi đỡ đầu được 35 cháu; mua bảo hiểm y tế tự nguyện cho 24 chị thuộc hộ cận nghèo tại tổ dân phố 13 thị trấn Phú Thiện. Nhờ đó đã huy động được một lượng lớn hội viên tham gia vào Hội 11.050 hội viên. Bằng nhiều hoạt động thiết thực hỗ trợ, giúp đỡ phụ nữ nghèo phát triển kinh tế, đến nay đã có 1.058 hộ phụ nữ nghèo được Hội giúp đỡ, có 353 hộ phụ nữ nghèo được giúp thoát nghèo. Trong đó hộ phụ nữ nghèo làm chủ hộ được giúp thoát nghèo 171 hộ. Thực hiện tốt công tác kết nghĩa giữa chi hội người Kinh kết nghĩa với chi hội người dân tộc thiểu số đã duy trì 10/10 điểm kết nghĩa và có hàng trăm hộ gia đình người kinh kết nghĩa với hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

Đạt được kết quả trên là nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường vụ Huyện ủy, Hội LHPN tỉnh; sự phối hợp, tại điều kiện của UBND huyện, các cơ quan, ban ngành của huyện và sự nỗ lực phấn đấu của các cấp hội trong việc thực hiện các phong trào, từ việc tuyên truyền, vận động chị em phụ nữ, công tác tập huấn, tư vấn... nhằm góp phần đưa phong trào tiếp tục phát triển sâu rộng, hiệu quả.

Có thể khẳng định. “Phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế xã, xóa đói giảm nghèo” do Hội LHPN huyện phát động trong những năm qua có nghĩa sâu sắc, là một hoạt động thường xuyên gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Hội. Từ phong trào này, tinh thần tương thân, tương ái giúp nhau trong lúc khó khăn hoạn nạn luôn được phát huy, đã có nhiều chị em vươn lên thoát nghèo, qua đó đã góp phần thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, đáp ứng được nguyện vọng của các tầng lớp phụ nữ, tạo niềm tin vững chắc cho chị em vào tổ chức hội, từ đó khẳng định vị thế của người phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội ngày càng được nâng lên./.

## Về Quê Mẹ

Từ phương trời xa xôi  
Con trở về quê mẹ  
Phú Thiện là nơi đó  
Kỷ niệm thuở nằm nôi

Tiếng ru, khan của mẹ  
Con được lớn lên cùng  
Bà lại cõng trên lưng  
Mẹ đi vắng mỗi lần.

Nắng Phú thiện oi ả  
Phả vào từng cơn mưa  
Trưa hè con tắm mát  
Thả mình, dòng sông Ayun

Bánh xe con đến trường  
Nghịến vào từng sỏi đá  
Phú thiện nay khác quá  
Em ru nhụa đường xanh

Vắng vắng sao bồi hồi  
Tiếng cồng chiêng thuở ấy  
Yêu quê hương biết mấy  
Đang từng ngày đổi thay

Chân con qua bao nẻo  
Thành thị, phố, muôn nơi...  
Chẳng thể nào sánh nổi  
Phú Thiện quê hương ôi...

Siu Thị Thu Vân  
Trường Mầm non Vành Khuyên

# TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TUẤN, HUYỆN PHÚ THIỆN

## Sự Hình Thành Và Phát Triển

Lê Tấn Trọng

Hiệu trưởng trường THPT Trần Quốc Tuấn

**X**uất phát từ sự phát triển của đất nước và xã hội, nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn Ayunpa (cũ); Năm 1998, được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương Trường THPT cấp 2-3 Phú Thiện được thành lập phục vụ dạy và học cho con em nhân dân các xã lân cận và thị trấn Phú Thiện. Ban đầu chỉ có 2 lớp 10, số giáo viên cấp 3 có 8 người, kế thừa cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở IaSol với nhiều khó khăn, thiếu thốn về phòng học,

trang thiết bị. Mặc dù vậy, nhưng tập thể sư phạm nhà trường đã khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, chính trị được giao.

Theo quyết định số 91/2003/QĐ-UB của UBND tỉnh Gia Lai, trường được đổi tên thành trường THPT Trần Quốc Tuấn và chuyển sang địa điểm mới, được xây dựng kiên cố, khang trang hơn. Tiếp nhận cơ ngơi mới trong sự phấn khởi của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường, phụ huynh học sinh, điều này đã tạo nên động lực để tập thể sư

pham nhà trường tiếp tục xây dựng và phát triển nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, học tập của thị trấn Phú Thiện và các xã lân cận phía Tây huyện AyunPa cũ. Tuy những năm đầu thành lập và xa trung tâm huyện Ayunpa, nhà trường gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trường luôn đoàn kết, quyết tâm thi đua dạy tốt-học tốt, hoàn thành nhiệm vụ dạy và học, góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương.

Năm 2007 huyện Phú Thiện được thành lập, trường THPT Trần Quốc Tuấn là trường trọng điểm, vị trí tại trung tâm hành chính của huyện; chi bộ Đảng, ban giám hiệu nhà trường tranh thủ được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, UBND huyện Phú Thiện do đó, hoạt động của trường được mở ra trang mới, truyền thống của nhà trường được phát huy.

Gần 20 năm qua là cả một chặng đường rèn luyện và thử thách, nhà trường đã từng bước trưởng thành, hoàn thiện mọi mặt và đã khẳng định được mình, góp phần tạo ra



một nguồn lực trẻ dồi dào cho xã hội, xứng đáng là trung tâm giáo dục, văn hóa ở một địa phương còn nhiều khó khăn. Có thể nhận thấy rõ được sự phát triển của nhà trường qua một số mặt như sau:

Về cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư xây dựng đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng trên tổng diện tích 21.000m<sup>2</sup>, đáp ứng tốt cho việc dạy và học cũng như các hoạt giáo dục khác của nhà trường.

Số lượng học sinh tăng nhanh qua từng năm học. Đến năm 2011, Ủy ban nhân dân Tỉnh Gia Lai đã có quyết định thành lập trường THPT Võ Văn Kiệt trên cơ sở chia tách từ trường THPT Trần Quốc Tuấn. Điều này đánh dấu một bước phát triển mới của nhà trường và là niềm tự hào cho giáo dục huyện nhà. Năm học 2016-2017 nhà trường có tổng số lớp là 33, số học sinh 1293 em. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về đổi mới cản bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, chi bộ Đảng, ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường không ngừng đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quản lý để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trong thời gian tới.

Nhà trường có Chi bộ Đảng trực thuộc Huyện ủy với 26 đảng viên và một nguồn lực dồi dào trong tương lai từ các giáo viên trẻ. Chi bộ Đảng nhà trường nhiều năm liền được công nhận chi bộ trong sạch vững mạnh, lanh đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.



Hàng năm, 100% công chức, viên chức nhà trường đều hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có 90-95% được công nhận danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua các cấp... Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được giữ ổn định, năm sau cao hơn năm trước. Hàng năm tỷ lệ học sinh lên lớp thăng trên 80%, học sinh có hạnh kiểm khá tốt trên 95%, học sinh 12 tỷ lệ tốt nghiệp trên 90%, tỷ lệ học sinh đậu cao đắc, đại học hằng năm trên 70 %.

Công đoàn cơ sở nhà trường được hoàn thiện và củng cố, lớn mạnh không ngừng, thực sự là tổ ấm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các công đoàn viên nhà trường. Trong nhiều năm liền Đoàn trường được Tỉnh Đoàn, Trung Ương đoàn công nhận là đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc trong hoạt động phong trào, có nền tảng hoạt động tích cực, xung kích, sáng tạo.

Các thế hệ học sinh tiếp bước trưởng thành, dần khẳng

định mình trên mọi nẻo đường công tác. Nhiều em sau khi tốt nghiệp đã trở về trường với cương vị mới là giáo viên. Họ sẽ là thế hệ nối tiếp phát huy truyền thống nhà trường, sát cánh cùng các thầy cô giáo cũ và những đồng nghiệp mới hoàn thành sứ mệnh vang của mình là sự nghiệp trồng người cho tương lai.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, chính trị, nhà trường xác định con người là yếu tố quyết định, do đó công tác xây dựng đội ngũ giáo viên được chi bộ Đảng, ban giám hiệu nhà trường đặc biệt quan tâm. Trong những năm qua, nhà trường đã quy tụ được đội ngũ giáo viên giỏi về chuyên môn, vững nghiệp vụ, vững tay nghề, yêu trường, bám lớp ngay từ những ngày đầu mới thành lập, có tinh thần đoàn kết, tâm huyết với sự nghiệp trồng người. Có nhiều thầy cô giáo đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, có thành tích cao trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được các cấp ghi nhận.

Nhiều thầy cô khắc phục khó khăn về điều kiện kinh tế gia đình để tham gia học cao học, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của nhà trường được BGH, các tổ chuyên môn, đội ngũ giáo viên đặc biệt quan tâm và đã đạt được những kết quả quan trọng. Tạo được không khí thi đua học tập trong học sinh, sự phấn khởi của tập thể thầy cô giáo trong nhà trường, niềm tin của phụ huynh học sinh, góp phần nâng cao uy tín của nhà trường. Hằng năm, nhiều học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia, các kỳ thi hội khỏe Phù Đổng các cấp.

Công tác khuyến học, khuyến tài, thi đua học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp của học sinh nhà trường trong nhiều năm qua đã trở thành phong trào thi đua thiết thực, được các cấp, các ngành, phụ huynh học sinh quan tâm.

Gần 20 năm hình thành và phát triển, để có được ngôi trường khang trang với những thành tích đạt được như hôm nay, các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân huyện nhà, đặc biệt là các thế hệ thầy cô giáo, học sinh của nhà trường đã trải qua nhiều khó khăn, thiếu thốn nhiều mặt, phấn đấu vươn lên bằng sức lực, trí tuệ của các thế hệ thầy cô, học sinh nhà trường. Chúng ta có quyền tự hào và tiếp tục nỗ lực phấn đấu để nhà trường xứng đáng với niềm tin của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân huyện Phú Thiện./.

## MỘT NĂM Phú Thiện

### Đất và Người

Giọt thời gian lăn tròn mải mê  
Giữa đam mê, ồn à, thăng trầm;  
Cho tôi cháy theo mùa hạ đỏ  
Nắng đại ngàn thấp lửa nơi tim.

“Con đường máu” (\*) đậm tan thù bạo  
Thành tượng đài lừng lẫy chiến công  
Mạch truyền thống cha ông giữ nước  
Chí kiên cường con cháu dựng xây.

Chặn dòng Ayun, đắp hồ thủy lợi  
Đập sừng sững nối đôi sườn núi  
Cho con nước tràn kênh về ruộng  
Lúa tươi xanh Phú Thiện quê mình.

Đất mến người, chim lành về đậu  
Nên kênh xanh, núi biếc, trăng đầy  
Măng chua rừng, cà đắng, cơm lam  
Vị Tây Nguyên, Tây Bắc chan hòa.

Điệu xoang nhịp nhàng trong hương gió  
Tiếng khèn lảnh lót khúc hoan ca  
Rượu cần mê đắm xiêu chiêng ché  
Đêm hội được mùa vui say sưa.

Không gian văn hóa Kồng Chiêng gọi  
Tiếng vọng thăng hoa giữa mây ngàn;  
Tây Nguyên tụ hội muôn dân tộc  
Đoàn kết Jarai, Kinh, Thái, Mường...  
Chung tay Phú Thiện xây đời mới  
Đất nước đẹp giàu muôn ý thơ!

(\*) Tỉnh lộ 7 - nay quốc lộ 25

**Nguyễn Thị Then**  
*Trường THCS Nguyễn Trung Trực - Phú Thiện*

## ĐẢNG BỘ XÃ IA SOL

### HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Mạnh Tấn

HUV, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Ia Sol

Xã Ia Sol nằm về phía Đông của huyện Phú Thiện, có diện tích đất tự nhiên 12.069 ha, trong đó có 8.079 ha đất nông nghiệp; dân số toàn xã là 9.471 nghìn người. Đảng bộ xã có 209 đảng viên sinh hoạt tại 24 chi bộ trực thuộc, trong đó có 18 chi bộ thôn, làng, 05 chi bộ trường học và 01 chi bộ cơ quan. Những năm qua, triển khai thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) “về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể cùng nhân dân xã Ia Sol đã đã phát huy truyền thống đoàn kết, phấn đấu vượt khó vươn lên đã đạt được nhiều kết quả

đáng khích lệ với nhiều mô hình mới, cách làm hay, hình thức sinh động. Tình hình an ninh chính trị ổn định, kinh tế từng bước phát triển, đời sống nhân dân ngày một nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần, hệ thống chính trị được củng cố hoàn thiện, cán bộ lãnh đạo chuyên môn của đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đến cán bộ thôn, làng được đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ dần dần đáp ứng nhu cầu phát triển hiện nay. Sức lan tỏa mạnh mẽ từ việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác đã tạo động lực to lớn, làm chuyển biến tích cực trong suy nghĩ và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Ngay sau khi có kế hoạch,

hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị, Thông tri 03-TT/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của Huyện ủy Phú Thiện, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã họp bàn, thống nhất, xây dựng kế hoạch thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong toàn xã, phân công nhiệm vụ cho các đồng chí trong Ban Chấp hành phụ trách từng chi bộ. Chỉ đạo, tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị 03-CT/TW, Thông tri số 03-TTr/HU đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; chỉ đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, phù

hợp với điều kiện cụ thể của từng thôn, làng để cán bộ, đảng viên thực hiện; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở các chi bộ trực thuộc.

Để việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng, hằng năm, Đảng ủy xã đã chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chủ động đưa nội

tưởng, tấm gương đạo đức của người, lấy đó làm kim chỉ nam cho mọi hành động, suy nghĩ trong công tác, cũng như trong cuộc sống. Xây dựng các chuẩn mực đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức cơ quan theo tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với hoạt động của cơ quan đơn vị và triển khai tới cán bộ, đảng viên; thường xuyên kiểm tra, rà

cán bộ, đảng viên và người dân được nâng lên, trở thành việc làm thường xuyên, tự giác trong hoạt động hàng ngày. Cán bộ, công chức của xã đã sáng tạo trong công việc; tiết kiệm thời gian và vật chất cho cơ quan, đơn vị; hiệu quả giải quyết công việc được nâng lên rõ rệt, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân được chu đáo, ân cần hơn.



Đại hội Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2015-2020

dung học tập, làm theo tấm gương của Bác thành nội dung sinh hoạt thường xuyên của chi bộ, cơ quan, đơn vị, qua đó kịp thời nắm bắt, giải quyết những vấn đề tư tưởng, đạo đức của cán bộ, đảng viên; góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên thẩm nhuần tư

soát, bổ sung chỉ đạo thực hiện chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với xây dựng thực hiện các chuẩn mực đạo đức học tập chuyên đề từng năm và được coi như một tiêu chí đánh giá cán bộ, đảng viên, tổ chức cơ sở đảng hàng năm đã tạo ra sự chuyển biến tích cực, ý thức trách nhiệm của

Bên cạnh đó, Đảng bộ xã Ia Sol còn thường xuyên quan tâm xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên vững mạnh về chính trị, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Tập trung xây dựng, củng cố nâng cao chất lượng đảng viên và tổ chức đảng, các chi bộ đều thực hiện

nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, đến nay số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh đạt 75%; tỷ lệ cán bộ diện Ban Thường vụ đảng ủy quản lý được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ 100%. Đảng bộ xã 9 năm liền (từ 2007-2015) được công nhận trong sạch vững mạnh. Từ đó đã động viên khích lệ việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành một phong trào có sức lan tỏa tới toàn thể cán bộ Đảng viên và nhân dân trong xã thi đua lao động sản xuất. Các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội cơ bản thực hiện theo kế hoạch đề ra, duy trì được sự phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, thu nhập bình quân đầu người đạt 23 triệu/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo 18,06% (theo tiêu chí mới). Quốc phòng- an ninh được củng cố và giữ vững, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đảm bảo các chỉ tiêu huấn luyện và nhập ngũ. Thực hiện xã điểm về xây dựng nông thôn mới đến nay đã đạt 17/19 tiêu chí và phấn đấu về đích vào năm 2017.

Thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ chính trị được Đảng bộ gắn kết với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4(khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, trọng tâm là khắc phục những khuyết điểm, hạn chế, sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo

tinh thần của Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Việc lựa chọn và giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống được gắn với việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế, kết quả đã giải quyết dứt điểm được nhiều vấn đề tiêu cực tồn đọng, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân vào Đảng, Nhà nước.Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, các cấp ủy chủ động phát hiện, biểu dương, nhân rộng các gương làm tốt, cách làm hay, tạo hiệu ứng trong cán bộ, đảng viên; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các phong trào, các hoạt động chăm lo cho người nghèo. Qua đó, đã xuất hiện nhiều mô hình và cách làm hay, có hiệu quả như: phong trào “Xoá mài tranh cho hộ nghèo”; mô hình “Hũ gạo tình thương”, “Nuôi heo đất”; mô hình “Ngày chủ nhật xanh”, “Ngày thứ 7 tình nguyện”; “xây dựng các tuyến đường tự quản xanh, sạch, đẹp”; phong trào “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”... Thông qua các mô hình đã quyên góp được trên 800 triệu đồng; thăm hỏi, tặng quà gia đình chính sách, gia đình hội viên nghèo. Từ năm 2011 – nay, Đảng bộ xã

đã có 05 tập thể, 08 cá nhân được cấp tỉnh, huyện khen thưởng vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đảng bộ, nhân dân và cán bộ xã Ia Sol được UBND tỉnh Gia Lai tặng Cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2012”. Nhân dân và cán bộ xã được Bộ Công an tặng Cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2010”. Đảng ủy xã Ia Sol được Tỉnh ủy tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong 4 năm thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” 2007-2010.

Có thể khẳng định, việc thực hiện Chỉ thị 03 về “Tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ở xã Ia Sol trong 5 năm qua đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân. Đây là tiền đề, động lực để những năm tiếp theo toàn Đảng bộ xã tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã đề ra./.

# HIỆU QUẢ CUỘC VẬN ĐỘNG “LÀM THAY ĐỔI NẾP NGHĨ, CÁCH LÀM TRONG ĐỒNG BÀO DTTS, TỪNG BƯỚC VƯƠN LÊN THOÁT NGHÈO BỀN VỮNG”

Cuộc vận động “làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững” có ý nghĩa thiết thực nhằm thay đổi tư duy của người đồng bào dân tộc thiểu số từ cách thức sinh hoạt đến quá trình lao động sản xuất, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần cho người đồng bào dân tộc thiểu số. Qua 4 năm triển khai cuộc vận động “làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”, do UBMTTQVN tỉnh Gia Lai phát động, đời sống vật chất, tinh thần của người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Phú Thiện có sự chuyển biến rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, nhiều hộ từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững.

Hiện nay, huyện Phú Thiện có trên 78 nghìn dân, trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ hơn 60%. Với một huyện thuần nông, nhìn chung đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn. Thực hiện sự chỉ đạo của UBMTTQVN tỉnh và Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban

Thường trực UBMTTQVN huyện Phú Thiện đã ban hành Kế hoạch số 08 ngày 10/6/2012 về việc thực hiện cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”. Theo đó, ngay từ khi triển khai cuộc vận động, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện đã thành lập ban vận động cấp huyện, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách địa bàn và xây dựng kế hoạch, chương trình hành động; có văn bản hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai các nội dung của cuộc vận động phù hợp với từng địa phương; cử cán bộ chủ động phối hợp với hệ thống chính trị cơ sở trực tiếp xuống thôn, làng để tuyên truyền, vận động người dân về các nội dung, tiêu chí của cuộc vận động. Qua đó, phối hợp với các cơ quan chuyên môn hướng dẫn nhân dân về cách thức sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trồng trọt và chăn nuôi, cải tạo vườn rau xanh tại nhà, đưa vật nuôi ra khỏi gầm sàn nhà,... Riêng đối với 4 hộ được chọn điểm tại xã Ia Hiao và xã Ia Ake, ngoài việc hỗ trợ tư liệu sản xuất là 1 con bò sinh sản, ban vận động

cấp huyện, xã thường xuyên thăm, hướng dẫn các hộ về đẩy mạnh áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, về cách chi tiêu hợp lý trong gia đình, kết quả, đến nay, có 2 hộ đã thoát nghèo bền vững, 2 hộ thuộc diện nghèo giảm xuống còn cận nghèo. Có thể thấy, qua 4 năm triển khai cuộc vận động “làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng được nâng lên; một số hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan như: tục nối dòng, tảo hôn, tục cúng yang khi đau ốm, tục chôn chung đã dần hạn chế; có nhiều gia đình đã biết sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, xây nhà tiêu hợp vệ sinh, tạo điều kiện cho con em trong độ tuổi được đến trường; nhiều hộ dân đã mạnh dạn triển khai các mô hình phát triển kinh tế đem lại hiệu quả cao, nhiều hộ đã mua sắm phương tiện, máy móc có giá trị phục vụ sản xuất và sinh hoạt... Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện giảm đáng kể, kết quả đến hết năm 2015, tỷ lệ hộ vươn lên thoát nghèo bền vững là 658 hộ, trong đó, hộ đồng bào dân tộc thiểu số là 285 hộ. Đơn cử như gia đình ông Gia đình ông Rmah Xoa, bôn Linh



Hỗ trợ tư liệu sản xuất là bò sinh sản

A, xã Iahiao – Là 1 trong 4 hộ được huyện chọn làm điểm thực hiện cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”. Ông Xoa cho biết: Trước đây, gia đình ông thuộc hộ nghèo của bôn, của xã, cuộc sống gấp rất nhiều khó khăn. Khi gia đình ông được chọn làm điểm mô hình cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”, ông cũng như các thành viên trong gia đình đã được tham gia các lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất, được hướng dẫn kỹ thuật gieo trồng, chăn nuôi cũng như cách chi tiêu hợp lý, khoa học, nhờ đó, gia đình

đã có vốn trang trải cuộc sống và tái đầu tư sản xuất; bên cạnh đó, gia đình ông còn được hỗ trợ 1 con bò sinh sản, trị giá 7 triệu đồng. Dưới sự hỗ trợ, tư vấn tận tình của ban vận động cấp huyện và xã, gia đình ông đã thoát nghèo. Ông Rmah Xoa chia sẻ “bữa nay, kinh tế của gia đình đã ổn định hơn, thoát được các đói, cái nghèo”

Để cuộc vận động tiếp tục lan tỏa sâu rộng đến toàn thể nhân dân trên địa bàn, Ông Ksor Soar - Chủ tịch UBMTTQVN huyện Phú Thiện cho biết: hiện nay, tỷ lệ hộ nghèo người dân tộc thiểu số theo tiêu chí mới vẫn còn cao, đời sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn; theo đó, để triển khai hiệu quả cuộc vận động, chúng tôi sẽ tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn

các xã, thị trấn nắm tình hình, có biện pháp hỗ trợ kịp thời để qua đó giúp người dân thực hiện hiệu quả cuộc vận động, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân”

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cùng với sự nỗ lực, cố gắng của người dân tộc thiểu số trên địa bàn, tin rằng cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững” tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả thiết thực hơn nữa, góp phần thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững tại địa phương./.

**Ksor H'Bui**

# LÀM GIÀU TRÊN VÙNG ĐẤT KHỦ

Thanh Tâm

*Xã Chư A Thai - Một xã vùng 3 đặc biệt khó khăn của huyện Phú Thiện, thế nhưng cũng chính từ mảnh đất này đã trở thành một miền đất hứa cho những con người có ý chí, nghị lực, dám nghĩ, dám làm để thay đổi cuộc sống. Họ là những thanh niên luôn nêu cao tinh thần xung kích tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội, đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp, thể hiện quyết tâm của tuổi trẻ thực hiện theo lời Bác Hồ dạy: “Không có việc gì khó, Chỉ sợ lòng không bền, Dao núi và lấp biển, Quyết chí ắt làm nên”. Trương Văn Nin – Đoàn viên Chi đoàn thôn Kim Môn, xã Chư A Thai là một điển hình trong số đó.*



Anh Trương Văn Nin – Đoàn viên Chi đoàn  
thôn Kim Môn, xã Chư A Thai

Vào một ngày đầu năm 2015, theo chân anh Trương Văn Lắm – Bí thư Chi đoàn thôn Kim Môn, xã Chư A Thai, đi qua đoạn đường đất gập ghềnh, hai bên xung quanh được bao bọc bởi một

màu xanh nương rẫy canh tác hoa màu của người dân nơi đây, chúng tôi đến thăm trang trại của gia đình anh Trương Văn Nin là đoàn viên sinh hoạt tại Chi đoàn thôn Kim Môn, xã Chư A Thai. Tiếp chuyện với

chúng tôi trong ngôi nhà nhỏ, anh Nin chia sẻ: Anh sinh năm 1983, tại xã Minh Hòa, huyện Kim Môn, tỉnh Hải Dương, vì điều kiện gia đình khó khăn, bố lại mất sớm, nên con đường cắp sách đến trường của anh

đã dừng lại sau khi học hết cấp 2. Cuối năm 1999, anh đã theo gia đình đi kinh tế mới và định cư tại thôn Kim Môn, xã Chư A Thai, huyện Phú Thiện cho đến bây giờ. Đầu năm 2008, anh lập gia đình, ổn định cuộc sống và nuôi ước vọng làm giàu tại vùng đất khó. Anh vay mượn người thân cộng thêm ít vốn tích góp được để mua mảnh đất khoảng 5 ha tại thôn Kim Môn, xã Chư A Thai. Từ một mảnh đất hoang sơ, anh đã cùng vợ từng bước khai hoang, phục hóa, chở bằng phẳng thì trồng mì, chở trũng thì đắp ao nuôi cá nước ngọt. Rồi bất chợt nét mặt anh thoáng lên chút buồn khi nhớ lại đợt thất thu lớn đầu tiên của gia đình sau trận bão tháng 11 năm 2008, gần 3 ha mì sáp cho thu hoạch đã mất trắng vì thối củ, 5 sào ao cá nước ngọt bị vỡ tràn do nước dâng. Không cam chịu, nản lòng, anh cùng vợ con tiếp tục bám nương rẫy và làm lại từ đầu. Nay ra ý tưởng áp dụng mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng trang trại và nhận thấy cần phải chuyển đổi giống cây trồng không chỉ để cải tạo lại đất mà còn đem lại hiệu quả kinh tế cao, cho nên từ 3 ha diện

tích trồng mì, anh mạnh dạn chuyển sang trồng mía, kết quả bình quân mỗi năm cho thu nhập khoảng 150 triệu; nuôi cá nước ngọt mỗi năm thu hoạch từ 8 đến 9 tạ, thu về bình quân 40 triệu đồng. Bên cạnh đó, kể từ năm 2013 đến nay, gia đình anh còn trồng thêm 1,5 ha khoai lang Nhật, năm đầu cho thu nhập gần 60 triệu đồng. Ngoài ra, anh còn kết hợp nuôi khoảng 200 con gà thịt, 2 heo nái và 6 con bò sinh sản để tăng thêm thu nhập cho gia đình. Bên cạnh việc phát triển kinh tế gia đình, anh còn tích cực tham gia các hoạt động phong trào do các cấp, các ngành phát động tại địa phương như: Nhóm thanh niên lập nghiệp, thanh niên làm kinh tế giỏi và hội nông dân, đặc biệt, anh là thành viên nòng cốt trong nhóm thanh niên tham gia làm kinh tế giỏi của thôn Kim Môn, xã Chư A Thai, hiện tại, nhóm này đã có đến 28 thành viên, tất cả đều là những tấm gương tiêu biểu trong việc tham gia phát triển kinh tế tại địa phương. Anh luôn sẵn sàng tạo mọi điều kiện, chia sẻ kinh nghiệm cho các đoàn viên, thanh niên trong và ngoài xã đến tham quan mô hình, trao đổi, học tập để

cùng nhau phát triển kinh tế. Với ý chí tiến thủ, sự năng nổ, nhiệt tình, anh đã được Ban chấp hành Đoàn thanh niên xã Chư A Thai tặng giấy khen về thành tích xuất sắc trong phong trào thanh niên làm kinh tế giỏi vào năm 2013.

Nhận xét về anh Trương Văn Nin, anh Trương Văn Lắm - Bí thư Chi đoàn thôn Kim Môn, xã Chư A Thai cho biết: Mặc dù đã là đoàn viên trưởng thành nhưng đồng chí Nin vẫn luôn có nguyện vọng tham gia vào tổ chức đoàn, có ý thức chấp hành quy chế sinh hoạt cũng như thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước; luôn gương mẫu và mạnh dạn tiên phong trong việc áp dụng và chuyển đổi cây, con để phát triển kinh tế.

Có thể nói rằng, dù bất cứ khó khăn, trở ngại nào, nhưng với đôi bàn tay và khối óc của những chàng trai đầy nhiệt huyết, vượt khó vươn lên làm giàu chính đáng như anh Trương Văn Nin là một minh chứng cho quyết tâm của tuổi trẻ thực hiện theo lời Bác Hồ dạy, là tấm gương điển hình cho thanh niên học tập và noi theo./.

# MUÔN DÀN LÀNG NGHE MÌNH PHẢI GƯƠNG MẪU

Phạm Thị Mai



Già làng Nay Yak, xã Ia Piar, Phú Thiện

**H**uyện Phú Thiện là một huyện nông nghiệp, đời sống của nhân dân còn gặp khó khăn, với trên 60% dân số là người dân tộc thiểu số do đó, thời gian qua, huyện luôn chú trọng đến công tác vận động, phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Họ là những tấm gương điển hình, là lực lượng nòng cốt và là cầu nối quan trọng trong việc đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống; góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế, xã hội, từng bước làm thay đổi diện mạo nông thôn. Già làng Nay Yak, xã Ia Piar, huyện Phú Thiện là một trong

những điển hình đó.

Có dịp ghé thăm nhà của Già làng Nay Yak ở thôn Ama Nhơn, xã Ia Piar, huyện Phú Thiện, đó là người đàn ông Jrai chững chạc trong bộ trang phục truyền thống giản dị, mặc dù đã ở tuổi 80 nhưng già còn khỏe mạnh và nhanh nhẹn lấm. Già Nay Yak tâm sự: Già sinh năm 1935, là người Dân tộc Jrai. Năm 1963 Già tốt nghiệp Trung học phổ thông, năm 1964 đi học kỹ sư trường Cao Đẳng Công chánh Sài Gòn, tốt nghiệp ra trường vào năm 1967, năm 1968 về làm Phó trưởng Ty công chánh Phú Bổn phụ trách tu sửa cầu đường huyện Ayun Pa (nay là thị xã Ayun Pa). Năm 1975 khi đất nước được

giải phóng, bản thân Già được cách mạng giáo dục với tinh thần giác ngộ cao, hiểu được đường lối chủ trương chính sách của Đảng, sự nhận thức sâu sắc về Chủ nghĩa xã hội cho nên bản thân Già đã ở lại xây dựng quê hương cùng bà con dân làng.

Từ sự hiểu biết của mình, Già nhận thấy bà con đồng bào dân tộc thiểu số sống rải rác ở gần khu vực sông Ayun, nguy hiểm cận kề vào những mùa mưa lũ, lại xa đường quốc lộ, xa trường học, trạm xá, đời sống của họ còn thiếu thốn về mọi mặt, đói nghèo, kèm theo bệnh tật triền miên, nên đến năm 1981 Già đã có một ý tưởng vận động bà con định canh định cư xin thành lập cụm dân cư thôn mới và đã được Đảng và Nhà nước công nhận và lấy tên của Già làm tên Thôn. Đó là Thôn Ama Nhơn có nghĩa là Nay Yak. Từ đó thôn Ama Nhơn ra đời là nơi sinh sống của 125 hộ Jrai. Năm 1982 Già tham gia công tác xã hội tại cơ sở, làm đội trưởng phòng 4 truy quét Ful Rô. Năm 1987-1992 già được nhân dân tín nhiệm làm Phó chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của xã, năm 1993-2001 được bầu làm Chủ tịch Hội Nông dân xã Ia Piar và từ năm 2002

đến nay già được bầu làm Chủ tịch Hội cao tuổi của xã Ia Piar; đồng thời tham gia tổ hòa giải 2 thôn Ama Nhơn và Plei Chrung.

Bản thân Già không kể nắng mưa, sớm tối lúc nào rảnh công việc là đến từng hộ thăm hỏi động viên tinh thần, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân để đề xuất lên cấp trên, đồng thời vận động từng hộ tham gia giữ gìn an ninh trật tự của thôn, xã.

Trước kia chưa có công trình thủy lợi Ayun Hạ, dân làng chỉ biết trồng lúa rẫy 1 vụ, nuôi gia súc thả rông. Trâu bò, lợn, gà đi lại sinh hoạt cùng với cuộc sống của con người, cái đói, cái nghèo, bệnh tật cứ mãi đeo bám. Đến năm 1997 Công trình hồ Thủy lợi Ayun Hạ được đưa vào sử dụng, già Nay Yak là một trong những người Jrai đầu tiên của thôn học cách trồng lúa nước để về hướng dẫn cho dân làng làm theo. Nhiều hộ chưa biết áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác, nên năng suất sản lượng còn thấp, Già đã kiên trì học hỏi qua sách vở và tập huấn các lớp khuyến nông với cán bộ xã và huyên rồi về áp dụng sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao. Đến nay gia đình Già đã làm được 2 ngôi nhà gỗ khang trang, có 4 xe máy, 2 xe tải nhỏ để vận chuyển nông sản và có 8 ha đất sản xuất. Trong đó: 3 ha đất trồng mía; 3 ha trồng mì; 2 ha trồng lúa; 1 ha trồng đậu và hoa màu các loại và 1 hồ nuôi cá rộng 4000 mét vuông. Hàng năm sau khi thu hoạch

trừ chi phí gia đình Già thu lợi nhuận gần 300 triệu đồng. Không chỉ chăm lo phát triển kinh tế gia đình, từ những kiến thức đã học được Già đã về hướng dẫn cho bà con trong thôn làm theo. Hiện nay nhân dân trong thôn, xã có nhiều hộ xóa được đói, giảm được nghèo, số hộ khá, giàu ngày càng tăng lên. Có nhiều gia đình xây dựng nhà cấp 4 khá khang trang, mua máy công cụ làm đất thay sức kéo trâu bò, nhiều hộ có xe máy, tivi, tủ lạnh...để phục vụ sinh hoạt, bộ mặt của thôn Ama Nhơn đã có nhiều khởi sắc.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” ở thôn, Già cũng là người đi đầu trong phong trào. Muốn mọi người tin và theo mình thì gia đình mình phải gương mẫu trước tiên. Nghĩ vậy nên Già cố gắng làm. Già có 5 người con, đến nay 2 con đã trưởng thành xây dựng gia đình tu chí làm ăn, sống hòa thuận và 3 người con hiện đang đi học. Gia đình già Nay Yak nhiều năm liền đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Để góp phần xây dựng đời sống văn hóa, Già vận động nhân dân trong thôn đăng ký gia đình văn hóa, thôn văn hóa, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu. Vận động bà con trong thôn phải đoàn kết, sống hòa thuận, không nghe theo lời xúi giục của kẻ xấu. Nghe tin nói nào có mâu thuẫn xóm làng, xích mích trong gia đình là Già lại đến làm công tác hòa giải. Già cũng không nhớ rõ là mình đã hòa giải thành công bao nhiêu vụ việc.

Tuy đồng trợ cấp ít ỏi nhưng bất kỳ một cuộc vận động xây dựng quỹ xã hội nào Già cũng là người tiên phong đi đầu (từ quỹ vì người nghèo, đến quỹ đền ơn đáp nghĩa...) dân làng cứ thế noi gương của Già.

Thôn A Ma Nhơn đã 5 năm liền 2008 -2013 đạt danh hiệu thôn văn hóa, 80% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Với người dân ở đây nhắc đến thôn là nhớ đến già Nay Yak- người con ưu tú của dân làng. Ông Siu Thiên - Phó chủ tịch UBND xã Ia Piar nhận định: “Già làng Nay Yak là một người rất có uy tín, Già đã vận động bà con tham gia thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia giữ gìn tình hình an ninh chính trị của thôn và tích cực tham gia phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, Già có một tấm gương đạo đức cả thôn, cả dân làng phải noi theo.”

Với những kết quả trên, nhiều năm liền già Nay Yak được chính quyền và Mặt trận các cấp tặng nhiều bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương. Đặc biệt năm 2005, Già đã được bà con và các cấp tín nhiệm bầu đi dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VII tại Thủ đô Hà Nội, Tháng 9/2009 Già được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh bầu đi dự Đại hội Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII. Có thể nói già làng Nay Yak thật sự là một tấm gương sáng để thế hệ trẻ và con cháu noi theo. /.

# Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

## Công an huyện Phú Thiện học tập và làm theo gương Bác



Buổi giao ban Đội cảnh sát quản lý hành chính về TTXH Công an huyện Phú Thiện

Những năm qua, hưởng ứng Cuộc vận động “Học tập và theo gương tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Công an nhân dân vì nước quên thân vì dân phục vụ”, cán bộ, chiến sỹ Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Phú Thiện (QLHC về TTXH) đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong đó, nổi bật trên lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, liên quan trực

tiếp đến quyền và lợi ích của người dân, góp phần đảm bảo an ninh trật tự địa phương.

Triển khai các kế hoạch, hướng dẫn thực hiện Thông tri 05/TTr của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh và Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị 03 – CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với phong trào “Công an nhân dân học tập 6 điều Bác Hồ dạy”, thời gian qua, với chức năng, nhiệm vụ là quản

lí cư trú, cấp và quản lý giấy chứng minh nhân dân, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và tiến hành các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm, giữ gìn trật tự trên địa bàn; Cán bộ, chiến sỹ Đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Phú Thiện đã không ngừng nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc tổ chức, xây dựng chương trình hành động sát với tình hình thực tế của đơn vị và nhiệm vụ được giao của mỗi cá nhân. Từ năm 2007 đến nay, Đội đã cấp được gần 30.000 chứng minh nhân dân. Anh Siu A Nũ sống tại Plei Bir, xã Ia Yeng, huyện Phú Thiện cho biết, khi đến làm chứng minh nhân dân, anh phải đi gần 20 km, nhưng đến nơi anh cảm thấy rất hài lòng vì đã được cán bộ Đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Phú Thiện hướng dẫn rất tận tình, mọi thủ tục được giải quyết nhanh gọn, tạo điều kiện cho bà con là người DTTS như anh làm việc thuận lợi hơn và tiết kiệm thời gian. Còn đối với

trưởng hợp ông Dương Minh Lộc ở Tổ dân phố 21, thị trấn Phú Thiện, bản thân không may mắc bệnh hiểm nghèo nên việc đến trụ sở làm các thủ tục xin cấp chứng minh nhân dân phần nào gặp nhiều khó khăn. Hiểu được tâm tư, nguyện vọng của người dân, Đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Phú Thiện đã cử cán bộ xuống tận nhà, trực tiếp làm thủ tục cấp giấy chứng minh nhân dân cho ông. Bản thân ông cũng như gia đình rất cảm phục thái độ phục vụ cũng như tinh thần làm việc của cán bộ Công an làm công tác này. Ngoài ra, Đội còn vận động thu gom gần 450 vũ khí các loại gồm vũ khí quân dụng, súng tự chế và 02 kg thuốc nổ; tiến hành kiểm tra 145 lượt cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, lập biên bản xử lí 37 lượt cơ sở vi phạm với số tiền trên 22 triệu đồng. Bên cạnh đó, công tác phòng cháy, chữa cháy luôn được đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện tăng cường kiểm tra với 912 lượt cơ sở liên quan đến phòng chống cháy nổ, kiến nghị 1.192 tồn tại, thiếu sót của các cơ sở, lập biên bản xử lí vi phạm hành chính 17 lượt cơ sở với số tiền trên 26 triệu đồng. Công tác quản lý pháo nổ được thực hiện nghiêm túc theo Nghị định 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ, qua đó đã chủ động phối hợp với Công an các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, yêu cầu các hộ kinh doanh, hộ gia đình cam

kết không buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo nổ. Đồng thời, lưu Tàng thư hộ khẩu trên 12 nghìn hồ sơ cư trú của công dân; Công tác đăng ký, quản lý cư trú đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu của công dân và công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự

Đại úy Lê Trọng Vương - Đội trưởng Đội CSDLHC về TTXH Công an huyện Phú Thiện cho biết: Hiện tại Đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Phú Thiện có tổng số 7 cán bộ chiến sỹ. Qua việc tổ chức học tập các chuyên đề hằng năm “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “CAND vì nước quên thân vì dân phục vụ” thì mỗi cán bộ, chiến sĩ trong Đội đã ý thức hơn trách nhiệm của mình với nhân dân, với công việc. Do đó, sẽ cố gắng hơn nữa, tự hoàn thiện mình, tích cực tham gia cuộc vận động này bằng các việc làm thiết thực, hành động thực tế, xuất phát từ cái tâm của mỗi người.

Ghi nhận sự nỗ lực cố gắng của tập thể cán bộ, chiến sỹ Đội QLHC về TTXH Công an huyện Phú Thiện, Giám đốc Công an tỉnh Gia Lai đã tặng giấy khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua kỉ niệm 70 năm ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội hội; Chủ tịch UBND huyện Phú Thiện tặng giấy khen đơn vị có nhiều thành tích trong các phong trào thi đua, cùng nhiều khen thưởng

cho các cá nhân

Nhận xét về điều này, Thượng tá Nguyễn Trịnh Thông - Phó trưởng Công an huyện Phú Thiện cho biết công tác QLHC về TTXH là một trong những công việc thường xuyên phải tiếp xúc với nhân dân. Chính vì vậy, lãnh đạo Công an huyện đã thường xuyên quán triệt, nhắc nhở mỗi cán bộ, chiến sĩ cần phải cố gắng, gương mẫu hơn nữa, lấy tiêu chí sự hài lòng của nhân dân khi giải quyết các thủ tục hành chính là một trong các tiêu chí đầu tiên để đánh giá, phân loại cán bộ. Trong thời gian tới, Đảng ủy, lãnh đạo Công an huyện sẽ tiếp tục duy trì các thành tích đã đạt được, đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách, nâng cao văn hóa ứng xử của cán bộ, chiến sĩ khi tiếp xúc, giải quyết các thủ tục hành chính với cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Có thể thấy, việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với phong trào “Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ” đã tạo chuyển biến tích cực trong phong cách làm việc, thái độ ứng xử với nhân dân của cán bộ, chiến sỹ Đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Phú Thiện, góp phần tạo nên hình ảnh đẹp của người cán bộ, chiến sỹ công an nhân dân trên mặt trận xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới./.

**Thanh Tâm**

# Người chi hội trưởng tâm huyết với phong trào phụ nữ

15 năm gắn bó với công tác hội phụ nữ cơ sở trong vai trò là chi hội trưởng chi hội phụ nữ thôn là tảng đó thời gian chị Lê Thị Áy, thôn Yên Phú 1A, xã Chrôh Pơ Nan luôn thể hiện sự nhiệt tình và tận tâm, góp phần từng bước cải thiện đời sống cho chị em và nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức, hoạt động hội tại địa phương.

Chị Lê Thị Áy sinh năm 1957, quê ở Nam Định, năm 1986, chị cùng chồng con vào tỉnh Gia Lai lập nghiệp và định cư tại thôn Yên Phú 1A, xã Chrôh Pơ Nan, huyện Phú Thiện. Với sự chịu thương chịu khó, chị đã cùng gia đình vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, đến nay, cuộc sống gia đình khá ổn định. Đặc biệt, vào năm 2001, chị đã được hội viên tín nhiệm bầu làm Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ thôn Yên Phú 1A, xã Chrôh Pơ Nan. Lúc bấy giờ, công tác Hội còn nhiều khó khăn do đa phần chị em là lao động tự do, sinh sống chủ yếu bằng nghề nông với thu nhập thấp, số hộ nghèo trên toàn thôn cao; tỷ lệ hội viên tham gia vào hội đạt thấp. Do đó, chị luôn trăn trở làm cách nào đưa chi hội hoạt động hiệu quả, thu hút ngày càng đông chị em phụ nữ tin tưởng, tham gia. Trước hết, bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của hội cấp trên và cấp ủy địa phương, chị đã chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước cũng như nhiệt tình hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua yêu



Chị Lê Thị Áy, Thôn Yên Phú 1A, Chrôh Poman

nước được triển khai tại địa bàn. Cùng với đó, bản thân chị thường xuyên đi sâu, đi sát nấm tinh hình thực tế, hoàn cảnh, tâm tư nguyện vọng của từng chị em, từ đó, có biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ phù hợp, đồng thời, vận động chị em vào sinh hoạt hội.

Bên cạnh đó, thấy chị em phụ nữ trong thôn còn khó khăn về kinh tế gia đình, chị Lê Thị Áy đã triển khai thực hiện mô hình tiết kiệm “nuôi heo đất” và thành lập 1 tổ tiết kiệm xoay vòng của chi hội đến nay được 55 triệu đồng, giúp cho 11 lượt hội viên, phụ nữ nghèo trong thôn vay vốn đầu tư sản xuất, kinh doanh. Nhờ vậy, tỷ lệ hội viên nghèo trong chi hội đã giảm đáng kể, nếu như năm 2001, chi hội của chị có 21 hộ hội viên nghèo thì đến nay đã giảm xuống còn 6 hộ hội viên nghèo.

Không chỉ nhiệt tình, tâm huyết với các phong trào, hoạt động của tổ chức hội phụ nữ, chị Lê Thị Áy còn gương mẫu đi đầu trong phát triển kinh tế gia đình. Hiện tại, gia đình chị

đã xây dựng được ngôi nhà mới khang trang, sở hữu 3 ha đất trồng mía, 1 ha đất trồng mì, 6 sào đất lúa... mỗi năm mang lại nguồn thu nhập ổn định từ 80 đến 100 triệu đồng, gia đình chị nhiều năm liền đạt danh hiệu Gia đình văn hóa.

15 năm làm công tác Hội là 15 năm chị và chi hội Yên Phú 1A, xã Chrôh Pơ Nan được Hội liên hiệp phụ nữ các cấp đánh giá cao và chị em, hội viên tin yêu, năm nào chị cũng được nhận giấy khen vì hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác hội. Đặc biệt, chị đã được hội LHPN tỉnh Gia Lai tặng giấy khen phụ nữ xuất sắc trong tổ chức thực hiện phong trào phụ nữ công tác hội năm 2013, Hội LHPN huyện Phú Thiện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch giai đoạn 2011-2016. Có thể nói, chị Lê Thị Áy xứng đáng là điển hình trong công tác Hội và phong trào phụ nữ ở địa phương để chị em học tập, làm theo./.

Phạm Thị Mai

# Tâm Sáng Của Một Cựu Chiến Binh

Phạm Thị Mai

**T**ời gian qua, phong trào Cựu chiến binh (CCB) gương mẫu, Học tập và làm theo gương Bác trên địa bàn huyện Phú Thiện đã được các chi hội CCB tích cực triển khai cho các hội viên đăng ký tham gia. Qua đó đã có rất nhiều cán bộ, hội viên nâng cao tinh thần tự lực, tự cường, vượt khó vươn lên, làm nhiều việc tốt, có tác dụng thúc đẩy phong trào, được cán bộ, hội viên noi gương. Điển hình như ông Hoàng Duy Hoàn - Chi hội trưởng Chi hội CCB thôn Yên Phú 1B, xã Chrôh Pônan, huyện Phú Thiện.

Chúng tôi có dịp đi cùng đồng chí Chủ tịch hội Cựu chiến binh xã Chrôh Pônan ghé thăm trang trại của gia đình ông Hoàng Duy Hoàn, đó là một trang trại vườn ao chuồng rộng rãi, thoáng mát với ngôi nhà mới xây dựng xong rất khang trang. Đón tiếp chúng tôi trong căn nhà mới ông Hoàn chia sẻ: Ông sinh năm 1950, quê quán Yên Khánh - Ý Yên - Nam Định, ông lớn lên và tham gia nhập ngũ từ tháng 2/1973 đến năm 1983 xuất ngũ trở về địa phương, một thời gian sau ông lập gia đình và lao động nông nghiệp tại Yên Khánh - Ý Yên- Nam Định, nhưng Ý Yên là một vùng chiêm trũng,

đời sống của gia đình ông luôn lâm vào cảnh thiếu ăn. Năm 1986 theo tiếng gọi của Đảng, Nhà nước ông đã cùng gia đình làm đơn tình nguyện đi xây dựng vùng kinh tế mới tại xã Ia Hiao, huyện Ayun Pa - tỉnh Gia Lai, nay là xã Chrôh Pônan huyện Phú Thiện. Mới đầu vào lập nghiệp trên mảnh

sông. Với quyết tâm không cam chịu cảnh đói nghèo, năm 1991 ông đã quyết định vay vốn ngân hàng đầu tư mua 1,5 ha đất nông nghiệp ở gần chân đồi để trồng điều, vườn điều của ông phát triển rất tốt, mỗi năm cho thu nhập trung bình được trên 50 triệu đồng. Không dừng lại ở đó,



Ông Hoàng Duy Hoàn bên vườn xoài

đất Tây Nguyên đầy nắng và gió, ruộng nương chưa có, lại phải nuôi dạy 4 người con nhỏ nên cuộc sống của gia đình ông gặp vô vàn khó khăn. Từ đôi bàn tay đã từng cầm súng chiến đấu trên chiến trường, nay lại cầm cuốc chiến đấu trên mặt trận sản xuất. Ông làm tất cả công việc từ sản xuất đến chăn nuôi, làm thuê cuốc mướn để cải thiện đời

với ý chí sáng tạo, không ngại khó, ngại khổ ông đã tìm tòi, học hỏi và nhận biết được ưu điểm của đất Tây Nguyên rất phù hợp với trồng Mía, ông đã mạnh dạn làm việc với nhà máy đường Ayun Pa đầu tư cho gia đình ông 10 ha đất trồng mía, trời không phụ lòng người, mía nhà ông năm nào cũng cho năng suất cao và cho thu nhập ổn định.

Bên cạnh việc trồng mía, ông còn kết hợp nuôi cá, nuôi heo rừng, nuôi hươu lấy nhung, gà, vịt các loại và trồng xoài, mỗi năm trừ chi phí gia đình ông cũng thu nhập gần 700 triệu đồng. Hiện nay ông đang là chủ của một trang trại vườn ao chuồng rộng gần 5ha, hơn 6 ha đất trồng mía và 2 chiếc xe máy cày, 2 xe trồng mía. Do vậy, đời sống kinh tế gia đình ông ngày càng được cải thiện và nâng cao, các con ông giờ đã lập gia đình ra ở riêng và có cuộc sống khá ổn định, người con trai út của ông hiện đang theo học Đại học xây dựng năm thứ 4.

Không chỉ làm kinh tế giỏi ông còn tích cực tham gia công tác xã hội tại địa phương, ông làm Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh thôn Yên Phú 1B xã Chrôh Pônan, ông luôn gương mẫu đi đầu trong các phong trào, các cuộc vận động của địa phương như: phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ Quốc”... ông tham gia tích cực các hoạt động từ thiện xã hội ở địa phương, hàng năm ngoài việc thực hiện nghĩa vụ Thuế đối với Nhà nước ông đóng góp ủng hộ hàng triệu đồng cho các phong trào an sinh xã hội như: Quỹ vì Trường sa thân yêu, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ ngày vì người nghèo, Quỹ khuyến học, Quỹ nghĩa tình đồng đội. Đặc biệt tháng 12 năm 2012 ông đã ủng hộ Quỹ bà mẹ Việt Nam anh hùng 3 triệu đồng do Đài

truyền hình Việt Nam phát động - được Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam tặng bảng vàng “lưu danh”... Bên cạnh đó, ông còn tích cực tham gia thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, ông đã tham gia đóng góp tiền cùng ngày công lao động để xây dựng, tu sửa, nâng cấp đường giao thông nông thôn, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương và sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ về vốn cho những Hội viên Cựu chiến binh và những người dân còn khó khăn để phát triển kinh tế mà không tính lãi, qua đó đã tạo điều kiện cho các hội viên Cựu chiến binh vươn lên thoát nghèo. Năm 2011 hội Cựu chiến binh huyện Phú Thiện có quyết định thành lập cụm Câu lạc bộ (CLB) “Cựu chiến binh sản xuất- kinh doanh giỏi” của huyện và tổ chức ra mắt câu lạc bộ, ông Hoàng Duy Hoàn đã được bầu làm cụm trưởng Câu lạc bộ Cựu chiến binh sản xuất kinh doanh giỏi của huyện, đến nay là CLB sản xuất kinh doanh giỏi của huyện, ông giữ chức vụ chủ nhiệm CLB. Được cấp trên và hội viên trong cụm tín nhiệm là một vinh dự lớn, nhưng với nhiệm vụ nặng nề, khó khăn, nên bản thân ông xác định cho mình luôn luôn tu dưỡng phấn đấu và rèn luyện, học hỏi giữ vững, phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội cù Hồ” đi đầu, gương mẫu trong mọi công tác của CLB. Từ đó cán bộ, hội viên trong cụm CLB luôn đoàn kết, gắn bó cùng nhau phấn đấu

trong phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh ngày càng phát triển tốt hơn.

Nhận xét về cựu chiến binh Hoàng Duy Hoàn, ông Phạm Duy Hiển - Chủ tịch hội Cựu chiến binh xã Chrôh Pônan cho biết: “Cựu chiến binh Hoàng Duy Hoàn hiện là hội viên luôn gương mẫu đi đầu trong các phong trào xã hội, dám mạnh dạn đi vào phát triển kinh tế làm giàu cho gia đình và đã tạo được công ăn việc làm cho nhiều lao động tại địa phương. Bên cạnh đó còn giúp vốn, tạo điều kiện cho các hội viên Cựu chiến binh phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo. Đây là một tấm gương tiêu biểu phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của xã Chrôh Pônan trong những năm vừa qua.”

Với những hoạt động thiết thực, nhiều năm liền ông Hoàng Duy Hoàn được hội Cựu chiến binh Việt Nam, hội Cựu chiến binh tỉnh Gia Lai, chủ tịch UBND tỉnh, UBND huyện, UBND xã tặng bằng khen, giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua ở địa phương, là hội viên Cựu chiến binh sản xuất kinh doanh giỏi nhiều năm liền... có thể nói Ông Hoàng Duy Hoàn là một tấm gương tiêu biểu, một cựu chiến binh điển hình trong phong trào “Hội viên gương mẫu”, tích cực “Học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh./.